

NON SÔNG

TỔNG HỘI SINH VIÊN VIỆT NAM MIỀN NAM CALIFORNIA
VOLUME 8 ISSUE 37 SEPTEMBER AND OCTOBER

*hoa hậu
áo dài
long beach 97*

DƯ ẨM TRẠI HÈ

**hân phận nghiệt ngã
của dân tộc việt nam**



Thư Ngỏ

Quý độc giả cùng các bạn trẻ thân mến!

Mùa hè đã ra đi nhưng âm vang của nó mãi còn vương đọng lại trong ký ức của mỗi người, nhất là đối với các bạn trẻ đã tham gia trại hè “Về Với Non Sông VIII” với chủ đề “Lửa Thiêng Bừng Sáng” (25-27 tháng 7, 1997) tại O’Neill Regional Park, Orange County, vừa qua. Với những sinh hoạt vui tươi, gắn bó và mang đầy ý nghĩa truyền thống của dân tộc, “Lửa Thiêng Bừng Sáng” đã thắp sáng lên niềm tin trong giới trẻ, là những ánh đuốc thiêng đầy lùi đi đêm tối để tất cả cùng nhau, tay trong tay, xây dựng hướng đi tương lai.

Để ghi lại những hình ảnh đó, Non Sông số này sẽ có nhiều trang phóng sự bằng hình và nhiều bài viết nói về cảm tưởng của những trại viên trong trại hè vừa qua. Bên cạnh đó, NS cũng xin tiếp tục giới thiệu đến quý vị một thành viên của NS trong phần “Làm Quen Với Cộng Tác Viên NS,” đó là anh Vũ Hoàng Lâm, chuyên viên “trang điểm” cho NS. Ngoài ra, NS số này còn có nhiều tiết mục hấp dẫn khác như những bài truyện dài, nhạc, thơ, Kể Chuyện Âm Nhạc, Nét Đẹp Rồng Tiên, Từ Lớp Học Đến Cuộc Sống, tranh biếm họa, v.v., do tất cả các cộng tác viên, những ai vẫn còn yêu NS, vẫn nghĩ đến vận mệnh của NS, vẫn còn tinh thần đóng góp xây dựng cho NS từ khắp mọi nơi gửi về. Đặc biệt lần này NS xin cống hiến đến quý độc giả một số mục mới bao gồm các mục Hành Trang Học Đường — Pathways to Higher Education, nhằm mục đích giải đáp các thắc mắc của các bạn sinh viên học sinh và quý phụ huynh liên quan về đời sống sinh viên tại các viện đại học Hoa Kỳ; Sinh Viên Làm Báo, đề cập tới tất cả những vấn đề, những điều kiện để cho một tờ báo sinh viên ra đời và tồn tại. Và NS cũng không quên đem đến cho quý vị một sinh hoạt sôi nổi vừa xảy ra trong giới sinh viên tại miền Nam California: cuộc thi Hoa Hậu Áo Dài Long Beach năm thứ 20.

Mặt khác, trong mục đích duy trì văn hóa, NS mời các bạn độc giả khắp nơi tham gia Giải Viết Văn bằng song ngữ Anh và Việt cho giới trẻ hải ngoại. Đây là dịp để các bạn trẻ khắp nơi phát triển tài năng viết lách của mình, chia sẻ những ý nghĩ, những suy tư trong cuộc sống. Các bạn sẽ tìm những chi tiết về Giải Viết Văn trong NS87 này.

Sau hết, NS vẫn không quên kêu gọi tất cả các bạn hãy nhiệt tình đóng góp nhiều, nhiều hơn nữa những bài vở Anh ngữ ở tất cả các thể loại để NS có cơ hội phục vụ rộng rãi hơn cho các bạn đọc trẻ không đọc được tiếng Việt trôi chảy lắm.

Trân trọng.

Nhằm khuyến khích phong trào viết văn trong giới trẻ Việt hải ngoại và góp phần bảo tồn tiếng Việt, Non Sông hân hạnh tổ chức Giải Viết Văn Tạp Chí Non Sông lần thứ 1.

Thân mời quý bạn đọc đón theo dõi các thông báo và thể lệ về Giải Viết Văn trong số này, trên homepage của Non Sông tại www.nonsong.org, trên các phương tiện truyền thông, báo chí Việt ngữ, và các mạng điện tử Việt Nam trên toàn cầu.

NON SÔNG

BAN ĐIỀU HÀNH • ADMINISTRATION

Chủ Nhiệm • Director

Dan Tâm tamdan@aol.com

Đồng Chủ Nhiệm • Co-Director

Phạm Nhã Anh nhapham@csulb.edu

Thư ký • Secretary

Thái Ngọc Ngân nganantai@aol.com

Thủ Quỹ • Treasurer

Nguyễn Hồng Nhi benhi@net999.com

BAN BIÊN TẬP • EDITORIAL

Biên Tập Viên • Editors

Nguyễn Sơn Vũ, Nguyễn Trọng Thức

Nguyễn Quang Trường

Phạm Nhã Anh 714-406-7115

Võ Thành Đạt datvo@juno.com

Thư Tín • Correspondent

Trúc Phương

KỸ THUẬT • ART AND PRODUCTION

Art Director

Vũ Hoàng Lân lanhvu@csulb.edu

Minh Họa • Illustrators

Nguyễn Trường, Vũ Hoàng Lân

Etcetera, TVI, Vũ thị Mỹ

Trình Bày Bìa • Cover Design

Vũ Hoàng Lân

at ValGraphics (714-439-5170)

Kỹ Thuật Trên Lưới • Webmaster

Nguyễn Quân

Nguyễn Trung Hiếu hieun@uci.edu

Nhiếp Ảnh • Photographers

Peter Steinhauer, Pete Jones

Hồ Đăng, Nguyễn Quân, JT

PHÁT HÀNH • DISTRIBUTION

Nguyễn Lê Bảo lbaonguyen@aol.com

Ô. Tâm, Ô. Nhiếp, Ô. Tuấn

ADVERTISING AND MARKETING (714-893-3139)

Phạm Trung

Linh Nhi 714-378-9757

Việt Tâm 714-286-2059

Tạp chí được thực hiện trên bộ chữ Việt VNI

714-891-7858 www.vnisoft.com

Non Sông Magazine

Tel: 714-893-3139 Fax: 714-894-9549

Email: nonsong@aol.com

http://www.nonsong.org

MỤC LỤC

Đặc Biệt

14 Lịch Sử Áo Dài

34 A Hero

51 Giải Viết Văn



Quan Điểm

20 Thân Phận Nghiệt Ngã của Dân Tộc Việt Nam

24 Cảm Tưởng Xung Quanh Đề Tài Hội Thảo Trại Hè

Phóng Sự

4 Trại Hè

17 Hoa Hậu Áo Dài Long Beach năm thứ 20

58 Một Vòng Các Trại Hè



Nét Đẹp Rông Tiên

32 Nhận Diện Một Làng Quê

Từ Lớp Học Đến Cuộc Sống

36 Biết Lắng Nghe

Kể Chuyện Âm Nhạc

38 Frédéric Francois Chopin - "Chàng Thơ" của Dương Cẩm



Sinh Viên Làm Báo

56 Ý Nghĩa Truyền Đạt Qua Mặt Chữ

Hành Trang Học Đường

Pathways to Higher Education

64 Những Câu Hỏi Mùa Tựu Trường

Truyện Ngắn

- 27 Giã Từ
- 31 Những Nhẽo
- 42 Bông Hoang Đảo
- 68 Một Chút Gì Dành Cho Áo Trắng
- 70 Nụ Hồng Cho Em



Tùy Bút

- 12 Dư Âm Trại Hè
- 28 Letter to an Old Friend
- 40 Tản Mạn Tháng Chín
- 52 Thu Quyến Rũ
- 66 Tựu Trường



Thơ

- 23 Nhớ Hay Quên, Ngày Đông
- 26 Bông Giấy
- 30 Mẹ, Mẹ Tôi
- 41 Lời Thư Cho Em
- 65 Áo Trắng Bướm Bay
- 67 Trường Huyện



Nhạc

- 13 Về Với Non Sông



Làm Quen với Cộng Tác Viên Non Sông

54 Vũ Hoàng Lân, Người Làm Nên Vẻ Đẹp Non Sông

- 1 Thư Ngỏ
- 73 The Word Quiz
- 74 Đỗ Bạn
- 75 Thư Tín



LỬA Ở O'NEILL PARK

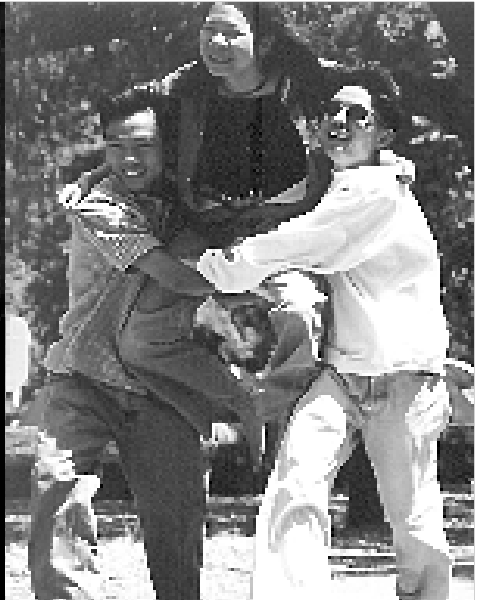


TRẠI HÈ

97

còn mãi bừng sáng

Vũ Trường Mây tưởng thuật



9:20 am



11:30 am



2:50 pm



12:00 am

Khi quyết định tham dự trại hè “Về Với Non Sông kỳ 8” do Tổng Hội Sinh Viên miền Nam Cali tổ chức năm nay, tôi được vài anh bạn thân đã từng tham dự những kỳ trại hè trước bảo đảm bằng một câu: “Đi đi, vui lắm!” Tôi còn đang do dự, bán tín bán nghi cho những lời giới thiệu sôi nổi

rừng cây bạt ngàn, những triền dốc cỏ khô cao ngút... Khi xe chúng tôi vừa ra khỏi Freeway 5 một quãng, vượt qua khu thị tứ thuộc thành phố Trabuco Canyons, xe đã tiến vào những con đường độc đạo, chập chùng những con dốc... ở độ cao 3.000 feet. Càng tiến sâu vào khu Park, cây cối càng ken dày trên đầu tạo nên chiếc cổng chào xanh mướt khiến không gian mới đó lòa nắng bỗng sẫm đen như

muốn tối, nhiệt độ dịu hẳn so với thời tiết oi ả của mùa hè Cali.

Ngay ở trạm vào cổng khu Park, sau khi mua ticket cắm trại qua đêm với nhân viên quản trị khu Park, chúng tôi đã thấy ngay những tấm biển (sign) của Tổng Hội Sinh Viên viết bằng màu đỏ, có mũi tên chỉ hướng vào khu campsite của riêng chúng tôi.

Hôm nay mới là thứ Sáu, Ban Tổ Chức đã trù liệu trước để trại sinh nhập trại sớm, chuẩn bị lều cọc, nơi ăn chốn ở, tham quan khu trại... Sau đó, ngày mai, thứ Bảy, ngày sinh hoạt trại chính thức mới bắt đầu. Theo chúng tôi được biết, các kỳ trại trước, có khá đông các trại sinh đến từ các nơi xa, các tiểu bang ngoài Cali, thậm chí ở các nước Châu Âu, Châu Mỹ... cũng về dự.

6:30 pm — Trời còn nắng đẹp. Ngay ở đầu khu trại, chúng tôi đã thấy mấy anh: Paul, Dũng, Vũ... đang hi hục thiết kế cổng trại. Được biết, họ đã có mặt ở đây từ 1 giờ trưa, để chuẩn bị các nơi ăn, ở cho trại sinh, chỗ sinh hoạt, dựng cột cờ, khu nấu nướng... Lác đác những tốp thanh niên trẻ đang tùm tùm dựng lều... Không khí rộn ràng. Anh Paul, trại trưởng, khoẻ mạnh trong chiếc T-shirt bó vào thân thể vạm vỡ đang... tươi cười tiếp đón từng trại sinh ngay tại cổng, hướng dẫn họ làm thủ tục nhập trại, sắp



Trưởng trại Hoàng Việt Paul

của họ, thì sau khi “liều mình” đăng ký xong, nhận một package đủ các giấy tờ: Nào là tập chương trình sinh hoạt trại, bản nội quy trại, v.v... Cẩm tấm bản đồ hướng dẫn đến khu trại, tôi đã... thất vọng. Tôi chưa từng đến khu O’Neill Park, nơi chúng tôi sẽ cắm trại sắp đến, nhưng theo tấm bản đồ, khu Campground này chỉ cách chỗ chúng tôi, khu Little Saigon có 30 phút lái xe, về hướng Nam. Liệu chúng tôi có được một khung cảnh hoang dã, có thiên nhiên khoáng đạt... để những sinh hoạt ngoài trời được thoải mái? O’Neill Park cho tôi một ấn tượng không hấp dẫn ngay từ phút đầu.

Thứ sáu 25/7/97

5:45 pm — Chúng tôi đã lầm. O’Neill Park như cô gái có duyên ngầm, thông minh, tinh quái không cần phô trương sớm vẻ đẹp hình thức lộ liễu. O’Neill Park quyến rũ chúng tôi một cách đằm thắm bởi màu xanh thẫm của



Chủ tịch tổng hội sinh viên kiêm chủ quản trò chơi Hoàng Quốc Khánh

đặt chỗ Parking... Chúng tôi được giới thiệu với anh Khánh, Ban Quản trò, chị Hoa, Ban ẩm thực, anh Dũng, Ban kỹ thuật, anh Giang, trại phó, anh Vĩnh điều hợp viên. Ban báo chí Tập San Non Sông: anh Đan Tâm, chị Ngân, anh Trung, anh Lân, anh Quân, anh Trường, anh Hiếu...

8:45 pm — Trời sẩm tối. Các lều đã dựng. Có tiếng nhạc trẻ vang lên từ những chiếc máy cassette chạy bằng battery ở các lều làm khu trại sinh động hẳn. Tiếng các trại sinh gọi nhau í ới, kẻ chào, người hỏi, làm quen nhau... chúng tôi chứng kiến khá nhiều cảnh trùng phùng của các trại sinh năm ngoái với năm nay... Họ ôm nhau, cười nói ha hả, rủ nhau về lều hàn huyên. Những hình ảnh thân ái đó gieo vào lòng chúng tôi những ấn tượng đẹp cho những sinh hoạt trại chưa bắt đầu.

Tiếng máy phát điện chạy bằng gasoline kêu sè sè ở phía khu cổng trại, nơi có nhiều bạn trẻ tụ tập quanh những ngọn đèn 100W sáng rực khiến chúng tôi tò mò kéo tới. Ở đây, chiếc cổng trại với hàng chữ “Trại hè- Về Với Non sông kỳ 8” đóng bằng gỗ, tuy đã chiến, nhưng khá đồ sộ và mỹ thuật. Cận đó là khu chào cờ đã dựng sẵn cột cờ, phát phối hai lá quốc kỳ Mỹ-Việt. Ở một góc trại, chúng tôi thấy anh Lân, họa sĩ của Tập

Chí (TC) Non Sông đang múa cọ trên hai tấm panel lớn: Một cho những hình ảnh sinh hoạt của Tổng Hội và một là hoạt động báo chí của TC Non Sông.

9:15 pm — Ăn tối và sinh hoạt vòng tròn. Chị Hoa và Ban ẩm thực đãi trại sinh món gỏi và cháo gà khá ngon. Hai dây bàn dài đã mức sẵn các đĩa gỏi, cạnh đó, nồi cháo gà nóng hổi tỏa mùi thơm ngào ngạt... Vừa ăn, mọi người vui vẻ làm



Giờ cơm đến rồi, giờ cơm đến rồi, mời ra soi, mời ra soi...

quen nhau... Một số bạn trẻ high school mau chóng kết thân với các anh chị sinh viên, có cả những em bé đi theo phụ



Hội thảo sôi nổi, hào hứng và thật ý nghĩa

huynh nữa, bữa ăn kéo dài theo những câu chuyện rôm rả đến tận 12 giờ khuya... Chúng tôi đi ngủ giữa tiếng đàn guitar đều đặn và sự huyền ảo tất nhiên phải có của các kỳ trại hè... Tôi hỏi cô bạn gái cùng đi: “Sao, V. còn lo là kỳ trại này kém vui nữa hay thôi?” Cô nhỏ cười, “Em chỉ sợ hôm sau không đủ sức chạy nhảy thôi...”

Thứ Bảy, 26/7/97

7:20 am — Tiếng còi hụ lãnh lót từ cái speaker của anh trưởng trại đã kéo chúng tôi ra khỏi giấc ngủ ngon. Paul chịu khó đến từng lều, chỗ cái speaker vào, đánh thức các trại sinh dậy. Mười lăm phút sau, chúng tôi đã chỉnh tề, gọn gàng trong quần short, áo T-shirt, chân mang giày tennis shoe cho tiện việc chạy bộ. Trong lúc chờ tập hợp, tôi rủ V. làm một vòng tham quan khu trại. Chúng tôi thâm khen BTC trại đã khéo chọn khu campground này để tổ chức. Rừng cây thưa râm mát bao lấy những túp lều của chúng tôi. Mặt đất phẳng phiu dễ dàng dựng trại. Khu vệ sinh gần bên, rất sạch sẽ. Có cả những phòng tắm nước nóng mở thường xuyên từ 8:00 am đến 10:00 pm cho trại sinh. Một con sông rộng chạy dọc theo những campsites, tiếc thay lòng sông cạn khô, chỉ trở ra một vùng đá, sỏi, củi mục... Chúng tôi đoán, nơi đây, hẳn sẽ diễn ra cuộc chơi tìm mật thư. Hai bên bờ sông, nhiều lối mòn ngoằn ngoèo dành cho những người thích hiking, và xa xa, cánh rừng lẫn trong núi

ngút ngàn, càng làm cho khu Park thêm vẻ hoang dã, u mặc không ngờ.

8:15 am — Anh Khánh và ban quản trò thổi còi hiệu tập trung mọi người tại sân cờ.

*“Vòng tròn có một cái tâm,
Cái tâm ở giữa vòng tròn,
Đi sao cho đều cho khéo
Để vòng tròn đừng méo đừng vuông...”*



Cạp... cạp... cạp... coi chừng mắc nghẹn !!!



Niềm vui chiến thắng...



Lại tới giờ ăn nữa rồi, kỳ này phải xếp hàng trật tự đó nghe!



Đàn đồng ca thành lập tốc hành ngay trong đêm lửa trại

Các quản trò thay phiên nhau ra giữa vòng tròn, hướng dẫn chúng tôi những trò chơi tập thể thật vui. Nào là “Bắn tàu”, “Chim xổ lồng”, “Bão nổi”, v.v... Không ai có thể đứng ngoài vòng tròn được, trước sự lôi cuốn sôi nổi của những trái tim trẻ. Chúng tôi thấy có những chú bé 8, 9 tuổi và một số phụ huynh đứng tuổi cũng tham gia sinh hoạt hết mình. Ai nấy được “warm up” sau những trò chơi có tính cách năng động như: “Bạn ơi hãy làm”, “Dao đầu, kéo đầu?”...

9:20 am- Trại hè “Về Với Non Sông Kỳ 8” được chính thức khai mạc bằng

nghi thức chào cờ nghiêm túc do anh Khánh điều hợp. Hai trại sinh đến từ Washington được vinh dự kéo cờ lên trong tiếng hát Quốc Ca của hơn 200 trại sinh tề tựu tại đó. Thay mặt cho BTC, anh Khánh tóm tắt ý nghĩa trại hè năm nay, chủ đề “Lửa Thiêng Bừng Sáng.” Sau đó, lần lượt các thành viên trong

ai sẽ tham gia vào các trò chơi sắp tới.

10:00 am — Các cuộc thi đồng đội bắt đầu. Nào là thi “Ăn dưa hấu.” Mỗi đội cử ra hai người, thay phiên nhau... Cạp nửa trái dưa hấu tổ bố, trong một thời gian kỷ lục! Mọi người xung quanh cổ động “gà nhà” âm ỉ. Trò chơi “Chuyển nước vào bình” đòi hỏi tinh thần đoàn

BTC ra mắt các trại sinh. Ban biên tập TC Non Sông cũng có mặt đầy đủ. Anh Paul, trưởng trại đồng đặc tuyên bố trại hè khai mạc trong tiếng vỗ tay của mọi người. BTC chia chúng tôi thành 10 nhóm, mỗi nhóm trên dưới 15 người. Các nhóm tự chọn cho mình những tên hiệu riêng. Thôi thì đủ kiểu tên lạ lùng như “Chuối xanh” với nhóm trưởng Phú, “Bò cạp lửa” nhóm trưởng anh Trường, nhóm “Con Gái”, “Hùng Việt”, “Quang Trung”, v.v... Các nhóm về sinh hoạt riêng với nhau, để giới thiệu tên, làm quen, bầu ra trưởng/phó nhóm, phân công ra những

kết của cả đội. Mọi người ngồi sát nhau chuyền từng bụm nước đổ vào bình. Trò chơi “Xin kẹo Người Đẹp” bắt tội các chàng năn nỉ gầy lười mấy cô nương để chỉ giành được thật nhiều kẹo về cho đội mình. Các trò chơi rất cuốn hút các trại sinh tham gia. Ai nấy thấm mệt thì BTC tập hợp mọi người lại dưới bóng cây mát mẻ, nghỉ xả hơi... Anh Hoàng Việt Khanh, một nhạc sĩ trẻ, tác giả ca khúc “Về Với Non Sông” viết riêng cho trại hè năm nay, đã tập cho chúng tôi bài hát này. Giai điệu du dương, lời nhạc giản dị, khơi dậy tinh thần đoàn kết, ý hướng

về nguồn của khúc nhạc làm xúc động mọi người trong từng nhịp tay vỗ. Chúng tôi thiết nghĩ, ca khúc này nên được chọn làm bài hát truyền thống cho các kỳ trại hè “Về Với Non Sông” trong tương lai.

12:40 am — Ăn Trưa, món thịt kho trứng với đồ chua. Tráng miệng có dưa hấu, cam, chuối. Mọi người đói meo nên

được nhận một package gồm ba tờ báo số mới nhất, nhóm nào tìm được nhiều lỗi chính tả trong tờ báo thì được giải.

Chưa kịp ngả lưng làm một giấc ngủ trưa ngắn, tiếng loa đã kêu réo chúng tôi trở lại sân cờ tập hợp. Thế là lại vội vàng xỏ giày vào, chạy ra... Ai nấy đều nai nịt gọn gàng, chuẩn bị tham dự trò

và Dưa hấu,” anh Trường, cùng các bạn lấy lá kết thành vương miện cho Vua, lấy bìa cứng vẽ những trái dưa hấu to tướng...

Đêm lửa trại, bao giờ cũng là phần sinh hoạt quan trọng, kỳ thú nhất của trại hè. Chúng tôi nóng lòng chờ đợi được chứng kiến những tiết mục văn nghệ đặc



Tiết mục đoạt giải I đêm lửa trại, “An Tiêm và sự tích quả dưa hấu”

bữa ăn thật ngon miệng. Một buổi sáng hoạt động cật lực. Mệt, nhưng vui.

1:20 am — “Tuổi trẻ Việt nam, những bản khoản gì đối với bản thân, Cộng đồng Việt Nam, và dân tộc?” đó là chủ đề buổi hội thảo của chúng tôi chiều nay. Số khách mời, chúng tôi thấy có: Giáo sư Trần Đức Thanh Phong; Bác Thái; Chị Hoàng Lan (Time Warner Communications); Anh Đoàn Duy Hiệp (đài Radio Free Asia); Anh Lê Nguyên Phương (Hội VHNTVM); Nhạc sĩ Nghiêm Phú Phát... và anh Sơn Vũ, tác giả những bài Chính luận sâu sắc của TC Non Sông là người điều khiển buổi hội thảo. Mặc dù thời gian chỉ có hơn một giờ, nhưng không khí thảo luận luôn sôi động. Các cánh tay cứ giơ lên xin được phát biểu những suy tư của mình... Buổi hội thảo kết thúc bằng ý kiến, khuyên nhủ đầy ý nghĩa của bác Thái, người tự nhận mình là “Khửa Lão Sinh Viên,” trái tim không bao giờ biết già!

Ban báo chí TC Non Sông phát động cuộc thi “Vạch lá tìm sâu”. Mỗi nhóm

chơi lớn. Anh Khánh, trưởng ban quản trò cho chúng tôi biết, năm nay, trò chơi lớn sẽ được lồng vào nội dung giai đoạn lịch sử chống quân Nguyên của dân tộc ta thời nhà Trần. Các trạm thử thách, các mật thư, mật hiệu đều hỏi về những giai thoại lịch sử: Hội Nghị Diên Hồng; Trần Quốc Tuấn; Trần Quốc Toản; Phạm Ngũ Lão, v.v... Cuộc thi đua diễn ra khá hào hứng, tuy thời tiết rất nóng trong khi phải vượt qua một đoạn sông cạn khô lờm chờm đá sỏi khá dài... Một số bạn gái mệt mỏi. Trò chơi lớn kết thúc lúc 6:15pm. Mọi người được nghỉ ngơi, chuẩn bị ăn tối. Vừa thưởng thức món chả giò của ban ẩm thực, các đội phải vừa bàn thảo, phân công, tập dợt hai tiết mục văn nghệ để đóng góp chung vào đêm lửa trại tối nay. Thời gian gấp rút buộc những khối óc sáng tạo ra những vở kịch, điệu múa, hát... Nhóm “Chuối Xanh” dựng hoạt cảnh “Sơn Tinh – Thủy tinh,” anh Phú, trưởng nhóm xăng xái đi thu thập những khúc hát đối cho vở kịch; nhóm “Bò Cạp Lửa” dàn dựng “An Tiêm



Thư ký Non Sông trong “tiết mục” chia dưa hấu

sắc, những màn nhảy lửa sôi động...

9:45 pm — Màn đêm buông kín. Khu O’Neill Park đắm chìm trong bóng đen kìn kịt của thời hoang sơ. Đêm hạ tuần, trăng mọc muộn. Lác đác những vì sao xa lác nhấp nháy ẩn sau những tầng cây trên đầu như những con đom đóm lập loè. Đống củi tẩm gasoline nằm lù lù giữa vòng tròn như xác con Voi ma-mút mà đám người Vượn Cổ chúng tôi vừa săn bắt được. Các ngọn đèn được tắt ngấm. Mọi tiếng động lắng xuống trong màn đêm u tịch. Tiếng một thành viên trong BTC rên rĩ đọc lên ý nghĩa của Lửa, sự linh thiêng của nó đối với đời sống con người thời hồng hoang và ngay cả bây giờ. Bất ngờ, phía cổng trại, có đốm lửa nhỏ nhoi, leo lét trên ngọn đuốc cầm tay của chú bé trại sinh nhỏ nhất trại đang chậm chậm tiến về khu vòng tròn. Đốm lửa di động trong bóng đêm u



Văn nghệ "bỏ túi" bên lửa trại

hoài, len lỏi giữa những cây rừng như ma trời lập lờ... đã gây xúc động thật sự cho chúng tôi. Tiếng hú, gào, thét, vỗ tay từng hồi của mọi người càng thêm cảm giác hồi hộp lạ thường, như thể chúng tôi đã hóa thân, đi ngược lại thời gian, trở về thời ăn lông ở lỗ, thời hồng hoang bầy đàn trong những đêm xẻ thịt thú rừng săn được ban ngày giữa tiếng chiêng công huyền hoặc... “Đêm Huyền Sử”, tên của đêm lửa trại năm nay khai mở như thế đó, khi ngọn lửa tổ tông từ tay chú bé châm vào một hệ thống dây thừng mắc sẵn trên một nhánh cây cao có gắn mỗi lửa... Đốm lửa mỗi sáng lóe chạy theo sợi dây như một vì sao rụng, chúm xuống đóng củi lù lù như con thú giữa sân... Phừng! Lửa bùng lên soi tỏ, át tiếng reo hò vang dậy của gần 200 trại sinh tham dự kỳ trại lần này.

Chúng tôi đã tưởng tượng không sai, tất cả các tiết mục, hoạt cảnh của các nhóm đều đặc sắc, mang ý nghĩa giáo dục về truyền thống hào hùng chống quân xâm lăng, tinh thần tự lập... được diễn bằng những động tác, lời thoại dí dỏm, hài hước, chọc cười lẫn cười bỏ cho mọi người. BTC cũng tham gia một tiết mục kịch tự biên tại chỗ “Kỷ niệm trại hè” khá đặc sắc với sự nhập vai của các



Đêm Huyền Sử...

anh Đạt, Lâm... Hầu như mọi người đều tham gia vào đêm văn nghệ. Củi chưa tàn đã được cho thêm, ánh lửa soi tỏ những khuôn mặt tươi trẻ, lửa đẩy lùi bóng đêm u tối. Những trái tim hồng cũng chính là những ánh lửa không muốn tàn. Chúng tôi cứ muốn kéo dài mãi những giây phút thân ái này bên nhau, mặc cho sương đã bắt đầu xuống, rơi lộp bộp trên những mái lều.

11:40 pm — Lửa vẫn sáng, nhưng Đêm Huyền Sử phải kết thúc theo đúng chương trình. BTC tuyên bố đêm lửa trại chấm dứt. Vòng tròn khép nhỏ lại cho những vòng tay sát chặt bên nhau trong tình thân thiết. Chúng tôi rừ rừ hát bài ca tạm biệt, lòng bùi ngùi trong ánh lửa bập bùng.

12:15 am — Nồi chè của chị Hoa chưa chín, như còn cố níu kéo đêm lửa trại tuyệt vời dài ra thêm chút nữa. Một tốp bạn trẻ ôm đàn guitar trở lại đồng lửa hát với nhau... Tiếng đàn ban đầu rả rỏ, rời rạc, sau dồn dập, rộn rã... Kéo theo một số đồng gần cả trăm người khác ngồi quanh đồng lửa. Mục hát tập thể ngoài chương trình không ngờ thật hào hứng, sinh động đến thế. Tập bài hát sinh hoạt tập thể được mang ra, chúng tôi soi qua ánh lửa, căng lồng ngực hát với nhau tất cả những bài hát sinh hoạt, các bài dân ca về quê hương, đất nước, tình ca

về đôi lứa... Và, chúng tôi xúc động hát lại ca khúc “Về Với Non Sông” cùng với chính tác giả, anh Hoàng Việt Khanh:

“Kết lại, bàn tay kết lại

Tay trong tay nối vòng thân ái

Kết lại niềm tin kết lại

Góp gió cho đời làm bão lên...”

Chúng tôi rời đồng lửa sớm nhất, lúc 2:30 sáng, ở lại, tiếng hát của những người trẻ vẫn dồn dập những giai điệu

vui khỏe. Ngày mai, các cuộc thi đua vẫn còn tiếp diễn.

Chủ nhật, 27/7/97

8:05 am — Khu O'Neill Park cùng thức sớm bởi tiếng đàn guitar của những trại sinh chơi nhất trại. Xem ra, họ không biết mệt mỗi là gì sau một đêm gần như thức trắng để hát hò, trò chuyện. Dư âm “Đêm Huyền Sử” còn ngân ngát, tôi như còn vẳng nghe tiếng hò, reo của mọi người trong đêm lửa thiêng.

8:45 am — Mọi người tập trung theo đội của mình để phân công các thành viên tham gia các trò chơi vận động như: Chạy tiếp sức, cứu thương, ném bong bóng nước... Các đường đua được bố trí sẵn các trọng tài biên trong BTC. Hai bên đường trại, mọi người theo dõi, cổ vũ các lực sĩ đội mình khá ồn ào. Nhiều “nhiếp ảnh gia” nghiệp dư trực sẵn ở điểm đích nhằm ghi lại những hình ảnh đẹp, rõ nhất của những kẻ chiến thắng. Các trò chơi vận động này vẫn hào hứng,



Chụp hình lưu niệm trước giờ nghỉ trại

hết mọi người đều ở lại vào phút cuối để nghe anh Khánh tổng kết trại. Các anh Paul, Việt Tâm, Lân Vũ, Dũng lần lượt thay mặt BTC trao giải cho các đội

đàn Guitar nữa. Trong im ắng, những chiếc lều lặng lẽ hạ xuống. Những nụ cười gượng gạo che dấu nỗi niềm chia ly không thể không xảy ra. Tiếng thì thầm nhủ, hẹn nhau gặp lại. Những chiếc xe đầu tiên rời trại trong tay vẫy. Xe chúng tôi rời trại lúc mấy anh Paul, Dũng, Lân,... đang lục đục hạ cổng, xếp dọn đồ đạc... ngắm các anh chị tận tụy với công việc chung như thế, nghĩ tới những lo toan suốt mấy tháng trời để chúng tôi có được mấy ngày trại tuyệt vời vừa qua, lòng tôi không khỏi cảm phục các anh chị. Chúng tôi biết, những người như các anh chị, ở đâu cũng sẽ là những nhân tố tích cực, những đốm lửa sáng gầy lên thành đám cháy cho phong trào. Các anh chị là hiện thân của sức mạnh tuổi trẻ, nguồn tài lực cần thiết, quý giá cho xã hội. Bên tôi, V. im lặng. Cô bạn gái tư lự. Vẳng trong gió lời hát trong ca khúc “Về Với Non Sông” của Hoàng Việt Khanh duỗi theo như một lời nhắn nhủ:

Về nối lại một tình non sông

*Ta chung giòng máu cháu con Lạc Hồng
Về nối lại một tình anh em...*

Chúng tôi tự hứa sẽ về lại với trại hè năm tới, đó là điều chắc chắn. Và, những kỷ niệm ở trại hè năm nay, sẽ còn đọng mãi trong lòng chúng tôi.

O'Neill Park vẫy tay chào chúng tôi bằng những cánh tay của lá và những tàng cây ken đầy trên đầu. Tạm biệt trại hè của chúng ta, hẹn gặp lại tất cả, năm sau. ■



Non Sông Staff (từ trái sang phải): Ngân, Tâm, Quân, Hiếu, Trường, Lân, Nhi, Đạt

lôi cuốn mọi người đến phút cuối, trước khi chúng tôi tập hợp lại ăn trưa trong trật tự. Theo BTC cho biết, vì không đủ thời gian nên một số trò chơi như kéo co, nhảy xa, v.v... bị cắt khỏi chương trình. Thay vào đó, sau giờ ăn trưa là những giây phút tâm tình còn lại dành cho trại sinh trao đổi địa chỉ, email, hẹn hò nhau... không kể một số trại sinh vì lý do riêng đã xin phép rời trại sớm, hầu

đoạt giải. Các nhóm thắng giải reo hò đón nhận những phần quà tượng trưng nhưng phải khó khăn lắm họ mới đoạt được. Đặc biệt, BTC tặng mỗi trại sinh một T-shirt có biểu tượng trại hè Về Với Non Sông kỳ 8 để lưu niệm.

2:10 pm — Chúng tôi làm lễ bế mạc, hạ Quốc Kỳ trong nỗi buồn ngùi. Sau đó, mọi người kéo ra cổng trại chụp hình lưu niệm.

2:50 pm — Không còn nghe tiếng



Dư Âm Trại Hè!

Tố Tâm (UCI)

Photo by J.T.

(Mến tặng các đội viên đội 10 “Bờm Bờm”)

“...vui là vui quá! Vui là vui ghê! Vui không chỗ nào chê.” Dư âm của những đợt cắm trại trước kéo bước chân tôi đến đất trại thật sớm trong sáng thứ Bảy để tham dự trại hè Về Với Non Sông VIII.

Đường vào đất trại là con đường dài uốn khúc như con rắn bò, khép mình dưới vòm lá của hàng cây hai bên đường. Đất trại là một nơi rộng rãi, và mát rượi bóng cây. Gọi là đến sớm nhưng khi tôi và chị Nga đến được đất trại thì mọi người đã đứng vòng tròn chơi những trò chơi tập thể. Sau khi phân đội, tôi và chị Nga là dân “phó trại sinh” không có bản tên, nên “nhập cư lậu” vào một đội ngồi ở gần. Đó là đội 10, mang tên Bờm, có khẩu hiệu là “Bờm”. Nói là Bờm nhưng mấy anh chị ở đội này không có vẻ gì là “Bờm” hay “Bờm” cả. Anh Hội, đội trưởng rất linh hoạt, anh Khanh đàn hát rất hay, anh Tèo hài hước, Hiền Lương sôi nổi, anh Quân thì vắc máy hình đi lòng vòng... Tuy là cùng đội nhưng các... bờm viên đến từ tứ hướng. Có những anh chị ở rất xa như anh Cao Lĩnh, Trương Phước từ UC Davis, hay anh Hội, anh Quang từ San Jose cùng về tham gia trại hè và định cư ở đội 10 và trở thành những... bờm viên vui nhộn. Trước lạ, sau quen, dần dần các... bờm viên thân nhau hơn qua những trò chơi lớn, nhỏ, những tiết mục văn nghệ với những diễn viên “bất đắc dĩ” bên lửa trại. Nửa khuya, lửa trại sắp tàn, đội “Bờm” chúng tôi kéo nhau về quây quần bên chiếc bàn cạnh nồi chè đang sôi sùng sục, thơm phức nước dừa mà mấy chị trong ban ẩm thực đang trở tài, cùng nhau đàn hát, kể chuyện tiếu và cả chuyện... ma để chờ chè chín.

Ngày trại qua đi thật vội vã. Các trại sinh và các “bờm viên” đội 10 cũng phải bùi ngùi chia tay nhau mỗi người mỗi ngã. Trong lòng ai ai cũng mong muốn gặp lại nhau trong kỳ trại hè đến. Và riêng tôi, trong hành trang kỷ niệm của đời sinh viên sẽ thêm một trang mới, chứa đựng những gương mặt của những “bờm viên” và những kỷ niệm của ngày trại hè này! ■

VỀ VỚI NON SÔNG

Nhạc và lời: Hoàng Việt Khanh
Riêng tặng Quân và Trại hè Non Sông 97

Mạnh - Hùng

The musical score is written in treble clef with a key signature of three sharps (F#, C#, G#) and a 2/4 time signature. It consists of nine staves of music with Vietnamese lyrics underneath. The lyrics are: Về nổi lại một tình non sông, Về góp lại một trời bao la, Ta chung dòng máu cháu con Lạc Hồng, Mây giăng tình núi Sóng khơi tình người, Về nổi lại nhịp tình anh em, Về nói lại chuyện ngàn năm qua..., 1. Thấp sáng cho đời một ngọn lửa thiêng., 2. ... Cho quê hương này còn mãi trong ta., Kết lại bàn tay kết lại, Tay trong tay nối vòng nhân ái, Kết lại niềm tin kết lại, Góp gió cho đời làm bão lên.

ÁO DÀI

LỊCH SỬ



Ông Như-Ngọc (CSUF)

viết theo bài "Áo dài: Nét thân thương của nền văn hóa dân tộc," tác giả Chí Nam (UCSB)

Ai đã từng dắt xe đạp chờ nàng áo thướt tha ở cổng trường Gia Long, ai đã từng trêu ghẹo các nữ sinh áo trắng trường Trưng Vương, ai đã mê mẩn đuổi theo vạt áo để đề thơ hẳn không quên những tà áo dài sinh viên mượt mà, tung bay trong gió thu. Từ những tà áo thật giản đơn đến những tà áo lộng lẫy, từ những tà áo tô điểm cho các dịp lễ hội, đám cưới, đám tang, đến những tà áo thơ ngây dưới sân trường, tất cả đều có thể được mô tả bằng một danh từ chung: áo dài.

Cho đến nay, chưa ai rõ nguồn gốc đích thực của chiếc áo dài, chỉ biết rằng thủy tổ của nó, vốn làm bằng da thú và lông chim, xuất hiện trước cả thời Hai Bà Trưng (năm 38-42 trước Tây Lịch) qua các hình khắc trên mặt trống đồng Ngọc Lũ (5.000 năm TTL). Theo truyền thuyết, Hai Bà Trưng đã mặc áo dài hai tà giáp vàng, che lọng vàng, trang sức thật lộng lẫy khi cưỡi voi xông trận đánh đuổi quân nhà Hán. Cũng tương truyền, do kính ngưỡng Hai Bà, phụ nữ Việt Nam tránh mặc áo hai tà mà thay bằng áo tứ thân với bốn thân áo tượng trưng cho bốn bậc sinh thành (của hai vợ chồng). Vả lại, khi kỹ thuật còn thô sơ, vải được dệt thành từng mảnh khổ nhỏ nên phải ráp bốn mảnh mới may đủ một áo, gọi quen là áo tứ thân. Áo gồm hai mảnh đằng sau chắp lại giữa sống lưng (gọi là sống áo), mép của hai mảnh được nối với nhau và giấu vào phía trong. Hai mảnh trước được thắt lên và để thông xuống thành hai tà áo ở giữa, nên không phải cài khuy

khi mặc. Bình thường, gấu áo được vén lên, chỉ khi có đại tang (tang chồng hay cha mẹ) mới thả xuống và mép vải để lộ ra ngoài thay vì giấu vào trong. Đây là hình ảnh chiếc áo tứ thân mặc, khiêm tốn.

Sau khi xua quân đánh bại được Hai Bà, tướng Mã Viện áp đặt một chế độ cai trị hà khắc nhằm đồng hóa nền văn hóa Việt. Hơn 1.000 năm dưới sự đô hộ của Trung Hoa, chiếc áo dài, áo tứ thân cũng nổi trôi theo mệnh nước nhưng không bao giờ bị xóa bỏ hoàn toàn. Áo tứ thân vẫn còn tồn tại ở một số địa phương, nhất là ở miệt quê, cho đến ngày hôm nay.

Vào thời vua Gia Long (1802-1819), chiếc áo tứ thân được biến cải thành áo ngũ thân, rất phổ thông trong giới quyền quý và dân thành thị. Áo ngũ thân cũng được may như áo tứ thân, nhưng vạt áo bên phải phía trước chỉ được may bằng một thân vải, còn vạt áo bên trái được may bằng hai thân vải như vạt đằng sau. Ngoài ra, áo năm thân có khuy như áo đàn ông, lúc mặc có thể cài khuy như áo dài ngày nay hoặc thắt vạt như áo tứ thân. Về ý nghĩa, bốn thân áo chính tượng trưng cho tứ thân phụ mẫu, và thân thứ năm (vạt con) tượng trưng cho người mặc áo; năm chiếc khuy tượng trưng cho đạo làm người theo Khổng Giáo: Nhân (lòng thương người, nhân từ), Lễ (biết trên dưới), Nghĩa (nghĩa khí), Trí (sự sáng suốt, trí tuệ), Tín (uy tín). Rõ ràng, chiếc áo dài ngũ thân diễn đạt nhân sinh quan của Việt Nam nhưng không khỏi sự ảnh hưởng của triết học Trung Hoa qua nhiều năm đô hộ.

Khi triều đình Huế ký hòa ước Patenôtre nhượng quyền cai trị nước vào tay thực dân Pháp năm 1884, văn hóa Tây Phương bắt đầu du nhập vào Việt Nam, đi đôi với việc dạy chữ Quốc Ngữ thay chữ Nho. Cuộc sống bỗng biến đổi theo đà đua đòi của văn hóa Tây Phương, nhất là ở những đô thị lớn.

Sau khi chính phủ Pháp mở trường Cao Đẳng Mỹ Thuật Hà Nội, một lối cải cách cho chiếc áo dài truyền thống đã được một số người có tâm huyết với chiếc áo dài đưa ra. Các màu nâu, đen thông thường được thay bằng các sắc màu tươi sáng hơn, gấu sợi nổi trong dư



Á Hậu Áo Dài Long Beach 97



Các thí sinh vào vòng chung kết

lượn quần chúng thời ấy. Năm 1934, họa sĩ Nguyễn Cát Tường đã kích động phong trào cải cách: “...Các nhà đạo đức thường nói: Quần áo chỉ là những vật dụng để che thân thể ta khỏi gió mưa, nắng lạnh, ta chẳng nên để ý đến cái đẹp, cái sang của nó làm gì... Theo ý tôi, quần áo tuy dùng để che thân thể, song nó có thể là tấm gương phản chiếu ra ngoài cái trình độ trí thức của một nước. Muốn biết nước nào có tiến bộ, có mỹ thuật hay không, cứ xem y phục của người nước họ, ta cũng đủ hiểu...” Trong thập niên 1930, Cát Tường đưa ra thị trường kiểu áo dài mới Le mur. Kiểu Le mur được vẽ theo kiểu áo đầm Tây Phương với nối vai và tay phồng, cổ lá xen, cài khuy trên vai, mặc với quần trắng, đeo bóp, che dù, v.v... Sau đó, họa sĩ Lê Phổ cải tiến áo Le mur và mẫu áo dài này đã được hoan nghênh trong Hội Chợ Nữ Công Đà Nẵng. Đây là một kết hợp giữa áo Le mur và áo tứ thân, rất gần với chiếc áo dài tân thời ngày nay: nối vai và tay không phồng lên, cổ kín, cài nút bên phải, thân ôm sát người, hai

tà áo mềm mại bay lượn. Áo dài Lê Phổ được may bằng vải màu, mặc với quần trắng, tóc búi lỏng hay vấn trần hoặc vấn khăn nhung. Trong suốt gần 30 năm sau đó, chiếc áo dài Việt Nam không thay đổi bao nhiêu, ngoại trừ cổ áo, gấu áo, và eo áo: cổ áo thì lúc cao, lúc thấp, lúc rộng, lúc hẹp; gấu áo thì lúc vén cao, lúc hạ thấp; eo áo thì lúc nhỏ, lúc to. Những thay đổi này đi đôi với những thay đổi nhỏ của chiếc quần phụ nữ: chân què qua đáy giữa, lưng quần thắt giải rút rồi tới giây thung, gài nút, và sau cùng là phéc-mơ-tuya (fermeture/zipper). Ống quần thì lúc rộng lúc hẹp theo thị hiếu thẩm mỹ của từng giai đoạn một.

Mãi đến đầu thập niên 1960, nhà may Dung Đakao ở Sài Gòn đưa ra một kiểu áo dài mới: áo dài tay raglan mặc với quần xéo. Vì tay áo và thân áo được nối xéo góc khoảng 45 độ, kiểu áo dài raglan này tránh được những đường nhăn hai bên nách và vai (so với kiểu áo Lê Phổ). Chiếc quần xéo may bằng vải mềm, được xếp xéo góc khi cắt, có hông ôm sát người và hai ống lòa xòa dài quá

mắt cá chân giúp cho nữ giới có được những bước đi tha thướt qua đôi guốc ẩn hiện dưới hai ống quần.

Sau áo dài raglan là áo dài mini-raglan, vốn là áo raglan may với tà áo cao gọn ghẽ. Kiểu mini-raglan này được các nữ sinh Sài Gòn ưa chuộng mãi cho đến ngày 30-4-1975.

Cảm thấy muốn tiến xa hơn, một số nhà may tại Sài Gòn đã tung ra thị trường kiểu áo dài ba tà gồm một vạt sau và hai vạt trước. Cổ áo cao, có khuy cài từ cổ xuống eo. Áo ba tà được mặc với quần ống voi, thứ quần dài có ống rộng thùng thình. Kiểu áo này không được ưa chuộng cho lắm vì không thích hợp với bản chất ôn nhu của nữ giới Việt Nam.

Ngày nay, khi tỵ nạn đến xứ người, các nhà vẽ kiểu thời trang lại “thêm bớt” cho chiếc áo dài. Trong đó, có kiểu áo dài “ngắn” với hai tà áo ngắn lên quá đầu gối, áo hở cổ, áo một tay, v.v... Nhưng có lẽ khó có kiểu nào sánh được những chiếc áo mini-raglan trắng nõn mà các chàng ngơ ngẩn đứng chờ trước cổng trường Gia Long, Trưng Vương ngày nào. ■

CUỘC THI

Hoa Hậu

ÁO DÀI LONG BEACH XX - 1997

CÔ NGUYỄN THANH CAROLINE ĐOẠT GIẢI HOA HẬU ÁO DÀI LONG BEACH NĂM THỨ 20.

Photos by Lê Lâm, sinh viên ngành photography, CSU Long Beach.



Tân Hoa Hậu Áo Dài Long Beach, Nguyễn Thanh Caroline

Cô Nguyễn Thanh Caroline, 21 tuổi, đến từ Mission Viejo. Đã từng là một học sinh danh dự bậc trung học, tốt nghiệp cử nhân Sinh Vật Học tại UCI, hiện đang là sinh viên năm thứ 2 ngành Dược tại UC San Fransisco, đã đoạt giải Hoa Hậu Áo Dài trong cuộc thi Hoa Hậu Áo Dài Long Beach Năm Thứ 20 được tổ chức vào lúc 6 giờ chiều ngày thứ bảy 30 tháng 8 năm 1997 tại Carpenter Performing Arts Center, Long Beach.

Á Hậu I là cô Đỗ Thụy Khánh Phương, cư ngụ tại thành phố Yorba Linda, sinh viên năm thứ 3 ngành Nha Khoa tại UCI. Á Hậu II là cô Đào Hương, cư ngụ tại Costa Mesa, cô chuẩn bị là sinh viên năm thứ I tại UC Riverside. Giải Duyên Dáng là cô Lý Ngọc Diệp, đến từ thành phố Upland, hiện cô đang làm về Bảo Hiểm Sức Khỏe.

Ngoài ra cô Đỗ Thụy Khánh Phương, cũng là Á Hậu I, đã đoạt giải Nói Tiếng Việt Lưu Loát. Cô năm nay 20 tuổi và rời Việt Nam năm cô chỉ có 3 tuổi. Giải Nói Tiếng Việt Lưu Loát được chấm dựa trên thể lệ như sau: sự lưu loát qua cách phát âm, cách dùng chữ, nội dung câu trả lời và tỉ lệ cố gắng nói được tiếng Việt dựa trên tuổi tác và số năm sinh sống tại hải ngoại.

Cô Lý Thi Quỳnh, cư ngụ tại Lake Forest, sinh viên đang học về Ngành Thương Mại tại UCI, đã đoạt giải Sinh Hoạt Cộng Đồng. Giải Sinh Hoạt Cộng Đồng được chấm dựa trên những sinh hoạt có tính cách hy sinh bao gồm các công tác văn hóa, xã hội và nhân đạo của cả hai cộng đồng Hoa Kỳ và Việt Nam tại hải ngoại. Những sinh hoạt đều có chứng từ và hình ảnh.

Cuối cùng là Giải Thân Thiện đã được

chính các thí sinh chọn và cô Lê Thu Thủy đã đoạt giải Thân Thiện. Cô Lê Thu Thủy cư ngụ tại Los Angeles, hiện đang học về Graphic Design tại Đại Học California State University, Long Beach.

Thành phần Ban Giám Khảo gồm có:

1. Bà Giáo Sư Võ Kim Sơn, bà đã sáng lập lớp Việt Ngữ tại Coast Community College được 13 năm và thành lập lớp Việt Ngữ tại Đại Học California State University, Fullerton từ năm 92.

2. Bà Kimberly, Giám Đốc và Cố Vấn của Kimberly Skin Clinic, bà cũng là Hoa Hậu Monterey Park 85 và Hoa Hậu Los Angeles 87.

3. Họa Sĩ Frederic Thọ, là một Kỹ Sư Cơ Khí nhưng lại đam mê sơn và cọ, là một họa sĩ nổi tiếng về vẽ kiểu áo dài và áo cô dâu.

4. M.C. Nam Lộc, ông là nhạc sĩ sáng tác những bản nhạc có những ý nghĩa cận kề với thân phận dân tị nạn, cảm tình viên, cộng tác viên, có nhiều đóng góp bền bỉ cho sinh viên đại học CSU Long Beach và giải Hoa Hậu.

5. Nhà văn Nguyễn Xuân Hoàng, tác giả của *Người Đi Trên Mây* và tác phẩm *Rác và Bụi*. Ông hiện đang là chủ bút của tạp chí *Văn*.

6. Bác sĩ Douglas Trần Anh Dũng,

tốt nghiệp Y khoa UCI, tốt nghiệp chuyên khoa thẩm mỹ USC, bác sĩ đã hành nghề tại Quận Cam từ 1984.

7. Luật Sư Trần Thái Văn, cựu sinh viên UCI, tốt nghiệp tiến sĩ luật và cao học hành chính tại Hamlin University, St. Paul, cựu phụ tá lập pháp Việt Nam cho Thượng Nghị sĩ Ed Royce và Dân Biểu Robert Dornan.

Những thành viên trong ban giám khảo đã được mời dựa trên những tiêu chuẩn như: những người có uy tín, từng có nhiều đóng góp cho những sinh hoạt văn hóa, xã hội và nhân đạo trong cộng đồng người Việt. Một số là ân nhân và



Diễn tập cho tiết mục mở đầu



Các vũ công nhí từ trung tâm Việt Ngữ Vinh Sơn Liêm



Phóng viên VSA Mỹ Hạnh đang phỏng vấn một thí sinh

là cảm tình viên của giải Hoa Hậu Áo Dài Long Beach.

Các xương ngôn viên, sinh viên đại học CSU Long Beach Đặng Minh Đức cùng hai Hoa Hậu Áo Dài Long Beach 95, cô Nguyễn Thụy Diễm Châu, và Hoa Hậu Áo Dài Long Beach 94, cô Nguyễn Mỹ Châu đã chiếm trọn cảm tình của trên 1,000 khán giả đến xem Đại Hội. Năm nay có tất cả 26 thí sinh xinh đẹp dự thi và hầu hết nói tiếng Việt khá rành. Các cô phần nhiều cho biết có tánh nhõng nhẽo và thích ngủ. Có nhiều cô thích ăn vụng, hay cắn móng tay. Khán giả thanh niên thích nhất là có cô nói thích dọn dẹp nhà cửa lúc giận hờn. Các cô dù dậu hay rớt đều được khán giả hoan hô nhiệt liệt khi trả lời các câu hỏi của ban tổ chức vì ngoài tiếng Việt lưu loát các cô còn được bố mẹ dặn dò rất kỹ nên các câu trả lời đều có ý nghĩa, như trong tương lai muốn đóng góp cho xứ sở quê hương, giúp xây dựng cộng đồng.



Bốn chàng Ngự Lâm "Escorts"...



Ca sĩ Adam Hồ và ba ca sĩ nhí từ trung tâm Việt Ngữ Anoma



Ban giám khảo cuộc thi



Thí sinh Hoa Hậu sau hậu trường

Hoa Hậu Áo Dài Long Beach năm nay sẽ nhận được giải thưởng gồm hiện kim và tặng phẩm là \$5,000, Á Hậu I là \$2,500, Á Hậu II là \$1,500, Duyên Dáng \$1,000, Thân Thiện \$1,000, Tiếng Việt Lưu Loát \$1,000, Sinh Hoạt Cộng Đồng \$1,000. Ngoài ra số tiền lời sau cuộc thi sẽ được tặng cho Giải Khuyến Học.

Sự thành công của Đại Hội Hoa Hậu Áo Dài Long Beach năm nay cho thấy hai điều: Thứ nhất, dựa trên những sự trợ giúp của các cơ quan truyền thông, báo chí, các mạnh thường quân, các cơ sở thương mại, cho chúng ta thấy rằng cộng đồng người Việt vẫn còn thiết tha với những sinh hoạt văn hóa có tính cách nuôi dưỡng tuổi trẻ. Thứ nhì, tuổi trẻ Việt Nam tại hải ngoại vẫn nhiều nhiệt tâm và ý chí để tiếp tục truyền thống văn hóa cao quý này. Một buổi tiệc với mục đích trao giải và cảm tạ tất cả những mạnh thường quân, các thí sinh, các thiện nguyện viên sẽ được tổ chức vào một ngày rất gần, ngày giờ và địa điểm sẽ được thông báo qua các cơ quan truyền thông báo chí. Ban tổ chức mong rằng tất cả các thí sinh dự thi sẽ đến tham dự đông đủ để kết chặt tình tương thân tương ái trong các sinh hoạt bảo tồn truyền thống văn hóa Việt Nam qua chiếc áo dài quê hương. ■



Trưởng ban tổ chức kiêm MC - Đặng Minh Đức và MC Mỹ Châu (HHADLB '94) đang phỏng vấn một thí sinh

Ban Tổ Chức ĐẠI HỘI HOA HẬU ÁO DÀI LONG BEACH 97'

Thân Phận Việt Nam

Nghiệt Ngã Của Dân-Tộc

Phản Hội Thảo Trong Trại Hè Về Với Non Sông VIII

LTS: NS xin đăng trọn bài dẫn nhập do anh Nguyễn Sơn Vũ thuyết trình gợi ý cho cuộc hội thảo trại hè VVNS VIII “Lửa Thiêng Bùng Sáng.”



Kể từ ngày bỏ nước ra đi tỵ nạn ở Hoa Kỳ từ năm 1975 đến nay, giới trẻ VN trên khắp các tiểu bang của Hoa Kỳ đã được vinh danh với những thành tích học tập xuất sắc trong những buổi lễ tốt nghiệp cuối năm. Không ai có thể chối cãi được một điểm nổi bật, là giới trẻ VN, những lớp con cái của người Việt tỵ nạn đã thành công trong học vấn, trung học cho đến các đại học danh tiếng của Hoa Kỳ.

Ở mọi thời đại, người ta đều không ngớt ngợi ca tuổi trẻ. Họ gọi tuổi trẻ là mùa Xuân của cuộc đời, là lực lượng xung kích của xã hội, là sức mạnh vô địch của tập thể. Riêng người Việt thì thường nói rằng, tuổi trẻ là tương lai của đất nước! Vì tuổi trẻ với sức khỏe sung mãn, học hành giỏi giang, nhiệt huyết tràn đầy, sẽ là những yếu tố thuận lợi giúp cho quốc gia phú cường no ấm!

Kể từ 1975 tới nay, hơn 20 năm đã trôi qua, cộng đồng người Việt tỵ nạn đã có con số đông đảo con em tốt nghiệp và hiển đạt, đã làm nhiều người Mỹ phải khâm phục! Điều này chứng tỏ giới trẻ VN có nhiều khả năng để thành công, có nhiều khả năng để là rường cột của cộng đồng, có nhiều khả năng trí tuệ để là tương lai của đất nước!

Nhưng tại sao cho đến ngày hôm nay cộng đồng người Việt tỵ nạn chúng ta vẫn là một cộng đồng rời rạc, phân hóa trong quốc gia đa chủng Hoa Kỳ? Tại

sao đất nước VN hiện nay được Liên Hiệp Quốc xếp loại là một trong 13 nước nghèo nhất thế giới? Những người VN ở các trại tỵ nạn Đông Nam Á đã bị xua đuổi tàn tệ. Cũng theo kết quả cuộc điều tra của Liên Hiệp Quốc, sau năm 1975, đã có khoảng 300,000 người Việt vượt biên đã chết trên biển hay trong rừng!

Người Việt thường tự hào về bốn ngàn năm lịch sử, còn giới trẻ VN thường tự hào về thành quả đã đạt nơi trường học của mình. Vậy tại sao cộng đồng người Việt lại rơi vào tình trạng phân hóa nghiêm trọng như vậy? Những sự kiện vừa nêu trên đã đặt giới trẻ VN với những câu hỏi quan trọng! Tuổi trẻ VN có thể làm gì đối với số phận bi thảm nghiệt ngã của người Việt trên đất nước VN trong hiện tại và tương lai?

Kể từ năm 1975, hàng triệu người VN đã ra đi tỵ nạn khắp nơi trên thế giới, có lẽ đông nhất là ở Mỹ, một quốc gia giàu mạnh và bậc nhất thế giới. Có nhiều người trẻ còn ít nhiều nói được tiếng Việt, nhưng cũng không ít con em đã vô cùng khó khăn khi nói tiếng Việt hay đọc sách báo Việt Ngữ! Đã vậy, lớp trẻ lớn lên ở Mỹ, hấp thụ nền văn hóa Âu Mỹ, vốn khác biệt với nền văn hóa cổ truyền của người Việt, nên đã tạo ra nhiều xung đột, ngăn cách về cách suy tư cũng như lối sống giữa hai thế hệ Già và Trẻ.

Ngoài ra, nước Mỹ cũng đã đón tiếp một số thành phần đến sau này; các thành phần đến sau đã gặp rất nhiều khó khăn trong việc thích ứng với xã hội mới, để ổn định cuộc sống. Trong hoàn cảnh tha hương ly tán, với những vấn đề của đời sống phức tạp như vậy, những cố gắng của Tổng Hội Sinh Viên trong việc qui tụ giới trẻ VN để phục vụ tập thể quả thực vô cùng khó khăn! Nhưng cái khó khăn hơn cả và đáng ngại hơn cả là sự nguội lạnh thờ ơ của giới trẻ trong các công tác sinh hoạt cộng đồng và hoạt động xã hội. Dĩ nhiên, điều này cũng có nhiều lý do, mà lý do chính có lẽ phát xuất từ cái nhìn phụ huynh của người Việt, là “Hoạt Động Xã Hội”, có nghĩa là làm chuyện “ruồi bu”, là “ăn cơm nhà vác gà voi”, không có ích lợi gì cho bản thân và gia đình! Nhưng phụ huynh người Mỹ lại không nghĩ như vậy — vì đa số ở

các đại học Mỹ, ban giám khảo nhà trường khi tuyển lựa sinh viên, đều lưu ý đến những sinh viên nào có tinh thần đóng góp cho cộng đồng. Đa số các trường nổi tiếng đều nhấn mạnh đến vấn đề này. Khi thí sinh thiếu điểm hoạt động xã hội, thiếu điểm đóng góp tự nguyện để xây dựng cộng đồng, chắc chắn sẽ bị gạt đơn ra ngoài, dù cho điểm trung bình (GPA) có cao đến đâu. Các trường đại học Mỹ chủ trương tuyển lựa những sinh viên có khả năng lãnh đạo (leadership), đóng góp cho xã hội, xây dựng cộng đồng, hơn là những người chỉ biết có học mà thôi. Các đại học Mỹ quan niệm rằng: “những sinh viên không có tinh thần đóng góp cho cộng đồng (tập thể), chắc chắn không thể nào trở nên những con người hữu dụng cho xã hội, dù cho tài năng có

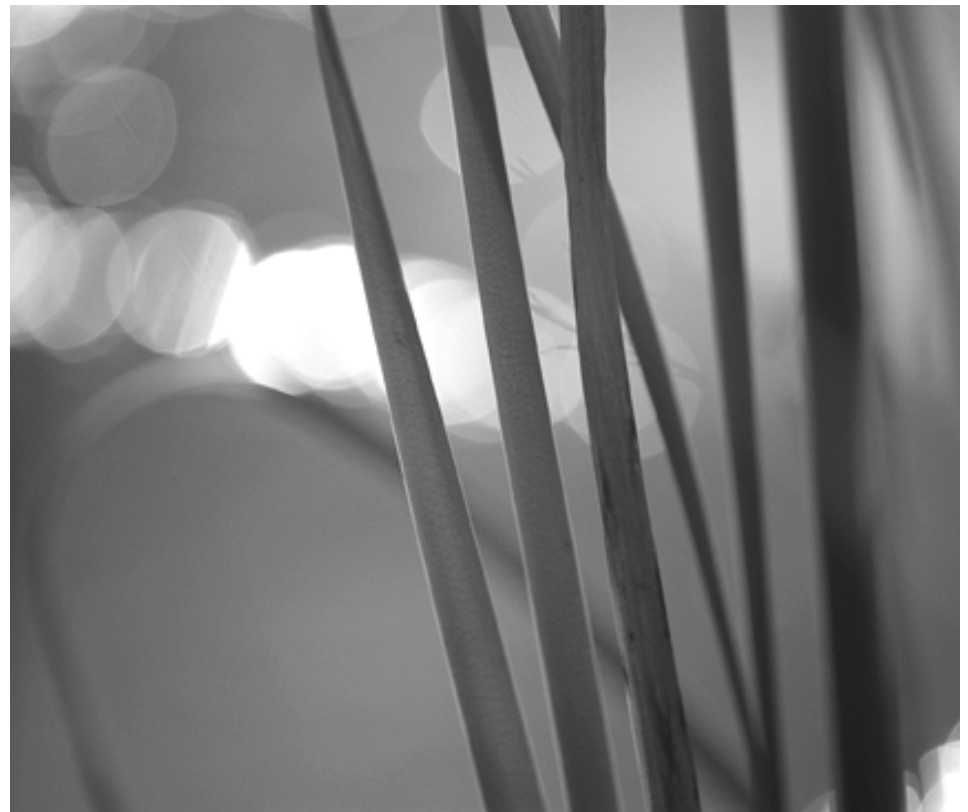
vấn đề vô cùng phức tạp của cộng đồng người Việt tỵ nạn ở Mỹ. Cuộc hội thảo có ba mục chính:

1. Khuyến khích lớp trẻ VN ở Mỹ, nói lên những ý nghĩ, những ước vọng suy tư của mình về những vấn đề mà THSV vừa nêu ra.

2. Tạo cơ hội để phụ huynh quan khách có dịp thảo luận với con em mình, để xây dựng sự thông cảm và hòa đồng giữa hai thế hệ.

3. Tạo cơ hội để các quan khách, phụ huynh, các bạn trẻ cùng nhau hợp tác, chia sẻ những quan điểm của mình, trong một tinh thần cởi mở và xây dựng.

Dĩ nhiên thời giờ hội thảo chỉ có hạn, nên chúng ta khó có thể thảo luận hết tất cả mọi vấn đề. THSV xin đề nghị một số sự kiện để gợi ý như sau:



xuất sắc đến đâu chẳng nữa!” Do đó, giới trẻ VN có học hành giỏi giang cách mấy, nhưng thiếu tinh thần đóng góp khả năng để giúp cộng đồng thăng tiến, thì thật là đáng tiếc và thiệt thòi cho tập thể người Việt!

Trong buổi hội thảo trại hè VVNS hôm nay, THSV không có tham vọng đưa ra một giải pháp, để giải quyết những

— Trong suốt cuộc chiến VN, thế giới đã dùng đất nước VN làm bãi chiến trường trong cuộc tranh chấp ý thức hệ. Hàng triệu người VN đã chết, bị thương và tàn phế; trong lúc các quốc gia Đông Nam Á Châu khác được yên ổn phát triển kinh tế, giàu mạnh sung túc.

— Hàng trăm ngàn thuyền nhân VN trên đường tìm tự do đã chết trên biển

và trong rừng sâu.

— Bao nhiêu thảm trạng hải hùng đã xảy ra cho các thiếu nữ VN khi rơi vào tay hải tặc.

— Bao nhiêu người Việt ở các trại Đông Nam Á bị xua đuổi, đánh đập, bị trói tay trói chân áp tải lên phi cơ như những kẻ phạm pháp.

— Còn ở VN hiện nay, không biết bao nhiêu thảm trạng về các công nhân Việt, đi làm ở các xí nghiệp nước ngoài như Đại Hàn, Đài Loan, bị bọn chủ nhân ông ngoại quốc đánh đập sỉ nhục, chà đạp.

— Bao nhiêu những bé gái VN phải bán trinh tiết để nuôi thân.

— Phải chăng dân tộc VN mãi mãi là những kẻ bị chà đạp! Phải chăng tuổi trẻ VN chỉ biết đi “kể khổ”, chỉ biết đi “van xin lòng bác ái” của thế giới! Chúng tôi không tin như vậy! Vì trong suốt 4.000 năm lịch sử dân tộc, lịch sử nước VN đã được viết bằng máu, mồ hôi và nước mắt của tuổi trẻ.

— Từ Hai Bà Trưng, Bà Triệu, Lý Bôn, Ngô Quyền, Lý Công Uẩn, Trần Quốc Tuấn, Lê Lợi, Nguyễn Huệ,... tất cả đều là những người nhận lãnh trách nhiệm với đất nước ở lứa tuổi thanh xuân.

— Từ Nguyễn Thái Học, Nguyễn Thị Giang, Đoàn Trần Nghiệp, Lý Đông A, Trương Tử Anh,... đều là những người đã chết cho tổ quốc khi tuổi đời chỉ mới trên dưới 30!

Vậy Tuổi Trẻ VN có thể làm gì đối với số phận bi thảm nghiệt ngã của người Việt trên đất nước VN trong hiện tại và tương lai?

Để giữ cho phần hội thảo được trung thực, NS xin trích nguyên văn một vài phát biểu của các trại sinh và quan khách:

Trúc, Golden West College: “Ý kiến của đội 9 là trước hết mình phải coi lại mình, làm sao cho người ta nể mình. Một trong những cách làm cho người ta nể mình là mình phải cố gắng học. Học cho giỏi thì người ta sẽ thấy đồng bào VN mình có intelligent, có chí khí, người ta sẽ nể. Học là mình lo cho tương lai, rồi mình có thể đem những kiến thức mình đã học truyền lại cho người ở bên VN sau này; từ đó mình có thể khiến cho nước Việt mình vươn lên.”

Đội 9 bổ túc thêm: “Muốn giúp cho

cộng đồng hay đất nước thì cùng lúc mình học mình nên tham gia những hội đoàn để tìm hiểu tình hình của cộng đồng, học hỏi kinh nghiệm và những sinh hoạt văn hóa mà các bạn qua đây lâu không biết được.”

Diễm, Cypress College: “Đội em bàn về làm thế nào để đem văn hóa VN vào các VSA. Em cũng có sinh hoạt trong các VSA nhưng khó khăn của em là mỗi lần em muốn đưa văn hóa VN vào VSA là họ nói họ buồn ngủ. Thường thì các bạn ở VSA mà có picnic hay đi chơi thì họ tham gia nhưng khi nói về VN thì họ nói họ chán, thôi đi về. Em muốn giúp đưa hội VN đi lên nhưng em cảm thấy mệt mỏi.”

Thức, San Jose State University: “Anh chị em đội 4 ‘Rồng Lửa’ có một vài ý kiến, thứ nhất là trong cộng đồng có một số phần tử xấu lợi dụng danh tiếng cộng đồng để mà bỏ vào cái quỹ cá nhân từ đó đưa đến sự mất lòng tin trong cộng đồng, mà chính vì mất lòng tin đó thì ra sự đoàn kết trong nội bộ không có. Đoàn kết không có thì như trống đánh xuôi, kèn thổi ngược, cho nên cộng đồng VN yếu mặc dù có một số anh chị em rất tốt. Thứ hai là có một số anh chị em để ở đây thành ra bị ... ‘Americanized’ — xin lỗi lâu ngày quên tiếng Việt — đôi khi cha mẹ không nhắc tiếng Việt cho nên quên... Chính vì để ở đây nên đôi khi những vấn đề liên quan đến VN thì họ không quan tâm tới. Đó cũng là lý do làm cho cộng đồng VN yếu đi. Thứ ba là một số người vì nhu cầu kinh tế cho nên đôi khi cả gia đình lo đi làm, mà khi tập trung về kinh tế thì không có thời giờ để ý tới cộng đồng. Không để ý đến cộng đồng thì không có ai ủng hộ, support, giúp đỡ thành ra cộng đồng yếu đi.

Cách giải quyết của đội 4 là trong cộng đồng cũng có một số người giỏi, nếu mà đưa tiếng lên thì chúng ta nên ủng hộ; và các bạn trẻ ở đây mà nếu có điều kiện hoặc những gì mình làm mà cùng đường hưởng với nhau thì mình cũng ủng hộ để tạo thành một sức mạnh cho cộng đồng. Cách giải quyết khác là chúng ta cần có voice, đặc biệt là trong những kỳ bầu cử. Chúng ta cần phải vote để người Mỹ thấy sức mạnh của chúng ta thì tiếng nói cộng

đồng chúng ta mạnh hơn.”

Thầy Trần Đức Thanh Phong (quan khách): “Bất cứ trong xã hội nào cũng có những rắc rối đố kỵ lẫn nhau, trong xã hội Mỹ cũng vậy, người này đố kỵ người kia nhưng những điều này là do một số người nhỏ gây ra thôi. Anh chị không nên coi điều này là quan trọng. Một điểm từ đội 9 rất quan trọng mà chúng tôi là những người cũng đã trẻ như các anh trước kia chứ không phải tự nhiên sinh ra là già như thế này ngay đâu, thì cũng may mắn là lúc còn trẻ được các cụ hướng dẫn quan trọng nhất là vấn đề học hành. Nếu mình muốn giúp đỡ xã hội hay giúp nước mà mình không biết gì cả thì mình không giúp gì được ai hết. Vấn đề giáo dục, tôi nghĩ là quan trọng nhất. Anh chị đừng quan tâm đến những vấn đề lôi thôi rắc rối trong cộng đồng. Một khi các anh chị đã thành tài và rất giỏi rồi thì các chuyện giúp nước sau này hay trong xã hội chúng ta ở đây thì cũng rất quan trọng.”

Phú, Cal State Fullerton: “Đội số 5 ‘Chuối Xanh’ (thay vì chuối vàng ám chỉ bị Mỹ hóa) có a lot of young people and we have a lot of friends mà lớn lên ở đây thì hỏi là should Vietnamese youth think of themselves as Vietnamese or as American? Hỏi tại sao cha mẹ bạn là người VN sao bạn nghĩ bạn là American? They say they were born here and lớn lên ở đây, they don’t have role models, and they không biết gì về lịch sử văn hóa VN để mà gọi ‘them’ là Vietnamese. When they look back in the Vietnamese community, thì gọi là Little Saigon mà không có gì ở trong Little Saigon mà mình có thể gọi là Vietnamese cả. Máy cái stores thì không có cái gì có cultural style of VN, hay không có cái gì nhắc đến mình là mình đang ở in something that remind us of VN. About entertainment thì mấy người ca sĩ mới lên, they just hát những bài nửa Mỹ, nửa Tàu, nửa Việt. Thấy mình hát three different languages thì cho mình là hay. We don’t think so. Also in education in the family, mình không có thể blame it on the kids or the parents — vì qua đây, a lot of time, parents làm hai ba jobs để support the family, còn con cái thì đi học nguyên ngày; there’s very little time để

parents teach con cái về history or văn hóa Việt Nam.

A solution is the community should set up some kind of a building or a library để youth có thể đến để do research hay tìm hiểu về cộng đồng VN... Mình có nhiều hội này hội kia but it's all politics. Tại sao mình không invest in something that will last, that will build a bridge to the next generation? Chứ mấy bạn lớn lên ở đây họ không có connection, they want to learn more about the community and the culture but they don't know where to go. Mình phải find a solution, find a connection, where they can go. We think the community phải invest into this chứ không phải là politics or business and the economy. The culture is the most important thing which will make the Vietnamese community last."

Khi hỏi là làm cách nào mà đưa văn hóa đến các bạn sinh viên, Phú bổ túc: "Em qua Mỹ lúc bốn tuổi. Mấy người mà giống em thì it's very boring to hear either the radio or education classes về culture. Ninety percent of the youth that don't know about the Vietnamese community or culture, they don't like it, not because of the content but because of the people teaching it. I think, mình cần more good educators who can make Vietnamese learning fun"

Tố Tâm, UCI: "Đội 10 thì bàn về làm sao đem văn hóa VN vào trong giới trẻ hải ngoại? Nếu chúng ta hiểu rõ văn hóa chúng ta mới yêu tiếng Việt, yêu nước VN hơn; và như vậy chúng ta có thể có một đường lối nào đó để quay trở về giúp cho cộng đồng của chúng ta hơn... Chúng ta hãy tạo ra những sinh hoạt cộng đồng trong sinh viên như văn nghệ, báo chí, và trong vui chơi để kết hợp giữa hai lớp lớn và trẻ tuổi với nhau. Vì nếu sinh hoạt vui chơi không mà không có học hỏi thì người lớn chán nản và cũng chẳng có ích gì; mà nếu sinh hoạt chính trị văn hóa không thôi thì tuổi trẻ chán nản. Vậy thì những sinh hoạt của chúng ta phải vừa có thảo luận vừa có vui chơi, từ đó chúng ta có thể đem những sinh hoạt văn hóa như văn chương, ca hát ra sinh hoạt với nhau như hôm nay (trại hè), rồi thảo luận thêm để lấy kinh nghiệm và có những ý kiến tốt hơn." ■

Nhớ hay Quên!

Ta nhớ mãi không nguôi
Những ngày xưa xa đó
Từng con đường ngọn cỏ
Từng buổi sáng, chiều sương
Hai đứa cùng chung đường
Bên nhau cười khúc khích

Ta nhớ mãi xa xôi
Nơi sóng vỗ âm thầm
Nơi cát vàng ngập lối
Nơi sao giăng mỗi tối
Nơi mưa phủ lối về
Nơi người quên lời thề
Nơi tìm ta thành đá!

Ta nhớ mãi sao quên
Chiều đông tàn trên lá
Chiều mưa mãi buồn rơi
Chiều mây tím giăng trời
Chiều ai quên ta nhớ.

Snowflake 96



Ngày Đông

Thân Tặng Huy

Ngày đông đã lại sớm hơn
Rét se lòng mẹ cho con ấm đời
Mũ, khăn mua sắm cả rồi
Thiếu chàng là thiếu nụ cười của Cha
Một ngày đông ấy chưa xa,
Thuyền ra cửa biển — đời sa cửa tuyến.
Năm xương ngấm nước triều miền,
Biển sâu hắt lạnh một miền dương gian.
Ngày đông con ấm khăn quàng,
Mẹ ra trường đón — lá vàng rơi quanh.

Huy Trâm

Vài cảm tưởng quanh đề tài

"Thân Phận Nghiệt Ngã của Dân Tộc Việt Nam"

trong phần Hội Thảo của Trai Hè
"Lửa Thiêng Bừng Sáng" 1997



Để làm cho mình bạch hơn, một vài vấn nạn được nêu ra mà tôi được vinh dự góp ý cùng quý bạn; xin gửi đến quý bạn bản Trả Lời này:

Dẫn Nhập: Đề tài hội thảo, mang tính chất bi thiết, (đúng) than vãn cho Thân Phận Dân Tộc (hay Người) Việt, than rằng:

— Vì sao dân Việt là một dân tộc thông minh, cần cù chịu khó, mà đến nay thua sút mọi dân tộc trên thế giới, trước đây cùng hoàn cảnh, hay có phần thua kém mình như Mã Lai, Đại Hàn, Phi Luật Tân v.v.; hiện nay là một nước nghèo đói, đứng hàng thứ ba trên thế giới. Trai trẻ Việt Nam tỵ nạn tại các nước ngoài, thông minh, ham học, đạt thành quả vượt bậc, được cộng đồng địa phương công nhận và ngưỡng mộ. Vậy làm thế nào để giúp cho số phận của dân tộc Tổ quốc thoát khỏi tình trạng bi thảm hiện thời?

— Tầng lớp trẻ than: Cộng đồng Việt Nam (ám chỉ những người lớn, thế hệ cha, chú), chỉ lo chia rẽ, nói xấu, bôi nhọ lẫn nhau; báo chí chửi lộn kiểu hàng tôm hàng cá, thay vì truyền đạt nền văn hóa dân tộc cho hàng con cháu. Nói gọn là “con cháu” thất vọng hoang mang về cái gọi là “Gap” giữa Già và Trẻ, giữa sinh viên và cộng đồng...

Trong phần thảo luận tất cả đều đi lạc hướng:

— Ám ảnh bởi những vấn nạn “mọc rêu, mọc rễ” trong đầu, tất cả xoay cuộc

thảo luận hoàn toàn lạc với đề tài chính: “thân Phận Người Việt”, thành: Sinh Viên với Cộng Đồng; “Gap” giữa Già và Trẻ.; Trau Dồi Văn Hóa Việt mới hiểu được và yêu nước Việt (quá đúng), giúp được dân sau này khi trở về nước, v.v.và v.v...

Để cho rõ thêm ý nghĩa phần góp ý, tôi xin định rõ thân phận của tôi giữa các bạn. Hai câu thơ sau đây định nghĩa thế nào là thanh niên:

“Tuổi thanh niên nhiều khi say máu khi vui, vui điên và khi giận, bất bình con!”

Tôi vẫn còn là thanh niên vì giòng máu hào hùng của dân tộc vẫn hừng hực, cuộn cuộn chảy trong tôi. Giữa các bạn, tôi vẫn cười như phá, vui như điên. Tôi vẫn nổi giận Bất Bình Con, trước cảnh: Nước Mất Nhà Tan, Thân Phận Lưu Đày nơi xứ người; trước cảnh: Bè lũ cai thầu cộng sản, toa rập với bè lũ cá mập tư bản quốc tế khai thác, bóc lột dân tôi, nước tôi, bán sức lao động thanh niên; khai thác thương mại tình dục trên thân xác khốn khổ của phụ nữ, biến dân tôi thành hai giai cấp chính: Cu Li và Điểm. Sự hiện diện của tôi, đủ ba ngày trại cũng là một bằng chứng hùng hồn nhất. Để dự trại, tôi đã bay từ miền Bắc Cali về — sau khi sinh hoạt nhiều ngày, nhiều lần, với lớp cựu sinh viên “sồn sồn” cùng thân hữu mà tôi đã và sẽ vẫn sinh hoạt với họ. Sau trại, vào hạ tuần tháng này, tôi lại phải bay lên vùng Washington, để đáp lời gọi sinh hoạt của các nhóm tại đây. Tôi đi như chim và hoạt động không biết mệt. Như vậy tôi vẫn còn là thanh niên vào cái tuổi 70.

Tôi cũng vẫn là sinh viên vì sau ngày mất nước vào tay cộng sản, tôi đã trải qua năm năm dài, mài dũa quần trên ghế mấy viện đại học Mỹ. Cũng như các bạn, đã từng lười, cận kề ngày thi định kỳ mới lo bán xúc xích ôn lại các môn học, đọc hàng mấy trăm trang sách. Khi quá mệt, mua vé vào rạp chiếu bóng để... ngủ. Như vậy, thân phận tôi giữa các bạn, phải là cựu sinh viên già, với cái Tâm thanh niên, viết báo Non Sông dưới bút

hiệu: Khựa Lão (Old guy) Sinh Viên.

“Gap” (Hố ngăn cách) giữa Già và Trẻ: Khi đặt vấn đề “Định Rõ Thân Phận của tôi, đứng giữa các bạn”, Tôi muốn chứng minh: không có “gap” (hố ngăn cách) giữa Già và Trẻ. Chỉ có khác nhau ở chỗ: Máu ai còn hừng hực trong tim; ai còn bất bình giận dữ và biến nổi giận dữ bất bình con này thành hành động, để cứu dân cứu nước khỏi cảnh lầm than bóc lột đầy đọa đến điều, bởi bè lũ cộng sản vong bản, hay bất cứ thế lực ngoại lai nào. Trẻ, Già như lớp lớp sóng cồn biển cả, luân lưu, mãi mãi không dứt, không ngừng. Lớp này (Trẻ) dồn đê lên lớp khác (Già), giữ cho giòng lịch sử liên tục. Già ưu ái truyền kinh nghiệm cho Trẻ, Trẻ cung kính đón nhận, học hỏi

Trẻ, già, nắm tay nhau, thề cùng sống chết, xông ra mặt trận chiến đấu diệt cộng cứu dân cứu nước, vui như điên và thỏa giận bất bình con!

Cộng Đồng Như Cát (chất rời): Đừng “tìm buổi trưa lúc mười bốn giờ”: Bản chất của cộng đồng là RỜI (như cát tôi múc dưới đất đưa trình các bạn); gồm nhiều thành phần phức tạp: Tốt-xấu; giỏi-dốt; đạo đức lưu manh. Đòi hỏi một chất rời tự nó, phải là chất cứng thì thật là không logic tí nào! Thật nực cười khi cứ than trời, trách đất rằng sao nó không là hòn sỏi cứng, để có thể dùng ná cao su bắn chết chó. Có thể biến nó cứng như sỏi nếu biết vận dụng trí thông minh, (Có Học thì phải biết Hành) lấy super glue viên nó thành cục cứng... nhưng ta



nơi Già; “Con Hơn Cha Là Nhà Có Phúc”, là điều phúc lợi cho Tổ Quốc, giống nòi. Già phải vui mừng vì thấy Trẻ hơn mình — Chỉ có Vô liêm sỉ, toan tính lợi dụng Trẻ làm bậc thang cho mình; trẻ phải biết ơn già, đứng truyền thống “Kính Già Nể Trẻ” của dân tộc Việt.

chỉ mất công làm vậy khi cần thiết; đừng đem đổ nước nhào xi măng khi không cần, uống công, phí của mà vô dụng. Nhắc nhỏ quý bạn: “Phá cho nát, quấy cho hôi, bôi cho nhọ” rồi rêu rao là cộng đồng người Việt Hải ngoại, băng hoại, chia rẽ đến manh mún, là sách thuật

tuyên truyền thâm độc của cộng sản đã áp dụng để công phá chúng ta đấy:

— Nghị quyết số 31, của đại hội toàn đảng cộng sản Việt nam, chỉ thị cho cán bộ nằm vùng tại hải ngoại thi hành, như sau: “Đánh lạc hướng đấu tranh, cô lập, gây chia rẽ, làm chán nản những tổ chức phản động của các cộng đồng tỵ nạn (Under Resolution #31, the Vietnamese communist Politburo has instructed their overseas underground cadres as follows: to divert the resistant spirit, isolate as well as create disunity and discourage all contra organizations in the Vietnamese refugee communities overseas).

— Vào khoảng giữa năm 1984, một số báo chí Việt ngữ tại hải ngoại đã đăng tải và kèm theo các phần phân tích về chiến dịch mới của cộng sản Việt Nam nhằm vào khối người Việt tại hải ngoại. Chiến dịch này mang tên “Hoa Hồng Đỏ” do tên Hà Văn Lâu Đại sứ Việt Nam cộng sản ở Liên Hiệp Quốc cầm đầu. Lâu đã mở một màn lưới gián điệp bao trùm vùng Bắc Mỹ. Canada đã được chọn làm thí điểm ươm mầm cho chiến dịch Hoa Hồng Đỏ, nay đã lan rộng ra khắp nơi. Hoa Hồng Đỏ này gồm năm cánh; cánh thứ ba mang tên: Xâm Nhập Lũng Đoạn, thực thi quyết nghị #31 kể trên.

— Bàn về thân phận người Việt — qua ba dòng chữ: Thân phận chúng ta, người Việt tỵ nạn và con cháu, là thân phận “Lưu Đày”, “Vong Quốc Chi Nô”. Mọi người đều mang dấu ấn của thân phận mình trên trán. Quên đi thân phận, hay nói cách khác, quên nỗi nhục kể trên là phường Vô Liêm sỉ, đáng được xếp hạng dưới hàng trâu, chó vì trâu chó còn biết xấu hổ khi làm việc xấu. Lũ chúng không phải đồng loại của ta, dù chúng mang hình dáng người. Xin hãy quên chúng đi! Phải biết phân biệt rõ ràng kẻ đáng khinh, người đáng trọng; đừng nhét chung một giỏ và gọi đó là cộng đồng.

Hai dòng chữ (dấu ấn) khắc trên trán là: “Nỗi Nhục” – “Vong Quốc Nô Lệ” – “Vong Quốc Lưu Đày”. Một dòng nữa: “Vô Liêm Sĩ” để đo mức liêm sỉ, tương tự như đồng hồ đo thời tiết — tự ta đeo tòng teng trên ngực. Sáng sáng soi gương còn thấy hai dòng chữ trên trán. Là ta còn Liêm Sĩ (sense of shame) ta còn biết và nhớ nỗi nhục (chữ VÔ sẽ nhạt nhòa

hoặc biến mất). Có Liêm Sĩ thì phải rửa nhục: cứu nước cứu dân, quyết chí học hành để xây dựng đất nước — Một đất nước, tự do dân chủ, không cộng sản.

Còn liêm sỉ, nói cách khác, là người công chính, thì không thể bắt bất cứ bàn tay nhuộm máu dân lành nào. Trong trường hợp của chúng ta, là bàn tay cộng sản và thân cộng — dù chưa hay đã phản tỉnh, thật hay giả — như Bùi Tín, Dương Thu Hương, Nguyễn Hộ, Tiêu dao Bảo Cự, Nguyễn Viết Hoạt (thân cộng) v.v.; bàn tay bè lũ này, đều trực tiếp hay gián tiếp nhuộm máu dân lành suốt chiều dài lịch sử trên nửa thế kỷ, bè lũ việt gian, bạo tàn Cộng sản cầm quyền. Kẻ nào bắt, hoặc toan tính bắt tay vớ bọn chúng đều đáng liệt vào phường Vô Liêm Sĩ. Ngạn ngữ Pháp có câu “Dis moi qui tu hantes, Je te dirai qui tu es” (Hãy nói cho tôi biết anh chơi với ai, tôi sẽ nói cho anh biết anh là hạng người nào). Đuổi chúng đi chỗ khác chơi! Cái giận của ta là cái giận công chính (righteous anger); chối bỏ họ là xa lánh, chối bỏ đồng lõa với tội ác. Nếu quan niệm như trên thì, đối với chúng ta, những luận điệu tuyên truyền cổ động cho Hòa hợp hòa giải, giao lưu văn hóa, v.v., của bọn cộng sản nằm vùng và tay sai đón gió, chỉ là trò diễu dờ, bị dứt khoát loại bỏ, không phí thì giờ bàn cãi đến.

Chặn đứng bàn tay nhuộm máu của bè lũ cộng sản bạo tàn là bản phận của mọi công dân Việt; là cuộc chiến thần thánh, cứu rỗi, nên ta không có thù hận để xóa bỏ. Những kẻ Tội đồ, nếu quả tình hối cải, sẽ được từ ái đón nhận trở về với Tổ quốc, dân tộc, để, và chỉ được theo sau hàng ngũ chúng ta mà lập công chuộc tội với nước với dân và để hy vọng được công luận và Công lý giảm khinh. Công lý là Công lý, không ai có quyền làm mưa làm nắng, bóp méo vo tròn; tự tiếm nhận làm Phán quan để tuyên án Tha hay Giết. Chế độ tương lai của Việt nam do chúng ta xây dựng, phải là chế độ pháp trị (governed by Law).

Chính nghĩa muôn đời vẫn thắng; chính nghĩa trong tay ta, ta nhất định sẽ thắng. Tôi tuyệt đối tin tưởng như vậy. ■

(Nếu quý bạn cần trao đổi, lý giải về các vấn nạn khác, xin đừng ngần ngại liên lạc **Khuya Lão Sinh Viên** qua tòa soạn Non Sông.)



Bông Giấy

Trời vừa sang hạ nhận thư em
Một góc đời sao chợt êm đêm
Nửa vòng trái đất xa xôi quá
Phút chốc sao gần sao hóa quen.

Giọt nắng âm thầm rớt trong sân
Đâu đó về qua một đôi lần
Giữa dòng ký ức mênh mông nhớ
Bông Giấy bên nhà riu rít chân.

Con bé xưa tròn đôi mắt nâu
Dưới giàn hoa giấy nở lao xao
Trường tan chờ chị về qua ngõ
Cười đẹp như hoa rạng rỡ màu.

Bông Giấy bây giờ Bông Giấy xinh
Ngoan hiền dòng mực tím long lanh
Chuyện trường chuyện lớp xôn xao quá
Chị đọc thư em tưởng chuyện mình.

Chị tưởng như còn cánh phượng xưa
Ép vào lưu bút tập làm thơ
Đời mang lăng kính hồng như phượng
Thơ chẳng thành dòng, ý vu vơ.

Chị tưởng như vừa khóc bên hiên
Sống đời lữ thứ lớn khôn thêm
Đời thời lăng kính hồng như phượng
Mỗi một dòng thơ một nỗi niềm.

Nhưng vẫn muôn đời chị rất riêng
Gặp giàn hoa giấy nở bên hiên
Tung tăng con bé về hoa ngõ
Gặp chị cười khoe tuổi mộng hiền.

Lộc Quy

GIÃ TỪ

Ariane Phạm (Golden West College)

Gió hiu hiu thổi. YẾN tựa đầu vào vai Quốc, mắt lim dim ngủ. Quốc cầm quyển Calculus trong tay nhưng mắt lơ đãng nhìn quanh còn tâm trí thì đã đi chơi với những đám mây xanh trước mặt mắt rồi...

— YẾN à, anh...

— Có chuyện gì không? Sao nhìn mặt Quốc như bánh bao chiều vậy?

Quốc ngập ngừng trước câu hỏi của YẾN:

— Không...anh...anh quên định nói điều gì với YẾN rồi.

— Có gì thì nói đi. Sao lại úp mở vậy?

Quốc lặng lẽ cúi đầu nhìn quyển sách:

— Hai tuần nữa anh sẽ đưa ba má anh lên Canada ăn đám cưới ông anh họ. Anh thật không muốn đi đâu. Bài vở chưa làm; còn nhiều việc chưa xong.

Nghe Quốc nói xong, mặt YẾN xị xuống nhưng cô bé cố trấn an Quốc:

— Quốc phải đưa hai bác đi chứ! Hai bác lớn tuổi rồi, tiếng Anh lại không rành, lên máy bay một mình đâu yên lòng được.

— Anh cũng nghĩ vậy. YẾN biết không, ông anh họ hồi nhỏ chơi thân với anh lắm. Lúc này ổng cứ điện thoại nhắc anh lên dự đám cưới hoài.

YẾN buồn man mác nhưng vui vẻ cho Quốc yên tâm. Cô bé nói một hơi không nghỉ:

— Quốc nên đi chơi cho biết đây đó. Lúc nào cũng dán mắt vô sách, như chết. Quốc nhớ mặc ấm nghe. Thời tiết trên đó lạnh hơn Cali nhiều. Đừng lúc nào cũng tưởng mình là lực sĩ. Bệnh thì không ai lo cho đâu.

Quốc nhìn cô bé mỉm cười:

— Thật không? Có người ở Cali lo cho anh mà!

Cô bé chống nạnh hai tay:

— Còn lâu!!

Suy nghĩ một chút, YẾN nói tiếp:

— Ừm, em bắt Quốc phải mua quà về cho em.

Quốc gật nhẹ đầu:

— OK, anh hứa.

YẾN gương cười nhìn Quốc:

— Minh móc tay đi.

Hai người móc ngón tay út hứa hẹn.

Quốc nhắc YẾN:

— Anh đi rồi, YẾN nhớ chăm sóc cho mình nghe. Dù bận học cách mấy cũng nhớ ăn trưa. Đừng thức khuya quá. Anh có mua lọ thuốc bổ cho YẾN đó.

Cô bé mắng yêu Quốc:

— Biết rồi kỷ luật gia. Còn gì nữa không? Người ta lớn rồi chứ bộ, đâu phải là con nít ba tuổi.

Quốc sợ cô bé buồn nên lảng sang chuyện khác:

— YẾN muốn đi ăn cái gì trưa nay?

— Em muốn ăn nem rồng nè, chả phượng, rồi còn canh bào ngư nhân sâm nữa.

— YẾN à, dạo này em luyện phim bộ hơi nhiều phải không? Nãy giờ anh nghe em toàn nói danh từ “chương” không à.

YẾN tự đỡ lời:

— Đợi anh bắt rồng kiếm phượng thì lâu lắm. Người này đang đói bụng nữa. Thôi mình đi ăn bún riêu!

Buổi trưa nắng gay gắt. YẾN tựa đầu vào ghế xe và thiếp đi trong mệt mỏi.

Quốc vừa lái xe vừa quay qua nhìn gương mặt thánh thiện của cô bé với ánh mắt trìu mến. Từ ngày quen YẾN, cô bé đã nâng đỡ Quốc rất nhiều về mặt tinh thần. YẾN đã chia sẻ cùng Quốc những nỗi niềm, những khó khăn của một người con trai trưởng và một người anh cả trong gia đình. Trước đó trông Quốc lúc nào cũng mặt mày bơ phờ như mất hồn. Ngày đi học mờ mắt; chiều về ăn vội bát cơm rồi lật đật thay đồ đi làm tới khuya. Quốc làm assembler ca đêm nên lương cũng đủ nuôi bốn miệng ăn trong nhà. Thăng em trai cũng kiếm được việc làm part-time giao pizza và bỏ báo. Hai anh em hợp sức lo tiền nhà và những chi tiêu vặt vặt trong gia đình. Quốc không giám nghĩ đến chuyện sắm cho mình một chiếc áo sơ-mi mới hoặc đi xi-nê giải trí hưởng hồ việc đi chơi nước ngoài.

Chuyến đi Canada ăn cưới kỳ này, tiền vé máy bay toàn do ông anh họ giúp đỡ chứ Quốc cũng không biết đi đâu giặt giũ vá vai nữa. Mấy thằng bạn sinh viên thì cũng túng như chính Quốc. Những lúc Quốc xuống tinh thần nhất thì YẾN lại nhắc nhở ba má đang lo lắng cho Quốc và thằng em ngoan của mình. Nghĩ đến thằng em nên thân, Quốc thấy an ủi vô cùng. Nó không học đánh đĩnh đánh đáo như nhiều thanh niên cùng lứa tuổi là một may mắn lớn. Sống trong xã hội đua đòi ở Mỹ, con người ta rất dễ lầm đường lạc lối.

Vắng YẾN, Quốc thấy một ngày lê thê hơn một thế kỷ. Quốc cảm thấy trống trải thế nào. Thiếu cô bé hồn nhiên trong sáng một tuần không biết Quốc chịu được bao lâu. Tiếng cười thủy tinh và nụ cười má lúm đồng tiền càng tăng thêm nét duyên dáng nơi YẾN. Cô bé thổi sáo rất hay, nấu ăn tài, lại khiêm tốn, tế nhị. Ngoài học hành YẾN còn rất say mê công việc cộng đồng. Cô bé đã giới thiệu Quốc vào dạy trường Việt Ngữ mỗi chủ nhật cuối tuần. Quốc hằng hái giúp các em nhỏ ê a đánh vần chữ nước mình. Các em kính mến gọi bằng “thầy” làm Quốc lấy lại nhiều tự tin. YẾN luôn là người hiểu Quốc. YẾN đã chăm sóc và mang lại ánh mặt trời vào khu vườn hoang của Quốc. Anh chàng thoáng nghĩ, mai đây dựng sự nghiệp và nuôi thằng em thành tài, Quốc sẽ hỏi YẾN về làm bà nội trợ. Không biết cô bé có chịu không? ■



letter to an **old** friend

Trần Đức Thanh-Phong

February to Little Saigon when you had enjoyed the “Tet Festival” at the Golden West College? Well, the same UVSA responsible for this summer camp organized it.

This was the eighth annual event code named “Về Với Non Sông VIII,” and this year’s theme was “Lửa Thiêng Bừng Sáng.” Mirroring the same spirit as in the past, the 1997 theme accentuated nationalism. You could see that by calling the get-together “Về Với Non Sông,” the young organizers emphasized a return to one’s own roots. It was a soft approach to an important goal requiring lasting if not perpetual efforts.

Getting to the campsite in the O’Neill Regional Park on a Saturday morning was no big effort, although the heavy traffic on I-5 seemed to take everybody South. It was past ten o’clock when I drove through the gate of the park. There were already hundreds of campers milling among many colorful tents of all sizes. Driving a van gave me a better view of the area, even so, I had to be really attentive looking for a crowd of Vietnamese. Instead, what caught my eyes was our Vietnamese flag flying along that of the U.S.’s several hundred yards at the far end. Such a sight always excited my emotion, no matter that I had one in my car, it was, nevertheless, the banner swaying with the breeze that rushed my Vietnamese blood in me, proud and gratifying. Learning later that they held the flag raising ceremony earlier at nine, I reproached myself for missing such a solemn occasion.

Then I could see the little tents be-

Little Saigon, August 2, 1997

Dear Old Friend,

How is the Fahrenheit in Oklahoma treating you? This letter would probably please you greatly because of the very issue of “youth,” a subject you have always shown much concern and expectation. Guess what? Just a few days ago, I was given the opportunity to reminisce my younger days of the distant past in a gathering of Vietnamese college students and alumni. It was a day well spent and concretely productive. It also helped in reinforcing my confidence in the future of our younger generation. I was kind of

feeling assured that they will definitely contribute productively and constructively to the common cause.

Last week, they invited me to attend a summer camp organized by the Union of Vietnamese Student Associations of Southern California, better known by its acronym UVSA. It was a three-day weekend affair, but I could be present only Saturday during daylight hours. And I can tell you that it was quite an experience for me. If you could only see these young men and women, several from out of state, even from Canada carrying out activities so harmoniously together. I believe you still remember your last trip in

tween the trees, and before long, a desk by the road side attended by a few young men and women who greeted me and directed me to a parking lot nearby. The cheerfulness of youth assured me that I would have a good time in participation and reminiscence. I looked again at the flag pole. Khánh and Tâm came to thank me for coming. Actually, the pleasure was mine. It was a change from the many weekend community meetings that were more of some ritualistic chores than of any significant substance.

After shaking hands with some others, I was happy to discover that an old friend, Trần Quốc Thái, also a septuagenarian like me, and very active with the UVSA, was already there. We did exchange comment that, although invited, the older generation was regrettably conspicuously absent. Judging from the often critical statement of concern for the young, it was disappointing to witness no more than two old men sharing such an eloquent demonstration of constructive endeavor.

Looking around, I could see small groups of a dozen each conducting some kind of an educational game. I could not figure out what was going on, however, from the tones of the oohs and the yahos mixed with laughs and sighs, it must have been quite fun. As we strolled from one group to another, "old friend" Thái briefed me about the many UVSA activities from organizing annual Tet Festivals to Summer Camps.

There were about 150 participants this year, including many from the 1996 assembly. These young people would be, within a few years, developed into productive members of society. Looking at them, it suddenly recurred to my mind how many of our friends of half a century ago are still alive today, how many had died at the front line, how many had met meaningless deaths, during that long violent period of our history. It was no easy time for our generation. There were the French, the Japanese, The Chinese, the Communist, and the Americans. All of them wanted a piece of our land. Whether their claim were for an honorable cause or outright conquest, the sufferance of our people was

unequaled anytime of our more than four thousand year's history. They entangled our nation in the turmoil of a divided world. Some of our unscrupulous opportunistic leaders became the pawns of one superpower or the other, thus, eclipsing totally the nationalistic movement for freedom of our people, and transforming it into a clash of ideologies. Millions had died, yet, our people are still hanging onto the bottom rung of the world economic ladder.

I looked at this group of 150, full of energy, capability and efficacy, feeling so gratified for just being able to witness this portion of the cream of our young people living overseas. Watching them talking, arguing, cheering, made me feel so thankful that although their parents and grand parents had to go through untold ordeals for many decades, they, as residents in a free society of the American democracy, would have an assured future for them to have by their own decision and determination.

The organizers had made sure that they should not waste precious time. The program was well planned. Educational games, singing, etc. following one after another. Then we had a lunch break, an opportunity to sit and chat about anything that came to mind. A pleasant surprise was the meeting and conversation with Nguyễn Sơn Vũ, an active member of the UVSA with much experience in the youth movement. Just several years ago, he was a dedicated member of the Union of Vietnamese Student Associations in Paris, France where he then lived. I guess you still remember that one of its chairmen, Trần Văn Bá, in a clandestine return to Vietnam, was arrested, tried, and executed by the communist authorities in Saigon.

The afternoon program was one that impressed me most. It was meaningful and constructive. They asked everyone to split into ten groups of a dozen each, and that each group was to discuss whatever issue it wanted and present its view for all to hear and to comment if necessary. The subjects to be discussed should involve the role of the youth, what it should do, could do and contribute to the community, to the nation. They had fif-

teen minutes to come to some kind of conclusion. At first, I was doubtful that anything could come out fruitfully in such a short time. Well, I was wrong. It was a lesson for me to learn that discussion instead of argument could accomplish a lot in a short time. I would certainly report this experience to future community meetings as a way to convey a message in how to save precious time in conferences.

When the quarter hour allowed was up, each group took turn reporting their findings. Those short fifteen minutes had produced the kind of result beyond normal expectation.

Let me highlight the main points brought out by these groups:

(1) They emphasized education as a prerequisite to any thought about what one could contribute to the community. In what way could the youth contribute to the community, to the people in Vietnam?

(2) The community is divisive. Bad elements are professing jealousy and enviousness. It is a discouraging situation for the young people. On the other hand, some young people are so Americanized, they are not paying any interest in Vietnam anymore. We should exploit and put to use the power of voters. Use our rights to vote as a weapon to reach our goal.

(3) Culture should not be forgotten. We must remember that we are Vietnamese first. Therefore, let us be Vietnamese in culture.

(4) We should participate in community activities. We should accept differences, and by participation we would learn more about our culture.

(5) For the youth, culture is very important. This is where the role of parents comes in. Parents are the first and nearest people who could inform us about Vietnamese culture.

According to these views, the younger generation was clearly as much concerned with the community and the situation inside Vietnam as their elders. If the approach or the reasoning were to be different, it should be noted that unlike their parents and their grandparents who had personally experienced the hor-

ror of war and sufferance endured by our people due to communist expansion into Vietnam, the youth of today, at best, could only watch films or read books about it, thus are deprived of the “feeling” prevailing in the mind of elders. Therefore, the historical part that we, the older generation, have known and adopted as the authentic reason for our persistent struggle does not exist in the vox populi perception of the young.

I was rather dumbfounded by the critical remark about the undesirable state of the community. This thinking about the bad elements responsible for divisive infighting within the community is a serious issue that should be tackled. Since these “bad elements” are so few, just about a quartet or so, nevertheless, their destructive ego and obstinacy provoke the elders and confuse the youth. Hopefully, it is not too late to do something to save the situation.

Dear Old Friend. You probably feel exultant and elated to learn that our young people pay much attention and emphasis on culture, on remembering one’s Vietnamese roots, on education. These would surely lead anyone toward the right path to national pride. As to any fear that our young people would err into serving the cause of despotic dictatorship or totalitarian communism, I would confidently say “no way, José” , not after being accustomed to democratic life and enjoying the basic freedoms.

I can tell you that even with such a short experience on a Saturday with these young people, this opportunity had given me much assurance that the future of our people’s aspiration is in good hands.

Well, the letter is getting long. I will be writing you again soon. At present, we are busy with the case of “rebellion” in Thái Bình that has already spread to other areas, most importantly at Thanh Hóa where things may be getting beyond the communist ability to control it. News is very hard to be obtained, as we all know, the communists are masters at suppressing information.

Anyway, best regards until next time.

Trần Đức Thanh-Phong



Mẹ

Chiều thanh vắng ai đong từng giọt nắng
Rải Hà Thành như tơ nhuộm mùa đông.
Ai có nghe tiếng ru về trầm lắng?
Để cho lòng chùng xuống một lần?

Con đã bước những bước dài vô tận
Tuổi đôi mươi con lên lối giữa đời.
Những đêm dài nghe mưa về sâu thẳm
Con vẫn nhớ vòng tay mẹ yêu ơi.

Hà nội ấy một sớm mưa quay bước
Mẹ xuống phà sang bến cho đời thay.
Tuổi bốn ba từng gánh, mẹ tảo tần
Cho khôn lớn từng đàn con rời cánh.

Rồi biển chuyển, đời đem nhiều gian khó
Lo cho con, từng đứa vượt trùng dương,
Để mẹ khóc, và âm thầm trông ngóng
Chờ tin con, từ mảnh đất không tường.

Nào ai biết những ngày lao tù đó
Mẹ chất chiu, lo cấp dưỡng cho con.
Còn đôi chằm ngày hợp hôn, mẹ bán
Để góp phần con đến bến bình yên.

Chiều nay vắng tiếng ru ngày đó
Nhưng tiếng lòng như suối mãi chảy ra
Dù lặng lẽ, như mưa về thành phố
Những lời ru, và những điệu ca..

Nhìn bóng mẹ in trên giàn hoa mướp
Buổi chiều tà, hay mắt con cay?
Những tháng ngày mệt mỏi, lưng còng uốn
Mẹ đã cho con hết cuộc đời này.

Mưa chiều nay, mưa bay lất phất
Mưa ướt mi, hay giọt lệ tạ ơn?
Mưa xứ người dù mưa không ướt,
Mùa mưa xưa Hà nội vẫn không buồn.

Ngọc Quỳnh

Mẹ Tôi

Mẹ tôi biết có còn vui?
Từ khi tôi lạc bước chân xứ người
Mẹ tôi biết có còn cười?
Từ khi tôi phải đương đầu bể dâu

Mẹ tôi hay vẫn lo âu
Thương tôi phiêu bạt “Làm dâu cuộc đời”
Mẹ tôi nay đã xa vơi
Con xa bóng mẹ xa lời yêu thương!

Mẹ tôi mỗi sớm chiều sương
Lung cong tóc bạc nhớ thương con nhiều
Mẹ tôi sớm sớm chiều chiều,
Cơm ngon canh ngọt mọi điều dạy răn

Mẹ tôi hay vẫn bán khoán
Nửa khuya nhè nhẹ dướm chăn con nằm
Mẹ tôi thức sớm khuya nằm
Canh năm xưa vẫn cơm canh bếp hồng

Mẹ tôi mỗi buổi chiều trông
Sớm trông cắp sách chiều trông tôi về
Mẹ tôi tần tảo chẳng nề
Nuôi con khôn lớn mọi bề buồn đau

Mẹ tôi lo trước lo sau,
Từ khi tôi khóc lần đầu năm xưa
Mẹ tôi thương nắng thương mưa
Xa tôi ngày tháng lệ mưa tuôn tràn

Mẹ tôi làm bệnh cơ hàn
Nay tôi thương Mẹ muộn màng lắm không?
Từ ngày từ tạ núi sông
Trong tôi hệt hững nhớ mong Mẹ già

Từ ngày cất bước đi xa
Một mình thui thủi một mình buồn vui
Mẹ ơi Nay có còn vui?
Hôm nay con bỗng... ngậm ngùi nhớ thương!

Hương Tử Cát

những nhẽo

Ariane Phạm
Golden West College



Lớp Anh văn vừa dứt, Yến chạy nhanh về hướng Cafeteria của trường. Yến cảm thấy đói bụng vô cùng... Bước vào phòng ăn rộng lớn, Yến thấy đằng xa anh chàng đang chăm chú vào cuốn sách dày cộm. Cô bé rón rén đến sau lưng rồi bất chợt lấy hai tay bịt mắt anh ta.

— Đó là ai?

— Yến, đừng phá anh học bài mà.

— Làm gì dữ vậy?

Yến ra về đổi hồn khi ngồi xuống chiếc ghế đối diện anh ta. Anh chàng ngẩng đầu nhìn cô bé đang hờn và mỉm cười.

— Chiều nay anh có test lớp Lý, khó lắm có biết không?

— Không cần biết. Người ta đang đói bụng muốn xỉu đây nè.

— OK, để anh đi mua đồ ăn đây.

Nói xong anh chàng biến mất trong nháy mắt. Yến nhìn từng nhóm người ra vào Cafeteria chuyện trò vui vẻ. Hết toán này đến toán khác ra vào tấp nập trông chóng cả mặt. Người thì đang xếp hàng mua đồ ăn, có người đang ngơ ngác tìm bạn, còn vài người thì đang đảo mắt cố tìm một cái bàn trống. Ai ai cũng bận rộn trong công việc của họ. Bầu không

khí ở đây luôn ồn ào như cái chợ vỡ, không ai nghe ai cả...

Một lát sau anh chàng trở về tay cầm một đĩa cơm chiên và mì xào nghi ngút khói, một chai nước lọc và hai cái ly nhựa. Yến nhìn anh ta đặt thức ăn xuống bàn xong ngoảnh mặt ôm bụng cười khoái chí.

— Yến ăn đi, sẵn còn nóng.

Yến làm bộ nghiêm nét mặt:

— Tha cho Quốc đó!

Quốc nhìn cô bé đang chăm chú chấp tay khẩn nguyện trước khi ăn. Anh chàng vừa lắc đầu vừa nở nhẹ nụ cười. Quốc mở cuốn sách và tiếp tục học thi trong khi Yến ăn ngon lành. Sự yên lặng hoàn toàn bao trùm hai người mặc các tiếng động chung quanh. Quốc chú tâm học bài còn Yến đang lặng im thưởng thức bữa ăn. Quốc nhìn Yến ăn vừa xong:

— Yến no chưa?

— Em no rồi.

— Vậy là hết giận rồi phải không?

— Đầu phải, em... ừm... bắt Quốc phải đi chơi với em!

Quốc sững sờ nhìn cô bé láu lỉnh:

— Nhưng anh phải học bài, Yến ạ.

— Không được!

Yến đứng dậy kéo tay Quốc:

— Đi, đi mà.

Quốc thở dài đóng cuốn sách lại. Anh chàng đứng dậy vác chiếc cặp nặng trĩu lên vai và theo gót cô bé.

— Mình đi đâu vậy Yến?

— Mình đi chỗ này.

Đi được một lúc, Yến quẹo vào ngõ thư viện. Quốc ngạc nhiên khi cô bé tiến về hướng đó.

— Yến à, mình vô thư viện hở?

— Thì phải rồi. Ngồi trong Cafeteria ồn như vậy sao Quốc học bài được.

Yến đưa tay che miệng cười khúc khích khi thấy Quốc đứng sững không biết nói gì. Cô bé vội kéo tay Quốc:

— Mình đi, Quốc!

Hai người mon men theo rặng thông thơm ngát. Yến dừng lại trước một bụi cây và bứt một cái lá. Cô bé mân mê chiếc lá xanh biếc xoè ra như cánh quạt, và các nhánh chính lại chia ra những nhánh nhỏ.

Yến quay qua Quốc:

— Nghe người ta gọi lá này là lá thuộc bài. Em chúc Quốc đạt được điểm cao trong kỳ thi trắc nghiệm này.

— Anh cảm ơn Yến.

Quốc đưa tay nhận lấy chiếc lá và ép vào quyển sách Lý. Xong hai người rảo bước vào thư viện. ■

NHÂN ĐỊNH

Một Làng Quê

LTS: Trong mục đích tìm hiểu và duy trì văn hóa Việt Nam, ban biên tập Non Sông giới thiệu đến các bạn đọc trang “Nét Đẹp Rồng-Tiên” qua những phong tục tập quán cũng như những nét mền yêu của quê hương chúng ta.

Giếng Làng

Giếng làng nằm dưới một gốc cây đa lớn, bóng tỏa rất xa làm râm mát cả một khu. Cây đa không biết mọc tự bao giờ và mọc ở đó đến bao giờ? Khi tôi lớn lên cây đa đã có, và mẹ tôi cũng đã bảo tôi hỏi nhỏ mẹ tôi cũng hàng ngày ra giếng gánh nước và nghỉ mát dưới gốc đa. Rễ đa lủng lẳng muốn ăn xuống tới đất, nhưng chỉ lủng lẳng vậy thôi, khó bao giờ mà ăn xuống đất được, vì lũ trẻ con chúng tôi đời đời thường níu lấy rễ cây đánh đu, khiến cho rễ cứ trụ dần và chỉ dài tới một mức nào là hết cỡ.

Cây đa ở giếng làng có vẻ hiền từ. Dưới gốc đa loáng thoáng vài ba chiếc bình vôi, thỉnh thoảng có người tới cắm dăm ba nén hương! Và chỉ có thế thôi, không có bàn thờ, cũng không có bình vôi treo lủng lẳng vào các rễ phụ như ở cây đa đầu làng.

Cây Đa Đầu Làng

Cây đa đầu làng quả thật dễ sợ hơn cây đa trên bờ giếng. Cây đa trên bờ giếng đã già, nhưng cây đa đầu làng lại cổ thụ hơn. Trông to lớn vô cùng vì những rễ phụ ăn hẳn xuống đất cũng đã biến thành những thân cây khác. Dưới gốc cây rễ bò lổm ngổm, khi nổi trên mặt đất, khi lửng lơ nửa chìm nửa nổi tạo nên những cái hốc ăn sâu vào rễ cây, hoặc ăn sâu xuống mặt đất. Các cụ bảo rằng trong các hốc đó có ngựa ngài ở, và các cụ giải thích ngựa ngài là những cặp rắn có mào, có khi là những cặp rắn trắng toát với mào đỏ chói. Không biết các cụ đã trông thấy ngựa ngài thật không, nhưng nghe lời các cụ tả, khi thế này, khi thế khác, và các cụ bảo ngựa ngài có phép biến hóa, muôn hình vạn trạng.

Bàn Thờ Gốc Đa

Ngay ở gốc cây đa, không biết ai đã xây từ bao giờ một bàn thờ nhỏ, với bài vị có bốn chữ Đại Thụ Linh Thần. Bàn thờ có bát hương, hàng ngày hương nghi ngút cháy, và chân hương bao giờ cũng chật ních, màu đỏ xen lẫn màu xám của tàn hương. Lại có bình hoa, thường thấy cắm mấy bông huệ, mùi thơm quyện với mùi thơm theo gió lan tỏa ra xa. Hai bên mé bàn thờ là những bình vôi không biết của ai mang tới đặt ở đấy, to nhỏ đủ hạng, vôi ở miệng bình đã khô, và nhiều bình vôi màu trắng đã ngả sang một màu khác, màu tro nhạt hoặc màu vàng xám.

Và cả ở những rễ cây cũng lủng lẳng treo những bình vôi, mỗi cơn gió mạnh lại đưa đi đưa lại. Các cụ bảo đêm hôm trông như những chiếc đầu lâu của bọn giặc Cờ Đen khi bị giết và bị bêu đầu.

Ở bàn thờ, còn có mấy đài rượu, mấy trăm vòng hoa ngũ sắc, và ở bên cạnh

có treo những đôi hài xanh đỏ, những chiếc nón chóp, nón thượng bằng giấy trắng hoặc giấy màu với những quai tua sặc sỡ. Đây là những nón của các bà, các cô, các cậu trú ngụ tại cây đa.

Gặp những ngày có gió, gió rung lá đa, gió lùa vào những cành đa rít lên như những tiếng hú, đêm khuya nghe rất ghê rợn. Rồi những lá vàng rụng xuống, lác đác, lạnh lùng như tiếng thì thầm của những âm hồn đang cùng nhau to nhỏ ở các cành đa.

Những Câu Chuyện Về Cây Đa Đầu Làng

Theo lời các cụ, những đêm khuya thanh vắng có các bà các cô đánh võng trên cành cây, tiếng kẽo cà kẽo kẹt vang đi rất xa, lại có bà vừa đánh võng vừa ru con, tiếng hát véo von thật là thánh thót. Có cụ nói rằng, áo các bà xanh đỏ lờ mờ ẩn hiện những đêm sáng trăng. Ai đi về đêm, bắt gặp các bà các cô đánh võng dù phải nín thở cầm đầu cầm cổ chạy

cho mau. Lại có người bảo, sáng sớm, những người đi làm đồng hoặc đi chợ qua gốc đa, có khi gặp bóng hai ba cô áo màu tha thướt tóc vấn đuôi gà, tung tăng đi từ cổng làng đến gốc đa thì biến mất.

Nghe nói mà gợn ráy! Thuở còn nhỏ, tôi không bao giờ dám đi qua gốc đa vào lúc chạng vạng tối, hoặc khi trời chưa sáng hẳn và cũng không bao giờ, khi có việc đi qua đầu làng tôi lại dám dùng chân đứng lại nơi này. Phải qua đó là tôi rảo cẳng bước cho mau. Còn khi tôi đã lớn, ra tỉnh và Hà Nội ở, thỉnh thoảng có dịp về làng, cũng rất ít khi tôi đi qua nơi đây vào lúc tối trời. Có một đôi lần qua đó, chỉ thấy âm u vắng vẻ với một sự yên lặng tịch mịch đến lạnh người. Gió đồng nổi lên, lá trên cây xào xạc, mùi hương lẫn mùi hoa huệ ở bàn thờ đưa ra thoang thoang giữa gió khuya...

Đêm khuya, nếu có tiếng chó cắn nhát gừng về phía đầu làng, trong nhà các cụ bảo các con:

— Các bà các cô lại đi thăm làng!

Cây đa đầu làng cứ xanh tốt và sự hãi hùng của dân làng vẫn tồn tại đời này qua đời khác đối với những câu chuyện đã được kể lại về cây đa, về những ông bình vôi, về bàn thờ và nhất là về các bà, các cô, các cậu...

Tuy hãi hùng nhưng dân làng vẫn kính cẩn không ai dám buông một lời nhạo báng, và cũng chẳng ai bảo ai là mê tín dị đoan. Những ngày rằm, mồng một, những ngày lễ lạp, nếu người ta có cúng lễ ở nhà, hoặc lên lễ ở chùa thì ở gốc đa này, nơi bàn thờ cũng có nhiều bà nhiều cô trong làng mang đồ tới lễ bái. Những hôm đó quang cảnh

gốc đa đỡ vắng vẻ âm u.

Cây đa đầu làng, thường làng nào cũng có và có lẽ cây đa nào cũng tương tự giống nhau. Ca dao ta có nhắc tới cây đa:

Đầu làng có một cây đa

Cuối làng cây cậy, ngã ba cây dừa

Dù anh đi sớm về trưa

Xin anh nghỉ bóng mát dừa nhà em!

Bóng mát cây dừa có lẽ có người đi sớm về trưa dừng chân nghỉ cho đỡ mệt nhất là trai gái làng, còn bóng mát cây đa, quả thật ở làng tôi, tôi không thấy mấy ai dừng chân nghỉ bước! Qua đây người ta ngã nón đi cho mau, và ngày xưa khi người ta còn cỡi ngựa, tôi được nghe nhắc lại là người ta vẫn xuống ngựa dắt đi qua bàn thờ hẻo lánh dưới gốc đa này. Hẻo lánh vì cây đa ở đầu làng, nhưng khi đi khỏi cổng làng chưa phải là có nhà của dân làng ngay hai bên đường làng nơi đây còn có mấy ao cá, mấy vườn cây vắng vẻ.

Ông Bình Vôi

Ở trên có nói tới các bình vôi đặt ở gốc đa bờ giếng cũng như gốc đa đầu làng. Đây là phong tục dân quê. Dân Việt Nam thường ăn trầu, và mỗi miếng trầu gồm một miếng lá trầu không có quệt chút vôi cuộn tròn lại. Công việc này gọi là tằm trầu, thêm vào là một miếng cau, một miếng vỏ cay.

Do sự ăn trầu của toàn dân Việt Nam trước đây nên mỗi nhà đều có một bình vôi, và tục còn cho rằng bình vôi tượng trưng cho quyền nội tướng của bà nội trợ nên được gọi tên là ông bình vôi. Bình vôi đựng vôi, vôi trên mép khô dần vì mỗi khi lấy vôi ra nhiều, người ta lại quệt vào mép bình. Sau một thời gian, miệng bình vôi nhỏ dần, cho đến ngày bị lấp hẳn và bình vôi không dùng được nữa. Bình vôi này, người ta không đem vứt đi, vì xưa nay vẫn được tôn trọng là ông bình vôi, mà người ta đem đặt tại miếu thờ, tại gốc đa, gốc si, gốc đề, nơi có thờ, hoặc tại bên các đình chùa. Do đó tại các cây đa đầu làng, dân làng thường mang những bình vôi cũ tới để, và có người lại đem buộc hẳn lên các rễ đa treo lủng lẳng.

Trích Nếp Cũ Làng Xóm Việt Nam
(kỷ tới: Lũy Tre Làng)



**H****E****R****O**

A hero is often described as someone renowned for his or her courage, and celebrated for his or her special achievements and talents. A hero is often mentioned with great respect; a hero is often a visionary, charismatic leader. I once asked my third grade Vietnamese class to name their heroes, and they shouted out names such as Mahatma Gandhi, Louis Armstrong, Dr. Martin Luther King, Thomas Edison, Mother Teresa, Princess Diana, and the like. Ironically, the latter two had just died in the past weeks. Michael Jordan, Madonna, Monica Seles also made the list. We — these young people and I — all admire these individuals because they have made significant contributions to society and humanity. On the one hand, I was impressed and proud of the knowledge my young students displayed on religion, science, history, sports, and entertainment. At the same time, I was perturbed because there was no Nguyễn, Lê, Lý, Ngô, or Trần on the list. I was also concerned by the absence of the many ordinary people who are near and dear to our daily lives. They are another kind of hero: the individuals who stay by our side in times of need, the ones who bring smiles to others in despair, who light the fire in the darkest night. The mothers and fathers who sacrifice their lives to secure a better future for their children; the

young men and women who take their time to attend to the needs of the old and the hungry; the tireless youth who dedicate their lives for other youth of tomorrow — they are my kind of heroes.

My hero is much lesser known than the names mentioned above, and he is every bit Vietnamese. I have the fortune of knowing this tireless, generous, soft-spoken scout leader (huynh trưởng) and Vietnamese language teacher. In fact, he would never have thought of himself as anybody's hero. Little did he know that his simple and humble ways have touched the hearts of many who have crossed paths with him. One of my most memorable conversations with him was back in 1988 when we met at a training camp. The subject was teaching Vietnamese culture to young children, history and geography in particular. Several friends and I argued that growing up in America, it was tough enough for these kids to learn Vietnamese let alone its history and geography. In reply, he thoughtfully gave us a wonderful analogy. He told us to look at Vietnam as one's body and compared its history to the events in one's life: wars, disasters, and famine are its illnesses; freedom, peace, and prosperity its strengths. He concluded that we had to rid Mother Vietnam of all her illnesses so she could be healthy as she once was, and the people could enjoy the

Phi Trang

peace and freedom every human being rightfully deserved. Once we loved Mother Vietnam, its language and history, its culture would survive. Such words of wisdom motivated me so much. I remember going to the libraries and bookstores after the camp and started reading ferociously those history and geography books by Trần Trọng Kim, Nguyễn Khắc Ngữ... My hero has such silent, yet potent impact on people. Non-aggressively, he enlightens us and lets us go and explore. It is amazing to me how positive he is and how much faith he has in the Vietnamese youth, so much faith that I learned several years later he devoted himself full time to the Vietnamese Eucharistic Youth Movement (Phong Trào Thiếu Nhi Thánh Thể) and the Vietnamese Language Associations (Các Trung Tâm Việt Ngữ Miền Nam California).

I did not see much of him after 1993 as I assumed duties at the Union of Vietnamese Student Associations of Southern California, though we kept in touch from time to time. One day in an exchange of words, I poured my frustrations out to him. I told him how fragmented I felt the community was, how ignorant and irresponsible I felt the young people of today were, and how my efforts did not seem to make any difference. I also told him I felt drained and burnt out and was thinking of giving up my community involvement altogether. Again, he calmly comforted me and brought me back to reality. He advised me that if we could make a difference in only a few people's lives, those people, in turn, would pass their influences onto others. Such kind words dissipated my tiredness, and momentarily lifted the weight off my shoulders.

The most recent encounter I had with him was the discussion regarding the Eighth Annual Summer Camp "Trại Hè

He told us to look at Vietnam as one's body and compared its history to the events in one's life: wars, disasters, and famine are its illnesses; freedom, peace, and prosperity its strengths. He concluded that we had to rid Mother Vietnam of all her illnesses so She could be healthy as She once was and the people could enjoy the peace and freedom every human being rightfully deserved.



Về Với Non Sông VIII" this past July. I told him we were in search of a meaningful theme for this year's campfire. He graciously suggested "Đêm Huyền Sử (Night of Legends)" as he felt anyone could easily relate to stories of legends and myths, especially our youth. He went on and shared that telling of historical legends is a great way to sow the seed of love for our country, its history and people, in the hearts of our young brothers and sisters. It turned out as he has predicted. We had one of the most successful and meaningful camps in years.

Last Tuesday, a friend came by and hesitantly informed me my hero had died in a car accident near Paris, France after visiting a youth group. The news hit me like a thunderbolt. I sat in my chair all day, revisiting my memories of him. After the tears, a rush of pride surged through me, pride in knowing someone of great knowledge and conviction, an ordinary man who dedicated his life to reach out and touch the often lost and lonely youth of today, an earnest man who devoted himself selflessly to better the world of tomorrow. The friend also told me that it was a great loss that my hero had departed, bringing his wisdom and passion with him. I disagreed, because I had witnessed the fire in the eyes of more than 200 youths that night last July. I know his legacy would live on in all of us who were fortunate enough to have been touched by a dear friend, a caring brother, a generous teacher — a true hero, my hero: Anh Nguyễn Đức Mậu! ■

September 5, 1997

Tưởng nhớ một người anh vừa ra đi, Nguyễn Đức Mậu, Chủ Tịch Miền Tây Nam Hoa Kỳ, Phó Chủ Tịch Nghiên Huấn Phong Trào Thiếu Nhi Thánh Thể Toàn Quốc, Ban Huấn Luyện Các Trung Tâm Việt Ngữ Miền Nam California.

Biết Lắng Nghe

Quốc Hùng



To: Ms. Dolores Curry with respect and appreciation.

To: N.A. and thank you for your kind listening.

Có bao giờ bạn đã thật sự lắng nghe và cố gắng cảm thông với một người nào đó chưa? Câu hỏi trong lớp Speech Communication gợi cho tôi một suy nghĩ miên man về cách sống, hay cụ thể hơn là cách chúng ta giao tế, xử sự với những người quanh ta. Có lúc tôi ao ước có được một người bạn biết kiên nhẫn lắng nghe những ưu tư, những buồn bực, khó nhọc, hay những niềm vui và hạnh phúc của tôi. Người bạn đó nghe và hiểu những gì tôi muốn nói với anh hoặc chị ấy mà không giễu cợt, đánh giá, hay suy luận những cảm xúc thật tình của tôi trong câu chuyện.

Ở trường, khi chúng ta học lớp Speech Communications (Interpersonal Communication), thầy cô giáo sẽ giảng cho chúng ta sự quan trọng của sự lắng nghe mà không góp ý, không phê bình trong việc giao tiếp hàng ngày, trong quan hệ tình cảm, và ngay cả trong kinh doanh. Trong một buổi họp, nếu vị chủ tịch “thao thao bất tuyệt,” không lắng nghe ý kiến hội viên thì buổi họp sẽ khó thành công. Trong tình bạn, nếu chúng ta chân thành lắng nghe người bạn của mình, chúng ta sẽ hiểu họ hơn, và đồng thời chúng ta cũng đã tặng cho họ một món quà tinh thần to lớn: sự cảm thông.

Trong hôn nhân, nếu vợ chồng, người yêu lắng nghe nhau, hiểu được những phiền muộn, nỗi vất vả, khó khăn của nhau, thì họ sẽ phát sinh tình thương, sự đùm bọc, cảm thông, và hạnh phúc dài lâu. Trong kinh doanh, nếu nhà kinh doanh biết lắng nghe ý kiến khách hàng thì ông ta biết cải tiến sản phẩm phù hợp hơn với thị hiếu. Kết quả là sinh ra lợi nhuận, và đồng thời người tiêu thụ cũng được hưởng những sản phẩm với phẩm chất tốt đẹp hơn. Hãy lắng nghe để tạo nên sự hiểu biết và tình thương. Hãy lắng nghe với tâm không xét đoán, không định kiến. Chỉ lắng nghe thật sâu cũng đủ làm với nhẹ đi khổ đau, u uất của người rồi.

Buổi tối nọ Mai gọi cho tôi và than thở rằng Mai bị điểm xấu trong lớp Psychology. Trong đầu tôi bỗng nảy ra suy nghĩ: “Cái cô Mai này chắc hay ‘skip class’ đi chơi với boyfriend lắm đây nên mới bị điểm xấu thế kia.” Thế rồi tôi lại đánh giá Mai thật là hư thân, không chịu lo học mà cứ bồ với bịch. Những ý nghĩ phán xét này diễn ra nhanh chóng trong đầu tôi như chúng đã được “programmed” sẵn. Tôi bắt đầu định “mở miệng” chọc Mai thì bài học NGHE và HIỂU hôm nào chợt xen vào dòng suy nghĩ “bẩm sinh” không tốt này của tôi. Tôi trách mình tại sao lại thích chỉ trích vô căn cứ như thế? Tại sao tôi không thử lắng nghe và cảm thông những gì Mai nói để có thể an ủi Mai. Tôi cũng chợt nhớ trong bài học là nếu mình không lắng nghe mà chỉ đánh giá, chỉ trích thì người nói sẽ buồn, giận, và có khi bất hòa sẽ xảy ra. Trong phút chốc, tôi bỗng thấy



mình có trách nhiệm phải lắng nghe và cảm thấu những gì Mai muốn bày tỏ. Tối đó tôi đã thật sự lắng nghe Mai với tâm mở rộng, không đánh giá, luận suy, mà chỉ hiểu biết thôi.

Thì ra là chị của Mai bệnh nên Mai phải thay thế chị lo lắng mọi việc trong nhà nên bài vở bị trễ nải. Gần cuối cuộc nói chuyện, tôi cảm nhận giọng Mai đã bớt chán nản và buồn phiền khi được tôi lắng nghe với cảm thông. Về phần tôi, tôi cảm thấy vui vui vì mình có thể an ủi bạn mình chỉ bằng lắng nghe. Trong cuộc sống nếu chúng ta sẵn sàng cởi mở tâm hồn mình để NGHE thì chúng ta có thể HIỂU từ những người bạn thân của ta đến những người xa lạ; từ những người khách chính kiến, khác tôn giáo với ta đến những kẻ tàn ác. Bằng lắng nghe, chúng ta có thể tránh hận thù, ẩu đả. Bằng lắng nghe, chúng ta có thể giúp họ sửa đổi; chúng ta có thể an ủi, chia sẻ với người khác, hay đem niềm vui đến mọi người. Mong rằng bạn hãy cùng tôi, chúng ta cùng lắng nghe và cảm thông nhau.

Trắc Nghiệm: Biết Lắng Nghe

Thấy được tầm quan trọng của sự lắng nghe, chúng ta hãy cố thực tập lắng nghe trong cuộc sống, y như những lần

chúng ta đi vào Speech Lab để làm bài vậy. Để thử xem chúng ta có khả năng lắng nghe hay không, mời bạn tham gia cuộc trắc nghiệm sau đây. Bạn tự cho điểm mình từ 1 (lắng nghe kém) đến 5 (biết lắng nghe tốt) cho mỗi câu hỏi sau đây. Hãy so sánh kết quả với hai người bạn khác.

1. Tôi luôn cố gắng để cho người tôi đang nói chuyện có thời gian nói bằng với thời gian tôi nói.
2. Tôi luôn thích thú những gì người khác kể với tôi.
3. Tôi không cảm thấy khó khăn khi phải chờ người khác nói xong để đến lượt tôi được có tiếng nói.
4. Tôi lắng nghe ngay cả khi tôi không thích người đang nói chuyện với tôi.
5. Tôi lắng nghe ngay cả khi tôi không đồng ý với những gì người khác đang nói.
6. Tôi tạm ngừng làm việc khi ai đó nói với tôi điều gì.
7. Tôi luôn nhìn thẳng vào người nói chuyện với tôi, và cho người đó sự quan tâm đầy đủ của tôi.
8. Tôi khuyến khích người khác nói bằng cách ra cử chỉ như mỉm cười, gật đầu...
9. Tôi xin người nói làm sáng tỏ những chữ hoặc ý kiến họ nói mà tôi

không hiểu.

10. Tôi tôn trọng quyền có ý kiến của người khác, ngay cả khi tôi không đồng ý với họ.

Kết Quả Trắc Nghiệm

40-50 điểm: bạn là người biết lắng nghe tuyệt vời

30-39 điểm: bạn là người khá biết lắng nghe

20-29 điểm: bạn không lắng nghe mọi người tốt lắm

19 điểm hay thấp hơn: bạn không biết lắng nghe người khác

Nếu bạn là người lắng nghe kém, sau đây là những cách bạn có thể sửa chữa: Nên giảm thiểu những thứ làm bạn chi phối trong khi lắng nghe ai như tắt TV đi, hay bỏ tờ báo xuống... Hướng về phía người nói chuyện với bạn và giữ eye-contact. Nếu bạn không nghe kịp những gì người kia nói, hay người kia nói quá nhanh, bạn có thể hỏi lại hay xin họ nói chậm lại. Đừng ngắt lời khi ai đó đang nói. Hãy tập trung để hiểu những gì người khác nói thay vì tập trung tư tưởng để tìm cách trả lời.

Chúc các bạn thành công. ■

Frédéric Francois



Chopin

"Chàng Thơ" của Dương Cẩm

(1810-1849)

Ông Như Ngọc (CSUF)

Nhạc của F. Chopin khác nhạc của Liszt ở điểm "không có sự cứu rỗi" dù cả hai nhạc sĩ đều sáng tác vào thời kỳ Lãng Mạn (Romantic Era) và đều vẽ nên những bức tranh hư ảo, giàu trí tưởng tượng để thỏa những ước vọng của tâm linh. F. Chopin nhìn cuộc đời một cách rụt rè và bi ai như một bức tranh khép kín, không lối thoát. Ông chỉ cảm thấy an tâm khi vén tấm màn che phủ bức tranh ấy cho những bạn thân thường lăm qua những sáng tác đượm màu buồn và say trong không khí thân mật của căn phòng khách.

Paris, 1841. George Sand đánh diêm châm cặp nến trên chiếc bàn gỗ. Franz Liszt đỡ lấy một cây để tiếp lửa nốt những cây nến quanh phòng, luôn miệng tán gẫu với Heinrich Heine về bản hòa tấu mới soạn của ông. Đứng bên cửa sổ, Camille Pleyel mỉm mê hứng vài giọt nắng yếu ớt của buổi chiều thu lên tờ giấy có vài hàng ký âm nguệch ngoạc. Từ bên ngoài, Frédéric Chopin bước vào, vui cười chào hỏi mọi người. Pleyel đặt trở lên giá nhạc mấy tờ giấy ký âm. Và mười ngón tay mảnh khảnh của F. Chopin chậm rãi nắn nót từng dòng âm thanh ngọt ngào, du dương của bản Dạ Khúc cung Đô thứ trên phím đàn (Nocturne in C-minor, Opus 48, No. 1). Pleyel chăm chú nhìn. Liszt gật gù, mắt nhắm nghiền như để hình dung bức tranh tĩnh vật của âm thanh. George Sand trầm ngâm trong khói thuốc. Heine khoanh tay tựa đầu vào góc phòng im lặng, lắng nghe... Heine, thi sĩ và chính trị gia người Đức; Pleyel, chủ nhân một công xưởng chế tạo dương cầm người Pháp; Liszt, dương cầm thủ và soạn nhạc

gia người Hungary; và nữ văn hào người Pháp George Sand, tình nhân lãng mạn nhất của F. Chopin. Linh hồn và trái tim mọi người trong gian phòng khách ấy như bị chìm đắm và cuốn trôi vào một thế giới âm thanh mờ ảo, chơi vơi, không có sự cứu rỗi.

Nhạc của F. Chopin khác nhạc của Liszt ở điểm "không có sự cứu rỗi" dù cả hai nhạc sĩ đều sáng tác vào thời kỳ Lãng Mạn (Romantic Era) và đều vẽ nên những bức tranh hư ảo, giàu trí tưởng tượng để thỏa những ước vọng của tâm linh. F. Chopin nhìn cuộc đời một cách rụt rè và bi ai như một bức tranh khép kín, không lối thoát. Ông chỉ cảm thấy an tâm khi vén tấm màn che phủ bức tranh ấy cho những bạn thân thường lăm qua những sáng tác đượm màu buồn và say trong không khí thân mật của căn phòng khách.

Thật ra, những buổi trình diễn "bỏ túi" ở nhà riêng (salon style) là một loại hình sinh hoạt nghệ thuật rất phổ thông vào giữa thế kỷ thứ 19 trong giới văn nghệ sĩ và giai cấp trung, thượng lưu yêu thích âm nhạc. Đối với F. Chopin, những buổi độc tấu cho số thính giả chọn lọc như thế tạo cho ông sự thoải mái trong

phong cách trình diễn và ứng tác vì ông không thích sự phô trương giả dối của các buổi trình diễn công cộng. Cả cuộc đời, ông chỉ xuất hiện trên dưới 30 lần trước công chúng, phần lớn để gây quỹ cho các tổ chức thiện nguyện.

F. Chopin sinh năm 1810 tại một tỉnh gần thủ phủ Warsaw nước Ba Lan. Cha ông là một giáo viên trung học người gốc Pháp, mẹ ông thuộc dòng dõi quý tộc của Ba Lan. Bà là người thầy dương cầm đầu tiên của F. Chopin. Năm lên sáu, F. Chopin mới bắt đầu học dương cầm với nhạc sĩ Adalbert Zywny. Lên bảy tuổi, F. Chopin xuất bản Vũ Khúc Ba Lan cung Sol thứ (Polonaise in G-minor). Trong vài năm đầu, chàng nhạc sĩ trẻ trình diễn vài buổi độc tấu gây quỹ và ở nhà riêng theo yêu cầu của các gia đình quý tộc. Sau ba năm học tại Nhạc Viện Warsaw, F. Chopin lưu diễn và sáng tác tại các nước quanh Âu Châu, chủ yếu ở Áo và Pháp Quốc. Quý độc giả có thể đã thưởng thức qua một số bản nhạc được sáng tác trong thời gian này như Dạ Khúc cung Mi giáng thứ (Nocturne in E-flat minor, Op. 9, No. 2) và Vũ Khúc cung Mi giáng (Waltz in E-flat, Op. 18). Năm 1836 là lần gặp gỡ đầu tiên giữa ông và George Sand. Trái với tính tình nhún nhường, mềm mỏng của F. Chopin, George Sand là một ngòi bút sắc sảo đi đầu trong việc vận động cho sự bình đẳng nam nữ. Vào thời gian này, F. Chopin chịu ảnh hưởng của George Sand ít nhiều trong các sáng tác. Ông cho ra đời bản Sonata cung Si giáng thứ với "Hành Khúc Tang Lễ" nổi tiếng ("Marche Funèbre," Sonata in B-flat minor, Op. 35). Tình trạng sức khỏe ngày càng tồi tệ của F. Chopin, kèm theo những xung đột, đã đưa đến sự chia tay giữa hai người vào năm 1847. Hai năm sau, trong cảnh



túng quẩn, F. Chopin lìa đời tại Pháp bởi một cơn bệnh lao.

F. Chopin để lại cho hậu thế cả một biển tình cảm mênh mông qua những bản nhạc viết riêng cho dương cầm, gồm nhiều thể loại như các vũ khúc thông dụng Âu Châu (waltz, polonaise, mazurka, tarantelle), dạ khúc (nocturne), các bản sonata, concerto, dạo khúc (prélude), những khúc luyện kỹ năng (étude), v.v... Môn sinh của F. Chopin không nhiều, và dường như trong số ấy hiếm có người cảm thông quan điểm nghệ thuật rất riêng tư của ông. Nó riêng tư vì nó dịu dàng, trữ tình, mang đầy tính nhân bản, và chứa đựng nhiều chất thơ. Nó riêng tư vì nó được viết từ tấm lòng một nghệ sĩ để rung cảm tâm hồn những ai biết thưởng thức âm nhạc. Có lẽ cũng vì tính cách riêng tư đó, F. Chopin đã được những thính khách may mắn trong gian phòng khách nhỏ bé ở Paris tặng cho danh hiệu “chàng thơ của dương cầm”.

Trong lãng đăng khói sương, những chiếc lá vàng rụng đỉnh rơi, báo hiệu mùa thu sắp trở lại. Hãy cùng ngắm cái đẹp của thiên nhiên và cùng nghe những ý thơ qua dòng nhạc êm đềm của F. Chopin. Dưới đây là một số đĩa nhạc (Compact Disc) độc tấu tiêu biểu của một số dương cầm thủ tên tuổi trong làng nhạc thế giới:

* Chopin: Sonata No. 3, Preludes, Op. 28. Vladimir Ashkenazy, piano. London.

* Chopin: 4 Scherzi, Berceuse, Barcarolle. Maurizio Pollini, piano. Deutsche Grammophon.

* Chopin: Complete Piano Sonatas. Idil Biret, piano. Naxos.

* Chopin: Valses, etc. Dinu Lipatti, piano. EMI Digital.

* The Chopin Collection: The Nocturnes. Artur Rubinstein, piano. RCA Red Seal.

* The Chopin Collection: Polonaises. Artur Rubinstein, piano. Musical Heritage Society.

* Parperno Plays Chopin. Cedille Records.

* Chopin: Piano Concerti Nos. 1 & 2. Claudio Arrau, piano. Musical Heritage Society.

* Chopin: Twelve Études, Op. 10. Frederic Chiu, piano. Harmonia Mundi USA.

Tài Liệu Tham Khảo

Cortot, Alfred. In Search of Chopin. Trans. Cyril & Rena Clarke. Connecticut: Greenwood Press, 1952.

Harasowski, Adam. The Skein of Legends around Chopin. New York: Da Capo Press, 1980.

Liszt, Franz. Frederic Chopin. Trans. Edward N. Waters. New York: Vienna House, 1973.

Samson, Jim, ed. The Cambridge Companion to Chopin. Great Britain: Cambridge University Press, 1992.



Tứ Diễm

Tháng Chín, tháng của mùa Thu với những phiến lá đổi màu, thay sắc và những cơn mưa mát lạnh, tháng của mùa tựu trường, tháng của tết Trung Thu... TỰ DUNG, ta lại muốn viết vớ vẩn đôi dòng.

Có lẽ mùa tựu trường ở bên đây, không có những đám mây “bàng bạc trên không” như ông Thanh Tịnh đã mô tả, cũng không còn cảnh mẹ dắt tay đi bộ đến trường như ngày xưa ấy ở một nơi thân thương. Cũng không còn cái không khí rộn rã, háo hức mong trở lại trường để gặp bạn bè, để kể cho nhau nghe những chuyện vui, buồn của những ngày nghỉ hè. Cũng không còn những buổi sớm mai, đạp xe qua cầu, và xuýt xoa vì hơi lạnh của sương mai. Không còn những dịp ghé mua những khúc bánh mì nóng ròn, thơm lừng mùi pâté, chả lụa, hành ngò hay những gói xôi còn ngát mùi nếp, mùi đậu, đường, dừa... Nhưng mùa tựu trường nơi đây cũng có những điểm đáng yêu, đáng nhớ lạ thường.

Có lẽ những tờ quảng cáo đủ màu, đủ kiểu bay tới tấp như bướm bướm vào

nhà, với những chữ BACK TO SCHOOL in thật đậm, thật to ngay trang nhất đã nhắc nhở ta về ngày nhập học chẳng? Hay cũng có thể những cơn mưa mát rượi mùa Thu đã báo hiệu mùa nhập học? Cũng chẳng biết nữa. Chỉ biết, những ngày đầu nhập học ta thường bắt gặp những cảm giác khó diễn tả trong ta. Có lẽ một chút nao nức, một chút lo âu, một chút bận rộn, một chút tò mò,... đã quyen lẫn vào nhau thành một cảm giác không tên, khó diễn tả bằng lời.

Còn nhớ như in cái ngày đầu bỡ ngỡ bước chân vào ngưỡng cửa U of Toronto. Tòa building sao mà rộng lớn thênh thang, với những ngõ rẽ khó nhớ, khó tìm mà lại dễ lạc. Rồi còn những thủ tục giấy tờ phiền phức, mất thì giờ phải làm. Rồi còn phải chạy lung tung để tìm mua sách giáo khoa, tìm “bùa phép” để hộ mạng. Rồi làm quen bạn mới, thầy mới... Chao ơi, cả trăm điều hoàn toàn mới lạ cho dân freshman. Mà rồi cũng trôi qua, trôi qua thật là nhanh. Để giờ đây, nhìn lại, chợt thấy nhớ băng khuâng. Nhớ

những buổi sớm mai, chen chúc trong những chuyến xe điện ngầm để co ro chui vô cafeteria thơm lừng mùi cafe, ngồi nhìn từng tên bạn còn ngái ngủ, mắt nhắm mắt mở ghé mua ly cafe trước khi vào lớp học. Những giờ lecture dài dằng dặc, tưởng chừng như kéo dài đến vô tận. Những khi đổi lớp, cả lớp ùa ra như ong vỡ tổ, rồi nối đuôi nhau như trò chơi rồng rắn từ toà building này sang toà building khác, lên lầu, xuống lầu, quẹo phải, quẹo trái... như trong mê hồn trận. Rồi những môn học thật là mới lạ, vừa khó nhớ, khó học mà cũng lại khó hiểu. Những buổi ngồi làm bài chung, rồi cãi qua cãi lại. Cuối cùng chẳng ai chịu nhường ai mà bài giải thì vẫn tìm không ra. Rồi những buổi học thi giữa khóa, cắm đầu vào học rút, để bù lại những tháng ngày rong chơi. Rồi những nụ cười tươi khi được điểm cao, và cả những tiếng thở vắn than dài mỗi khi làm bài không ra... Rồi còn những buổi bạn bè rủ nhau la cà, ghé tiệm ăn bù những bữa thiếu ăn. Những giờ ăn trưa, cả đám ngồi tán dóc,

cười đùa... Chao ơi, nhớ làm sao hết được những ngày đã qua dưới mái trường U of T. Những kỷ niệm vui buồn đã hòa lẫn với bầu không khí nơi ấy, để mỗi lần ta ghé thăm, ta lại tìm lại được một chút băng khuâng, nhớ nhung nhẹ nhẹ... Để bây chừ, đôi lúc nghe bạn bè nhắc nhở lại những mẩu chuyện nho nhỏ, những chuyện chẳng đáng nhớ ngày ấy, sao bây chừ lại dễ thương, dễ mến chi lạ.... Eo ui, chỉ cách vài năm, mà sao ta cứ nhớ, cứ ngỡ như thật là những chuyện của ngày xưa ngày xưa vậy nhỉ? Thật là dị ghê đi nơi.

Có lẽ những giọt mưa khuya, những áng sương mờ buổi sớm, những phiến lá rụng rải rác đó đây đã dệt thành một nỗi băng khuâng đang nhẹ nhàng len lỏi vào lòng ta, nên ta mới vớ vẩn đến thế chẳng?

Tháng Chín, tháng của tết Trung Thu, tháng của những chiếc bánh nướng, bánh dẻo tràn ngập khắp nơi. Ở bên ni, Trung Thu cũng rộn ràng với những hộp bánh đủ màu sắc bày bán trong các siêu thị Á Đông, cũng náo nức chút chút với một đêm rước lồng đèn cho các em nhi đồng. Và vầng trăng rằm tháng Tám âm lịch cũng tròn, sáng vàng vạc trên không. Trung Thu năm nay còn có những đóa hoa Quỳnh nở rộ tỏa mùi thơm ngát nhà. Nhưng dường như, vẫn thiếu vắng chi đó, khiến những chiếc bánh nướng, bánh dẻo kém vị hấp dẫn. Phải chăng thiếu không khí rộn ràng tấp nập như thuở còn ở Sài Gòn? Ở nhĩ, những ngày ấy sao mà vui và đẹp mắt chi lạ, với vô vàn lồng đèn đủ kiểu, đủ màu bày bán khắp nơi, với

những quầy bán bánh nướng, bánh dẻo khắp các ngõ đường. Những ngày đó sao mà vui chi lạ. Rồi còn những buổi quây quần quanh mẹ, xem mẹ làm những chiếc bánh dẻo thơm lừng mùi nước hoa bưởi hay nặn những con giống nhỏ. Ở nhĩ, ở bên ni, dường như không nơi nào bày bán những con giống làm bằng bột, nhuộm đủ màu, trông xinh xắn chi lạ để bày cỗ Trung Thu. Những cỗ Trung Thu của một thuở bé thơ thật là vui nhộn với những con giống đủ màu, đủ kiểu. Thật là hấp dẫn với những đĩa bánh nướng, bánh dẻo đủ loại, thơm lừng. Với những thứ trái cây ta thường ưa thích, những loại bánh trái khác nữa. Và nhất là còn có cả những chiếc lồng đèn sáng lung linh treo trên cao. Ánh trăng rằm đêm đó thật sáng, sáng vàng vạc. Tả làm sao cho hết được những nôn nao, náo nức và rộn ràng vào một đêm Trung Thu của những ngày tháng đã qua...

Tháng Chín, tháng của lá vàng, tháng của những cơn gió mát lạnh của mùa Thu, tháng của một mùa tựu trường đã trôi qua, trôi qua thật êm ả, thật bình lặng, mà cũng thật là nhanh. Để giờ đây, những đóa hoa tuyết đã bắt đầu rơi lả tả, nhuộm trắng khắp phố phường. Những cơn gió lạnh lùng của mùa đông đang gào rít bên ngoài. Ta chợt thấy chút băng khuâng, tiếc nuối nhẹ nhẹ khi nghe một bản nhạc thu đang réo rắt bên tai....

"Em có nghe mùa Thu, mưa giăng lá đổ... Em có nghe nai vàng hát khúc yêu đương... và em có nghe khi mùa Thu tới..." ■

Lời Thư Cho Em

Làm trai đâu thể quên chuyện nước

Đâu thể an vui cho chính mình

Làm trai lý tưởng đặt lên trước

Nợ Nước – Tình Nhà, phải phân minh

Tha hương nhưng vốn giống Tiên Rồng

Ngờ làm sao được nợ non sông

Đất nước muôn dân còn đau khổ

Làm sao có thể thành thời lòng!

Yêu em! Mãi mãi không phai nhòa

Bút nào tả hết nỗi thiết tha

Nhưng quê còn bóng quân quỉ dữ

Anh nỡ sao đành sống riêng ta

Yêu em! Tình nghĩa quyết giữ tròn

Minh thệ tình này mãi sắt son

Thần trai phải đáp lời sông núi

Trăm năm chí lớn chẳng phai mòn

Xin em hãy hiểu tấm lòng này

Giúp anh giữ vững chí làm trai

Bao giờ non nước thôi quỉ dữ

Ta đón nhau về dựng tương lai!

Hoàng Vi Kha





BI ĐÔNG HOANG ĐẢO?

Nguyễn Đình Thái

Tối hôm ấy chiếc ghe chúng tôi gặp một dàn khoan dầu ngoài biển Mã Lai. Ngọn lửa cháy ra từ ống khói cao vút trên dàn khoan dầu soi hắt xuống ánh sáng vàng khè leo lét trên mặt biển mênh mông càng làm tăng thêm vẻ huyền bí, ghê rợn của màu nước đen xì trong đêm tối. Chiếc ghe vòng quanh chân dàn khoan tìm một chỗ để cập vào; một tiếng còi dài hú vang như báo động nhân viên khoan dầu biết sự xuất hiện chúng tôi.

Nước biển đánh tung trắng xóa vào

những gốc bê tông chân dàn khoan làm chúng tôi lo sợ cho chiếc ghe bị vỡ tung khi va chạm; những dấu hiệu đầu lâu chéo trên hai mảnh xương làm mọi người nao núng đến gần. Cuối cùng mấy anh tài công quyết định neo chiếc ghe cách dàn khoan 300 mét và cho một người mang theo lá thư bằng Anh ngữ bơi đến dàn khoan. Trời khuya trên biển rét căm căm, ánh sáng lờ lợt ma quái làm mọi người khiếp sợ khi nghĩ đến phải bơi đến chân dàn khoan. Mọi người đều nhìn đến tôi như thúc giục. Nghĩ đến những ngày sóng gió đã qua tôi quyết định bơi vào dàn khoan mong chấm dứt cuộc hải trình

này. Tôi tin vào số mệnh tôi sẽ làm được một chút gì cho những người đồng hành. Miệng cắn lá thư bọc trong lớp bao nhựa, tôi mặc nguyên quần áo nhảy xuống biển bơi hết tốc lực vào dàn khoan. Khi đến chân dàn khoan, chờ khi nước không đập mạnh tôi nhanh nhẹn bám vào chân sắt và thoăn thoắt leo lên tuốt trên cao nơi có một văn phòng cửa kính bốn phía. Một người nhân viên trong chiếc áo dài thí nghiệm bước ra. Tôi đưa bức thư và người ấy ra hiệu đứng chờ.

Bây giờ tôi mới cảm thấy lạnh rùng rợn khi gió lùa qua mớ áo ướt. Tôi nhớ lại có một lần bạn tôi kể: “Có người làm

Cuối cùng tôi leo lên được ghe không bị mất mảnh mai phần nào thân thể cho cá mập. Nhưng cơn sợ và lạnh vẫn còn thấm vào da thịt đầu óc làm tôi run lên bần bật. Hạ, bạn thân của tôi, lấy tấm áo mưa trùm cho tôi đỡ lạnh vì gió. Tôi cởi chiếc áo vắt nước đi cho bớt lạnh mặc lại vào và ngồi bên hần tìm chút hơi ấm nơi người bạn thiết.

trên dàn khoan dầu của Việt Nam đã nhả xuống biển bơi sang tàu ngoại quốc mong tỵ nạn. Nhưng chưa đến nơi anh ta đã bị cá mập xơi mất vì nghe nói chung quanh dàn khoan họ thường thả đồ ăn thừa nên cá mập hay đến chờ ăn.” Nhớ đến câu chuyện trên, tôi càng run thêm lên. Người nhân viên khi nãy trở lại đưa tôi mảnh giấy gói trong bao nhựa và ra dấu tôi bơi về chiếc ghe chúng tôi. Tôi ngần ngại chờ đợi đặc ân họ ban cho một chiếc ca nô đưa về nhưng hình như vô vọng nên đành leo xuống chân dàn khoan nhả liều xuống nước bơi vội về chiếc ghe. Cuối cùng tôi leo lên được ghe không bị mất mảnh mai phần nào thân thể cho cá mập. Nhưng cơn sợ và lạnh vẫn còn thấm vào da thịt đầu óc làm tôi run lên bần bật. Hạ, bạn thân của tôi, lấy tấm áo mưa trùm cho tôi đỡ lạnh vì gió. Tôi cởi chiếc áo vắt nước đi cho bớt lạnh mặc lại vào và ngồi bên hần tìm chút hơi ấm nơi người bạn thiết.

Hiệu, anh của Hạ, đọc xong bức thư cho hay là họ (người trên dàn khoan) không có phương tiện và cũng là chỗ không an toàn nên không cứu vớt chúng tôi được. Họ chỉ chúng tôi đi đến một chiếc tàu sắt chở dầu cách đó không xa. Chiếc ghe lại rên xiết hướng về chiếc tàu sắt. Khi chúng tôi đến nơi trời cũng gần sáng. Ghe chúng tôi đến gần chiếc tàu sắt, họ thòng thang dây xuống và chỉ cho một người lên tàu họ nói chuyện. Khi anh Hiệu trở lại cho hay họ sẽ cung cấp lương thực, nhu liệu và phương hướng cho chúng tôi đến trại tị nạn gần nhất của Mã Lai. Khi gần trưa có một chiếc ghe Việt Nam vượt biên cũng vừa đến, chiếc tàu Anh bắt đầu thả đồ xuống biển cho chúng tôi. Trời đã sáng tôi không còn run sợ như đêm qua; tôi bơi theo vớt những đồ họ cho vào ghe mình. Nhìn thấy ghe kế bên người bơi chậm quá, họ không vớt được bao nhiêu tôi cũng động lòng nên vớt lương thực đem qua ghe họ. Sau khi có đầy đủ lương thực và dầu chúng tôi và ghe bạn khởi hành theo phương hướng chỉ đến trại tị nạn Mã Lai. Đi một khoảng ghe chúng tôi hết dầu mang theo nên đổ dầu họ cho vào chạy tiếp. Chiếc ghe hồng học lên mấy cái, chạy một khoảng ngắn rồi máy tắt ngúm. Anh Tuyển thợ máy vào tháo

máy ra xem mới hay người lái đem bỏ dầu thô (diesel) vào ghe trong khi chiếc ghe chỉ chạy bằng dầu hôi và nhớt. Chúng tôi phải dùng chèo bơi ngược trở lại chiếc tàu Anh. Nhìn khoảng cách không xa mấy, thế mà đến đêm xuống chúng tôi mới trở lại địa điểm hôm qua. Theo lời anh Hiệu, người trên tàu hứa sáng mai sẽ cho người xuống sửa máy và cho dầu khác để chúng tôi đi. Đêm đó chúng tôi không ngủ được vì ánh đèn rực sáng chiếu từ trên tàu dầu Anh. Giá mà chúng tôi được lên đó thì thoải mái biết mấy so với chiếc ghe bé xíu chông chênh theo sóng.

Anh em Hạ, anh Tuyển và chúng tôi ngồi bàn chuyện: “Nếu mai đi tiếp chưa chắc gì tránh khỏi nguy hiểm, lỡ gặp sóng lớn gió to, lỡ gặp hải tặc v.v.... Tốt nhất là làm sao họ vớt mình rồi họ đưa đi đâu cũng an toàn hơn.” Nghĩ thế, chúng tôi đợi đến khuya khi mọi người trên tàu Anh đã ngủ, chúng tôi tháo đục đáy chiếc ghe, tháo bỏ luôn bộ phận trục quay và đồng thanh la lớn kêu cứu. Trong chốc lát đèn trên tàu họ sáng chực, nhiều ánh đèn rọi xuống ghe, nhiều người chạy đến xem và họ thả thang dây xuống. Sau vài lời trao đổi với anh Hiệu họ cho mấy chiếc giỏ thòng xuống để kéo những người đã kiệt sức và con nít lên. Mấy anh em Hạ, anh Tuyển và tôi giúp mọi người lên tàu Anh xong đi xem xét chiếc ghe lần chót coi còn ai bỏ sót và sau cùng tôi cũng lên được boong tàu sắt. Sau bao ngày lênh đênh, khi đặt chân lên sàn tàu cố định, chúng tôi cảm thấy chân mình như thấp cao, ngộ nghĩnh.

Họ căng chiếc nóc ny-lon ngay trên sàn tàu sắt cho chúng tôi ở. Họ mang rất nhiều đồ ăn, thuốc men, thuốc lá cho chúng tôi. Ôi đời sống bỗng trở nên quá đầy đủ, ăn không hết đồ ăn thiu chúng tôi phải đổ xuống biển để cho mấy con cá đến ăn phụ. Đã thoát nguy hiểm, Hạ và tôi vui vẻ hẳn, chúng tôi hay đứng trên boong tàu nhả khói nhìn về biển cả mênh mông, nơi chúng tôi nghĩ là Việt Nam, quê hương đã bỏ lại ra đi. Những người đồng hành còn mệt mỏi lắm, họ nằm la liệt như dưỡng bệnh. Có nhiều người còn phải đút cho nhau ăn. Hạ và tôi để ý có hai cô bé cũng đã khá lớn (khoảng 15-16 tuổi) nhưng mỗi khi ăn



thì mẹ hay anh đút cho ăn từng miếng. Nhìn miết chúng tôi phát “lây”, thế là mỗi lần thấy họ ăn, Hạ và tôi cũng lấy đồ ăn ngồi gần đó đút cho nhau ăn làm họ ném cho chúng tôi những cái nhìn sắc bén không mấy gì thiện cảm. Những lần như thế chúng tôi lại cười xòa lẫn ra sàn:

- Không có mẹ đút, thôi mi đút cho tớ ăn đi nhé. Một lát tui đút lại cho. Híc... híc....

- Ủ! “Em còn bé lắm anh ơi. Miếng cơm anh đút cho đời em vui.”

Hai cô bé quắc mắt “rũa” chúng tôi:

- Vô duyên! Không được mẹ lo rồi ganh hả?

.....

Sau năm ngày đêm trôi dạt trên biển cả, con thuyền nhỏ chúng tôi được chiếc tàu dầu Anh vớt. Họ cung cấp thực phẩm và cho tạm trú hai ngày trước khi đưa chúng tôi vào trại tị nạn Pulau Bidong, Mã Lai. Khi con tàu chuyển chúng tôi vào đảo Bidong, mọi người đều mừng vui hơn hẳn cho bước đầu thành công trên đường tìm tự do. Xa xa sau làn sóng trắng lẫn lẫn chúng tôi thấy những mái nhà cây, những tấm phen nhựa xanh tung bay

phất phới như một cảnh hội chợ náo nhiệt với lối nhỏ người dọc theo bờ biển như đón chờ mong mỗi gặp chúng tôi.

Cuối cùng chúng tôi được bước lên cây cầu Jesty trên đảo Bidong. Một sự thất vọng lan tràn trên mặt mọi người. Một đám cảnh sát Mã Lai và vài người Việt Nam trong ban trật tự ra giải chúng tôi như tù binh vào khu vực cảnh sát Mã Lai. Họ ra lệnh chúng tôi phải ngồi bệt xuống đất theo thứ tự, không được nói chuyện với người bên ngoài. Tôi có cảm tưởng như mình là con thú trong thảo cầm viên cho mọi người đồng hương đứng bên ngoài hàng rào xem nhìn bàn tán. Những người ngoài hàng rào đến “xem” chúng tôi đông lắm. Chúng tôi cố tìm trong họ có bạn bè thân thiết nhưng vô dụng vì không thể nhìn hết được một số người quá đông như đi xem hội “người tị nạn mới đến”. Sau một thời gian khá lâu, họ gọi từng gia đình vào phỏng vấn tên tuổi và cấp “nhà ở”. Trên chuyến ghe chỉ có tôi và anh Tuyển là hai người độc thân nên không được cấp “nhà”. Họ hỏi tôi muốn ở với ai, tôi liền đáp: “Cho tôi ở với gia đình bạn thân tôi là Hạ.”

Cuối cùng chúng tôi cũng được thoát ra khỏi “ty cảnh sát” Mã Lai. Họ chia chúng tôi ra theo từng hộ và dẫn đi đến “nhà” cung cấp. Quái lạ họ không dẫn tôi đi với gia đình Hạ, mà họ đưa tôi và anh Tuyển đến ở chung với gia đình cô Hà cùng trên chuyến ghe. Tôi mới vỡ lẽ ra vì họ nhầm lẫn hai chữ “Hạ” và “Hà” như nhau chỉ khác dấu. Tôi thật hoang mang không biết đảo này bao lớn, rồi tôi có gặp lại bạn tôi và những người thân quen.

Vào đến nhà cô Hà tôi mới giật mình, thì ra tôi “phải ở” chung nhà với hai cô bé được mẹ đút cơm ăn. Lúc trước có Hạ còn bạo dạn chọc, bây giờ chỉ có một mình tôi làm sao đấu khẩu lại hai cô bé chứ? Gia đình cô Hà gồm có anh Tâm là cháu cô Hà, cô Khánh em cô Hà và hai cô bé con cô Hà không cho tôi biết tên. Ngày đầu tiên họ chẳng phát cho thứ gì cả ngoài mấy bao gạo. Nồi niêu chén đĩa đều không có, tôi phải lần dò hỏi thăm nhà của gia đình Hạ để đến “mượn” một số đồ ăn và đồ dùng. Tôi vào rừng chặt mấy khúc cây khô đem về nhà chụm lửa nấu cơm. Hôm đó

chúng tôi chỉ ăn cơm với nước tương. Trong trại họ nói đồ ăn họ sẽ phát một tháng hai lần. Còn một tuần nữa mới phát lương thực. Nhìn những bịch gạo nằm chờ vơ trong xó chòi mọi người đều nản lòng. Chiếc loa phóng thanh vang lên những bản nhạc buồn thấm thía cho người tị nạn. Đôi khi bị gián đoạn bởi những tin tức hoặc nhấn tin. Bỗng nhiên tôi nghe rõ tên mình trên loa: “Hãy lên phòng thông tin gặp người thân.” Tôi đang nắm vắt tay chán nản ngồi vụt dậy chạy đi trong niềm vui lây của mọi người trong nhà. Tim tôi rộn rã, “Không lẽ điện tín trên tàu dầu đã đến tay ba tôi bên Mỹ?”

Khi đến phòng thông tin tôi ngỡ ngàng nhìn thẳng bạn đã hơn hai năm không gặp:

- Ê Thái! Mà y nhớ tao không? Đường Tuấn đây nè, Tuấn 9A1 đó.

- Ủa! Mà y cũng ở đây à? Tao tưởng mà y đã qua Mỹ rồi chớ.

- Còn lâu, diện hốt rác mà mà y, đã gần “hai năm tù” rồi.

- Thôi, đến nhà tao chơi, kéo người nhà đang trông.

- Bộ có gia đình mà y đi chung à?

- Không! Chỉ một mình tao. Tao đang ở chung với mấy người đi chung ghe.

Tuấn và tôi leo theo mấy ngọn đá núi đi tắt về khu G. Về đến nhà tôi giới thiệu với mọi người Tuấn là bạn cùng trường. Sau khi trò chuyện Tuấn biết chúng tôi đang túng thiếu đồ ăn, hẳn đề nghị về nhà hẳn mang một mớ đồ hộp về xài đỡ. Tôi theo Tuấn đi về nhà hẳn. Hẳn trao cho tôi một bao to, toàn là hộp đậu green bean. Hẳn nói:

- Tao ở đây cũng đâu có dư dả gì, lương thực cao ủy cấp mà. Ở chung với mấy thằng bạn, lâu rồi ăn đậu riết chán nên tụi tao không đựng đến nữa. Mà y lấy đem về xài đỡ đi nhé. Khi nào có gì tao sẽ đến tìm mà y.

- Được rồi, cảm ơn mà y. Có đậu còn hơn không. Tao ăn cơm không đã chán rồi. Tao về nhe Tuấn. À mà y nhớ Hạ không? Nó đi cùng tàu với tao đó, khi nào rủ nhau ra chơi.

Tối hôm ấy tôi ngủ thật ngon nhưng đầu óc vẫn còn bay lên xuống như nằm trên mặt sóng. Đang đêm khuya, tôi bỗng nghe tiếng thét gọi giựt dậy:

- A... a! Cướp, cướp. Cứu tôi với...

ú... ơ...

Tôi vùng đứng dậy chụp được một khúc cây gần đấy giơ cao lên:

- Đâu... đâu? Cướp đâu... hải tặc đâu???

Mọi người trong nhà đều thức dậy. Thì ra chỉ là cơn mê của một trong hai cô bé “nhõng nhẽo”. Tôi hoàn hồn nhưng vẫn còn cầm khúc cây trên tay. Cô bé nhỏ hỏi:

- Anh còn cầm cái cây chi vậy?

Tôi bực mình liếc cô em:

- Ủ! Tại ai la cướp.... cướp ồm tởm lên đấy.

- Đâu phải tại em đâu! Tại chuột nó bò lên cắn chân nên em sấn nằm mơ chứ bộ.

Tôi cười xéo xẹo làm hòa, vì nghĩ mình cô thế nên di hòa cho dễ thở.

- Thôi không có gì nữa đi ngủ tiếp đi, còn cầm cây chi? Ngủ đánh trúng tui bây giờ đó “anh hai”. -- Anh Tuấn cười nói với một đồng tiền bên má.

Anh Tâm đã leo lại lên giường kéo tấm chăn cũ rách mướp của trại tặng cho đắp vào người. Tôi không thể ngủ lại được nên đi dạo ra ngoài bờ biển. Từ “nhà”, tôi chỉ cần băng qua cây cầu ván nhỏ và bước qua lớp học anh văn của khu G là đến bờ biển. Khi đêm yên tĩnh, nằm nghe tiếng gió và sóng biển rì rào qua ngọn cây kê lá. Nhìn ra bãi biển khu G với mấy chiếc ghe bị phá vỡ, xa xa cây cầu Jesty đón đưa người tị nạn mà cảm thấy buồn buồn. Cuối cùng mình cũng đã lưu vong! Không biết giờ đây nơi quê hương, gia đình bạn bè đang nghĩ gì về mình. Cách đó mấy hôm mình còn ngồi bên bờ đá bãi trước Vũng Tàu mơ ước một chuyến ra đi. Bây giờ ngồi đây nhớ lại nơi mình đã bỏ ra đi mà không biết đến bao giờ trở lại.

Sáng hôm sau tôi thức dậy thật sớm, lấy sổ gia đình đi xếp hàng lấy nước uống. Ở nhà chưa thân nên hơi ngại. Tôi đợi gần 30 phút mới được cấp hai thùng nước. Khi đi về có anh Tuấn ra khiêng phụ một thùng. Ngày hôm nay lại có người trên phòng thông tin nhấn tin muốn gặp tôi. Tôi nghĩ chắc bạn bè gì nữa đây, chứ không còn hy vọng thân nhân như lần trước nữa. Ra đến nơi tôi mới nhận ra anh Hùng, bạn trai của chị hai tôi, đã rời Việt Nam gần hai năm nay không ngờ

cũng gặp lại nơi đây. Thấy tôi anh rất niềm nở, dẫn đi uống cà phê buổi sáng. Bạn anh Hùng thật đông, toàn là những anh to con lực lưỡng như các người trong chương trình “lực sĩ con kiến vàng”. Nghe anh Hùng bảo họ sống chung nhau trên khu F, đều luyện võ thần và làm phu khuân vác hàng lậu kiếm thêm tiền sống qua ngày ở đây. Tôi nhập bọn với đám bạn anh Hùng đến nhà họ chơi đến chiều mới về nhà. Về đến nhà cô Hà và mọi người nhìn như chờ đợi trách móc. Cơm để phần cho tôi vẫn còn trên bàn làm tôi cảm thấy áy náy. Tôi đi vào rừng đốn một mớ củi với anh Tuấn. Anh Tuấn nói:

- Mà y thiệt là tệ. Có đi đâu cũng phải cho cô Hà và tao biết chứ, để tao ăn hết cơm khỏi phải chừa phần mà y.

- Xin lỗi nhé vì gặp lại anh Hùng “chăn bò” và một mớ bạn bè cũ, họ kéo đi ăn uống rồi về nhà họ chơi, kể chuyện qua lại với nhau về Việt Nam và ở đây nên quên mất.

- Hùng “chăn bò”? Có phải nhà hẳn có bò hay đi chăn mướn?

- Ảnh chăn bò cho nhà ảnh.

- Hồng chừng tao quen à! Nó ở xóm Vườn phải không?

- Ô! Đúng rồi, nhà gần lăng Cá Ông, phường Thắng Tam.

- Mà y dẫn tao đi gặp tụi nó đi.

Tôi với anh Tuấn đem củi về nhà xong rủ anh Tâm cùng đi chơi cho vui. Chúng tôi hẹn cô Hà và gia đình sẽ về trước khi trời tối. Căn nhà sàn khu F của “băng phu hàng lậu” bạn anh Hùng nằm nhìn ra biển vắng, gió lúc nào cũng lùa vào mát rượi. Bên dưới nhà sàn là phòng “thể dục” với những cây tạ làm bằng cây rừng đá núi trông rất có vẻ tiền sử. Nhà sàn khu F chứa khoảng 15 thanh niên độc thân, xung quanh đấy còn vài anh ở những căn nhà nhỏ hơn nhưng cùng trong bọn. Khu F tự nhiên trở nên giống như một giang sơn riêng của dân “phu hàng lậu”. Gặp nhau, đám bạn anh Hùng cũng quen nhiều với anh Tuấn; họ mừng rỡ ôm nhau trò chuyện rí rít. Họ kể nhau nghe chuyện vượt biên của họ, cuộc sống “hành đê” của dân phu: mỗi khi có ghe lương thực lậu từ đất liền Mã Lai đem qua bán cho doanh thương nơi đây, đám dân phu nhận lãnh vác hàng ra đến khu

phòng thông tin. Nếu cảnh sát Mã Lai bắt được trên đường đi họ sẽ tuần bố bắt về đem bỏ vào bao đánh cho như tử. Còn nếu đem ra chợ họ sẽ không bắt nữa. Vác mỗi bao được một đồng Mã Lai, bằng một ly cà phê ở tiệm. Chuyện trò riết hết chuyện, đám bạn anh Hùng bắt đầu hỏi ai có biết chuyện chưởng kiếm hiệp gì kể cho anh em nghe chơi. Đứng đầu của anh Tâm, nên anh bắt đầu kể cho mọi người nghe câu chuyện “Cô Gái Đồ Long”. Anh Tâm đọc và nhớ rất rành mạch từng chi tiết. Giọng anh kể hấp dẫn say mê như đang lôi cuốn mọi người về thời cổ đại. Anh kể đến mệt và khan cả cổ. Anh em bạn kể rót nước người nấu trà, người mời thuốc đưa anh Tâm:

- Anh Tâm uống miếng nước, từ từ kể tiếp.

- Anh Tâm hút điếu thuốc cho ấm giọng.

- Ê, đi nấu trà cho anh Tâm uống.

Hình như nơi đây không còn gì vui giải trí cho bằng những đêm không phải khuôn vác ngồi bên nhau quây quần trò chuyện. Trời nhá nhem tối, tôi xin ra về. Anh Tuyền và anh Tâm bị các bạn giữ lại không cho về. Họ bảo tôi ngày mai về nhưng tôi nghĩ đến lời đã hứa với gia đình cô Hà, vả lại hiện giờ nhà chỉ toàn đàn bà con gái, đêm hôm có lẽ sợ sệt lắm. Tôi quyết định đi về.

Ở chung với gia đình cô Hà gần một tuần tôi mới biết tên hai cô bé. Cô chị tên Quỳnh, cô em tên My. Người chị ít nói, trầm tư lặng lẽ. Cô em lém lỉnh, rảnh mắt hoạt bát. Có lần tôi ăn cơm chung một đĩa với anh Tuyền (nhà chỉ có 3 cái đĩa cho 7 người ăn), tôi ưa ăn mặn nên bỏ nước tương vào nhiều làm anh Tuyền la lên ồng ồng. Bảo tôi phải đợi anh ăn xong rồi mới bỏ xì dầu vào ăn sau. My đề nghị tôi có thể ăn chung với Quỳnh và My vì My cũng thích ăn mặn lắm. Ban đầu tôi ngại lắm nhưng nghĩ lại đã ở chung nhà cũng nên coi nhau như anh em, huống hồ chúng tôi đã cùng vượt qua cái chết trên đại dương cho đến ngày hôm nay. Từ đó ba đứa con nít chúng tôi ăn cơm chung với nhau. Nhiều khi My kén không ăn chỉ có tôi và Quỳnh cùng ăn.

Hôm nay Đường Tuấn đến tìm tôi và đưa tôi bài toán hình học bảo là bạn

nó đố mà không làm ra nhờ tôi làm hộ. Tôi bảo hẳn là đã bỏ học hơn ba năm nay rồi không biết có còn nhớ hay không. Nhưng hẳn cứ nằng nặc bảo:

- Tao biết mày làm được mà. Trong trường ai mà không biết Trình Địa vua đại số, Đình Thái xếp hình học.

- Ủ! Để tao thử xem, một lát lại lấy.

Hắn bỏ đi rồi, tôi ngồi xem lại bài toán vẽ với vài hình, để nhớ lại những cái mình học cách đây khá lâu. Rốt cuộc tôi cũng làm xong. Chiều hắn đến lấy bài giải đi một lúc rồi quay lại bảo:

- Tao biết mày được mà, bạn tao nó phục lắm. Tối nay có tiệc tiền một người bạn đi định cư. Mày đến chơi, tao giới thiệu mày với nó.

Nói xong hắn quay qua cô Hà:

- Bác đi chơi cho vui, coi tiệc tiền người đi ở đây.

- Bác không đi đâu, chỗ đó thanh niên không mà.

Đường Tuấn không bỏ lỡ cơ hội:

- Hay bác cho Quỳnh, My đi chơi với Thái cho vui, ở gần đây thôi.

- Ồ, để xem tụi nó có muốn đi không?

Chiều hôm đó Tuấn đến đón tôi và Quỳnh đi dự tiệc. My bị nhức đầu nên không đi. Cô Hà bảo Quỳnh đi chơi cho vui chứ ở nhà hoài buồn nhớ Việt Nam thêm. Chúng tôi theo Tuấn dẫn quanh co qua mấy mô đá núi gồ ghề đến một căn chòi cheo leo dốc núi. Bàn tiệc được bày ngoài trời với những chiếc ly bằng lon, hộp chứa thức ăn đã dùng và rửa sạch. Thức ăn cũng đơn sơ, đa số làm bằng gạo, vốn dư thừa nơi đây. Người ngày mai được đi định cư vui vẻ giới thiệu cùng mọi người bạn bè với nhau. Trời tối dần, họ thay phiên nhau ca hát tặng người ra đi những niềm khúc ray rút nhớ người ở lại. Tôi và Quỳnh tách xa dần đám đông đang hoạt náo. Chúng tôi trò chuyện nhau về Việt Nam về bạn bè còn ở lại. Quỳnh và tôi đều thích đọc tiểu thuyết, nhất là của Quỳnh Dao. Những chuyện và nhân vật của Quỳnh Dao được chúng tôi đem ra bình phẩm. Hai chúng tôi trở nên thân mật nhau hơn tình anh em mỗi ngày. Tôi thấy trong linh hồn Quỳnh có một giọt lệ mà giọt lệ ấy sao làm lòng tôi xót xa!

Đêm đã xuống, tôi từ giã Tuấn và

bạn Tuấn ra về. Trời đêm 30 ở đảo “Buồn Lo Bi Đát” này tối âm u vì không một ngọn đèn điện. Quỳnh cận thị lại yếu đuối nên khó khăn đi vững trên đường núi. Tôi nắm tay Quỳnh dắt cô bé đi từng bước. Lòng tôi tự nhiên như nở rạng một cảm xúc thật lạ êm ái. Tôi mong con đường dài thêm ra, dốc càng gồ ghề để tôi nâng đỡ dịu dắt cô bé mãi. Cuối cùng chúng tôi cũng về đến nhà. Đêm ấy tôi thật khó ngủ, trằn trọc mãi, vằn vằn đôi bàn tay mình. Không biết cô bé có ngủ ngon hay không?

Hôm nay tôi đến thăm nhà Hạ, tôi rủ Quỳnh cùng đi thăm họ luôn. Sẵn tiện cô Hà nhờ Quỳnh mượn cái nồi của chị Hương, chị dâu của Hạ, về nấu canh. Ra khỏi nhà chúng tôi tung tăng nắm tay nhau bước qua dốc đá như đôi sóc nâu buổi sáng. Cảnh vật bên tôi không còn buồn bã nữa khi có cô bé bên cạnh. Mỗi đêm khi mọi người đã ngủ, Quỳnh đã ngủ, tôi hay ra ngồi ngắm biển để nhớ gia đình bạn bè. Nhưng mỗi ngày được bên Quỳnh, tôi quên đi phiền muộn đơn độc. Khi chúng tôi đến, Hạ đang nằm trên võng nghêu ngao những bài hát không ra lời. Hắn trông thật vô tư trong một tâm hồn trầm cảm. Nhìn chúng tôi hắn nhoen miệng cười:

- Đi đâu vậy tụi bây, nhóc con quý!

- Nhóc con cái “cùi bắp”. “Văn bắp” (biệt danh của Hạ) đang tụng kinh thần chú gì vậy?

- Anh Hạ cho em nằm võng cái được không? -- Quỳnh hỏi.

Hạ bước xuống võng đi qua chiếc bàn rót ly nước trà cho chúng tôi.

- Hạ định qua rủ Thái chiều nay đi chùa chơi, Quỳnh đi không?

- Để em về hỏi mẹ đã, anh Hạ.

Tôi ngồi trên chiếc giường ván đóng đưa Quỳnh trên chiếc võng. Nghe ngón tay hơi nóng nóng nhói đau. Tôi nhìn tay mình đang bị Quỳnh cắn.

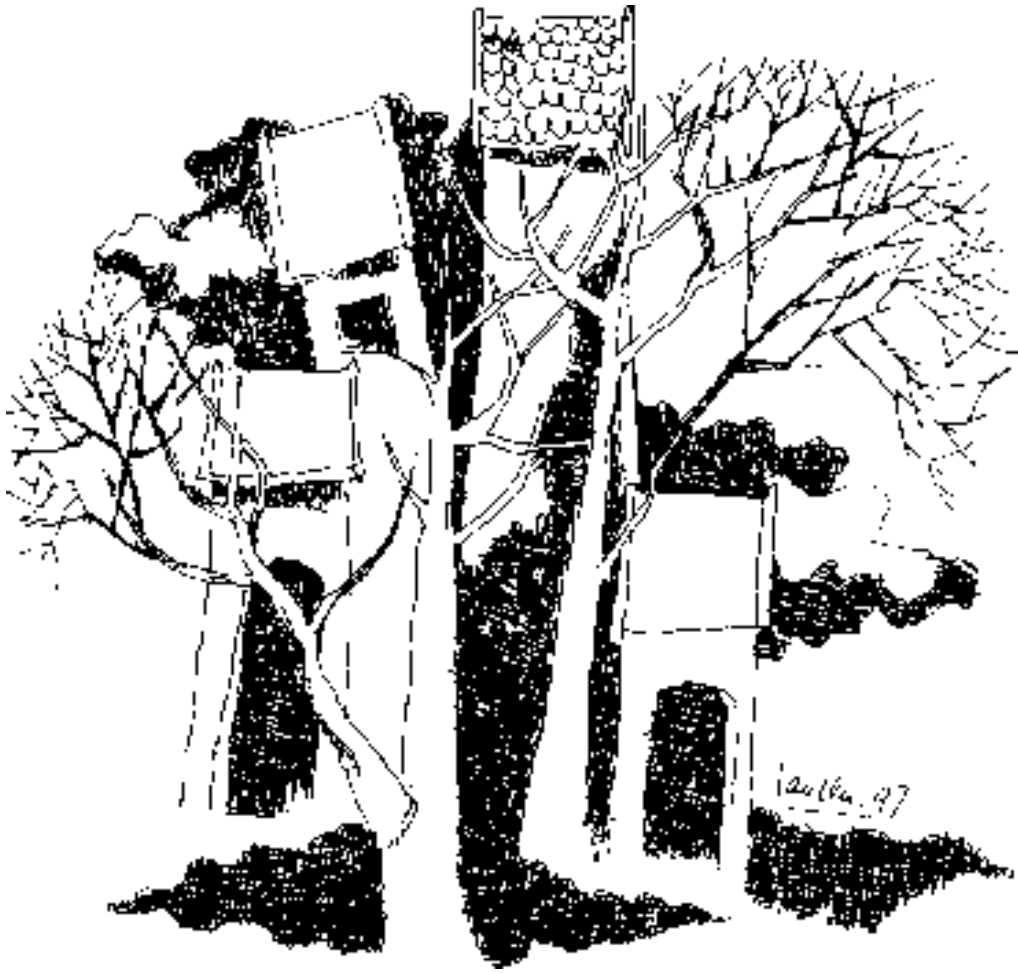
- Sao cắn tay anh, đau quá hà.

- Đau cho anh nhớ mãi....

- Đồ nhóc quý! Qua đây có chuyện gì vậy bây? -- Hạ đến đưa hai ly nước trà.

Quỳnh cười:

- Mẹ em muốn mượn cái nồi để nấu canh.



Hạ vào nhà bếp lấy cái nồi cho chúng tôi. Chúng tôi ra về, Hạ nói với theo:

- Chiều Hạ qua rủ đi chùa với nhà thờ chơi, hi... hi.

Chiều ấy không biết gia đình Quỳnh đi chơi đâu không có nhà. Hạ rủ tôi đi chùa chơi kịp lúc anh Tâm từ khu F mới về nên chúng tôi cùng rủ anh đi. Đến chùa thoang thoảng trầm hương làm chúng tôi nhớ lại lời hứa với Càng sẽ cùng hẳn đi chùa ngày lễ Phật Đản. Có lẽ giờ này hẳn đã xuống tóc đi tu. Chùa đông lắm, hôm nay là rằm tháng năm rồi. Người người lũ lượt đi xem lễ như ba ngày tết quê nhà. Chúng tôi dạo một vòng trong chùa rồi bước ra sân. Trong đám đông chúng tôi nghe mấy giọng nói ngọt ngào của hai cô gái Huế. Bất chợt ba chúng tôi đổi giọng Huế nhại theo:

- Em đi mô tê, có về cho anh theo với.

- Anh này dê ghê, ghét hết chỗ chê.

- Hồng có dê, anh chỉ biết mê....

Một trong hai cô gái Huế, cười cười nói:

- Trong ba anh có một người Huế nề.

Tôi chỉ Hạ chạy tội:

- Chính hiệu con nai vàng ngơ ngác.

- Tao đâu phải người Huế, tao người Đà Nẵng mà.

- Cũng là miền Trung. -- Anh Tâm cười.

- Xin lỗi hai cô nhé, chúng tôi chỉ nói cho vui thôi, đừng giận nhé.

- Em tên Hoàng, chị kia tên Thu. Mới đến đảo một tháng. Còn mấy anh?

- Anh Tâm, Hạ và Thái chúng tôi mới đến chỉ có hai tuần.

Một lát sau cô bé Hoàng xin địa chỉ chúng tôi, rồi cho chúng tôi địa chỉ và nhắc:

- Khi nào mấy anh rảnh đến nhà em chơi. Ba má em hiếu khách lắm.

Hạ vỗ vào vai tôi.

- Thôi chết mày, tao về tao méc.

Anh Tâm ngơ ngác không biết Hạ bảo méc ai. Thế rồi chúng tôi tưởng cũng quên cô bé Hoàng và Thu. Anh Tâm hay đi lên khu F chơi và ở đêm luôn ở đó. Có lần tôi không có ở nhà khi về nghe nói có cô bé Hoàng đến kiếm làm tôi hoảng sợ. Cô bé Hoàng còn dặn một lát trở lại làm tôi sợ quá khi nhìn ánh mắt kỳ lạ của Quỳnh. Tôi chuẩn khỏi nhà ngay tức khắc để tránh mặt Hoàng.

.....

Có lẽ bởi những đêm thức khuya ngồi ngoài bãi biển nên tôi cảm thấy nhức đầu mệt mỏi và cuối cùng ngã bệnh. Cô Hà đã cạo gió nhưng vẫn chưa khỏi; cơn bệnh càng hành hạ tôi hơn. Người hốc hác, đôi mắt thất thần, giọng nói thều thào không ra hơi. Cô bé Quỳnh nhìn tôi xót xa, nhất định dẫn tôi đi “sick bay” để chữa bệnh. Tôi đã đi một lần nhưng chờ đợi lâu quá nên nản lòng ra về. Hôm nay Quỳnh dậy thật sớm đi xếp hàng lấy số thứ tự cho tôi. Thế mà số cũng hơn 30. Chắc ngày hôm nay cũng chưa gặp được bác sĩ. Tôi định bỏ về nhà nhưng sau khi Quỳnh đi đâu đó quay lại bảo tôi sắp được gặp bác sĩ làm tôi hơi ngạc nhiên. Thì ra Quỳnh và gia đình cô Hà quen một anh làm trong “sick bay” nên nhờ anh ta cho “lấn chỗ chui”. Tôi thấy Quỳnh nhờ một người con trai khác tự nhiên lòng mình còn đau xót hơn cơn bệnh. Tôi từ chối không chịu theo anh Trụ đi gặp bác sĩ. Nhưng nhìn ánh mắt ứa lệ cầu khẩn của cô bé, tôi cảm thấy tội nghiệp khó chịu. Quỳnh bảo đã dậy từ sáng sớm vì tôi, thế mà tôi nở phụ lòng săn sóc hay sao? Cuối cùng tôi đành chịu phủ phục lòng tự ái của mình trước ánh mắt đăm lệ ấy.

Hôm nay Quỳnh học lớp Anh văn khu E, tôi đi qua lại ngoài lớp chờ đợi sốt ruột. Mấy bữa nay không có người mới vào nên tôi không phải “đi làm”. Khi mới vào nhập trại tôi điền đơn lý lịch thế nào mà họ cho rằng chữ “cua bò” của tôi đẹp nên cho tôi làm nhân viên cấp thẻ tị nạn, lo điền tên người tị nạn vào thẻ sau khi họ được chụp hình. Mỗi ngày tôi lên làm vài tiếng cho hộ chúng tôi được miễn “lao động vệ sinh”. Có “đi làm” cho qua ngày tháng, chứ ở

nhà “một mình” như hôm nay, chờ đợi... buồn quay quắt. Tôi nhớ có một lần sau khi bữa xong một mớ củi ở nhà tôi chưa kịp dọn xong đã đi làm. Rủi ngay hôm ấy ban vệ sinh đến ngay hộ chúng tôi xét. Thế là họ đưa chúng tôi lên ban kỷ luật và hăm dọa rằng sẽ cúp thẻ thực phẩm chúng tôi một kỳ. May mà tôi đi làm nên quen ông cấp thẻ tị nạn, nhờ ông ấy qua nói vài lời với ông trưởng ban kỷ luật tha cho chúng tôi. Nhưng mà vẫn bị phạt phải đi lượm rác và xác chuột một ngày. Hôm đó chỉ có Quỳnh và tôi đi làm thay cho hộ. Rác thì Quỳnh lượm, nhưng nhìn xác con chuột to gần bằng con mèo con, cô bé tái mét muốn xỉu. May mà tôi không sợ chuột bằng giá. Đợi mãi lớp học Quỳnh mới tan, chúng tôi dự định về nhà, may thay phòng thông tin báo có thư đến. Chúng tôi chạy đến nơi phát thư chờ họ đọc từng tên người. Dẫu biết không có thư thì buồn lắm nhưng còn được bên nhau tự do tâm tình hơn ở nhà. Chúng tôi đã thân nhau lắm nhưng vẫn còn mắc cỡ. Chúng tôi đứng bên gốc dứa nắm tay nhau nhưng thân dứa làm trung gian giữa khoảng cách chúng tôi. Tình cờ chúng tôi gặp Hoàng đi chờ thư, cô ta đến nói chuyện với chúng tôi, có lẽ cô ta đã quen Quỳnh vì đã vài lần đến nhà. Tôi cảm thấy mắc cỡ vì nghĩ Hoàng biết được tâm sự giữa tôi với Quỳnh. Nhưng Hoàng vẫn thản nhiên nói:

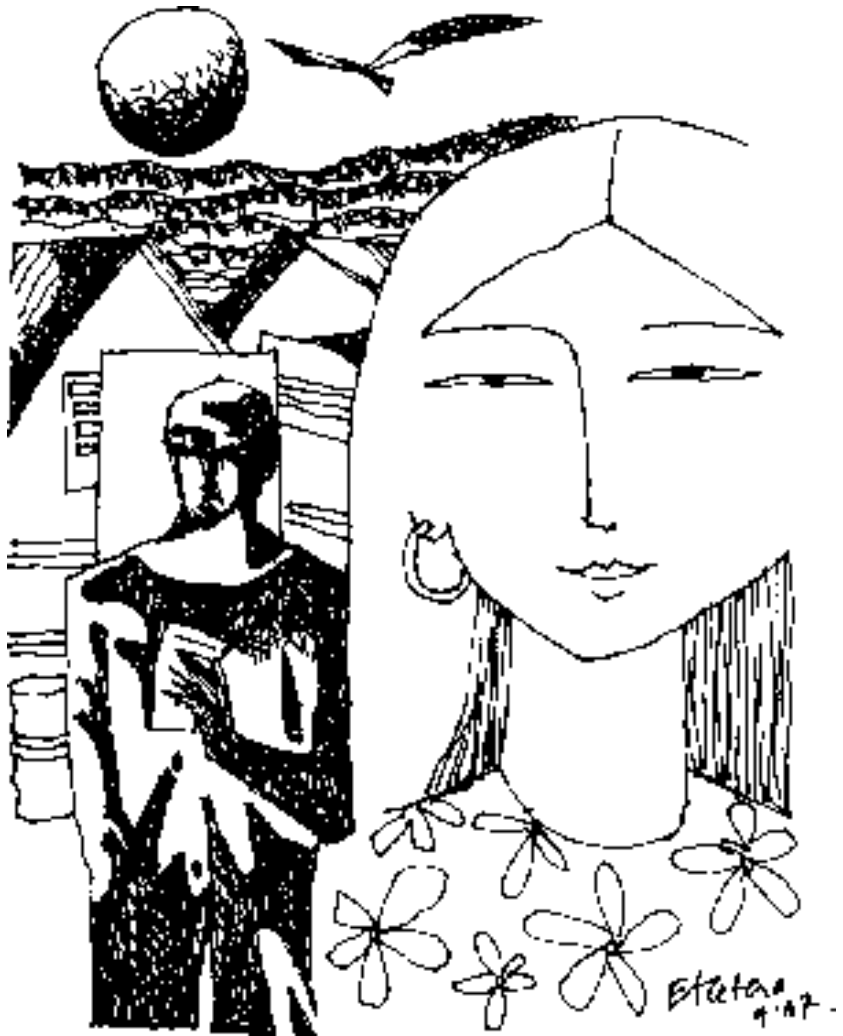
- Tối nay Hoàng đến nhà anh chơi, hy vọng anh không đi vắng chứ?

- Không biết nữa, để Thái rủ Hạ xem.

Quỳnh trẻ thơ về nhà bảo tối Hoàng sẽ đến thăm tôi, để mọi người nhìn tôi cười như chế nhạo. Khi chiều đến tôi bỏ đi lên nhà Hạ tránh mặt Hoàng. Khi tôi và Hạ đi ngang nhà không thấy có người lạ chúng tôi mới vào. Nhìn mọi người cười cười tôi cảm thấy hoang mang. Bỗng đâu Hoàng từ trong buồng tấp bước ra:

- Anh “hết trốn” Hoàng được rồi nhé. Hoàng sắp đi Mỹ, đến từ già anh, anh có cần gửi thư gì cho ba anh không? Địa chỉ Hoàng đây, khi qua Mỹ nhớ liên lạc nhé.

- Khi qua Mỹ đâu có ai còn nhớ những người ở đây. -- Anh Tuyển cười



nói.

- Anh Tuyển nói vậy chớ, khi anh qua bên ấy em mời anh đến nhà em chơi. Anh Tuyển gãi đầu cười:

- Ai mà tin mấy cô Huế. Mời người ta đến nhà rồi xua con chó chạy ra, nó nghe răng chơm chớm mà cứ bảo — anh giả giọng Huế: “Chớ không có răng đâu, hồng răng đâu.” Ba tui có mù cũng hồng tin là chó mà không có răng.

Cả nhà ôm bụng cười ngắt câu nói diễu của anh. Không khí trở nên vui vẻ tự nhiên hơn. Đêm hôm ấy anh Tuyển rủ tôi ra ngoài bãi biển ngồi tâm sự. Anh nói: “Không biết mai một anh đi đâu, cuộc đời anh thật vô định hướng vì anh không có một thân nhân nào ở nước ngoài cả.” Anh bảo anh coi tôi như em, dẫu mai sau xa nhau ngàn dặm vẫn là anh em. Tôi thật cảm động với những

lời nói của anh Tuyển. Anh còn nhìn rõ tâm sự của tôi, anh cho biết, anh hiểu tại sao tôi hay tránh mặt Hoàng. Chính vì tôi đã yêu Quỳnh! Nhưng Quỳnh còn bé quá, liệu rồi mẹ Quỳnh có chấp nhận không? Và ngày mai gia đình Quỳnh sẽ định cư nơi đâu tôi có còn cơ hội hay không? Anh Tuyển như mở được chiếc nắp che dấu nỗi lòng tôi.... Những cái gì đến phải đến. Không ngờ anh Tuyển sợ không ai nhận anh thế mà anh đi nhanh nhất, chỉ đúng một tháng ở đảo phái đoàn Úc đã cho anh rời đảo. Ngày anh đi tôi buồn lắm, không có gì để tặng anh tôi cởi chiếc áo “đẹp” duy nhất của mình cho anh mặc “tươi tấp” một chút khi rời đảo.

Thế rồi tình cảm thâm kín của chúng tôi không thể dấu mãi gia đình Quỳnh. Những bức thư chúng tôi trao nhau đã

lọt vào mắt cô Hà. Cô Hà không một lời trách móc tôi càng làm tôi khó chịu. Hình như mắt Quỳnh lúc nào cũng vấn lệ, nhìn bé Quỳnh đau khổ lắm, lòng tôi càng quặn đau. Chúng tôi không dám nhìn nhau nữa, không dám nói chuyện với nhau một lời. Ở chung nhà mà thế thật khổ! Có một lần khi tôi đi lang thang về nhà mệt lắm nhưng muốn tránh Quỳnh, tôi leo lên gác nằm. Quỳnh cùng gia đình đi chùa về. Tôi nghe cô Hà nói với Quỳnh:

- Con đâu biết thằng Thái nó ra sao? Chỉ gặp nhau có hơn một tháng, biết đâu ở Việt Nam nó đã có biết bao là bồ rồi. Như anh Linh của con đó thấy không? Vả lại còn nghe con Hồng Hoa cũng ở Vũng Tàu học chung trường với nó bảo rằng nó cặp con Mai gì đó ở Vũng Tàu.

Tôi không biết anh Linh ra sao, tôi cũng chẳng hiểu nhỏ Hồng Hoa tại sao lại bày điều nói bậy cho mình. Uổng công mình giúp thuyền của nó vượt lương thực nơi tàu Anh. Không cảm ơn còn nói xấu mình nữa. Tôi nằm yên bất động trên gác đến khi nhà Quỳnh ra bãi biển. Tôi quyết định lên nhà anh Hùng trên khu F để lánh mặt Quỳnh một thời gian. Tôi viết để lại vài hàng cho cô Hà đỡ lo. Nói là tôi sẽ về sau vài ngày hay một tuần gì đó khi mình đã suy nghĩ chín chắn phải làm điều gì cho chính mình và bé Lê Quỳnh.

Tuy thân tôi ở trên khu F mà hồn tôi đâu đâu. Những đêm mưa tôi đi vô định, lạc hướng lại về ngang nhà nhìn mọi người đã yên ngủ lòng thêm nặng trĩu. Cho đến một ngày tôi nhận được tin gia đình cô Hà đã được phái đoàn Canada nhận lòng tôi buồn lắm, tại sao không chờ đi Mỹ với tôi! Nhưng dẫu sao tôi mong Quỳnh và gia đình rời đảo trước tôi. Tôi không muốn ra đi bỏ lại Quỳnh với bao kỷ niệm chồng chất. Tôi quyết định trở về nhà vì chỉ còn vài tuần nữa có thể gia đình cô Hà rời trại. Tôi muốn tạo cho mọi người một niềm vui trước khi chia tay, cho dù tôi phải cắn răng giả tạo mỉm cười. Tôi chấp nhận lời hứa với cô Hà sẽ coi Quỳnh, My như hai em gái tôi trong thời gian còn lại. Còn chuyện tương lai sẽ tính sau. Nếu hai năm sau chúng tôi không quên nhau cô Hà sẽ không cấm chúng tôi nữa. Còn chúng tôi

không nhớ đến nhau thì chỉ là một mối tình bỗng bột thiếu thời. Nói thì dễ nhưng đối lòng không dễ như mình tưởng. Mỗi lần Quỳnh đi Phật tử, ca hát chung với các bạn tôi cũng buồn, người con trai nào nắm tay nhảy múa tôi cũng xót xa. Có lẽ cô Hà cũng biết chúng tôi sắp xa nhau nên cô cũng dễ dãi với chúng tôi hơn. Có vài lần chúng tôi có thể đi chơi riêng với nhau như anh em.

.....

Hôm nay tôi đi dự tiệc tiễn đưa một người nhân viên làm trong ban lập thể tị nạn. Ngồi trong bữa tiệc mà tôi cứ nóng lòng mong về gặp bé Lê Quỳnh của tôi. Không biết giờ này cô bé có buồn không, hay đi chùa sinh hoạt cùng những bạn Phật tử khác. Tôi thật mâu thuẫn vì sợ em buồn nhưng lại không muốn em vui cùng những người khác. Tôi chỉ muốn ánh mắt ấy, nụ cười ấy là của riêng tôi. Mọi người thay phiên nhau ca hát tặng người sắp ra đi. Chợt nhiên Phương Anh, một cô bé cùng làm việc, đứng lên hướng nhìn tôi và phát biểu:

- Từ này đến giờ ai cũng hát tặng người sắp ra đi. Người ở lại mới buồn hơn nên Phương Anh xin hát một bản tặng những người ở lại, và luôn tặng riêng một người... làm chung với chúng ta.

Giọng hát cô bé thật thiết tha, ấu trĩ trong một bản nhạc buồn ray rứt. Tôi nhìn gật đầu thâm cảm ơn cô bé.... Thế rồi bữa tiệc cũng tàn, tôi vội vã ra về nhưng cả nhà đã đi đâu chơi. Căn nhà trống độc buồn bã. Chỉ còn một tuần nữa gia đình cô Hà được phái đoàn Canada rước rời đảo. Tim tôi buồn xót xa khi nghĩ đến ngày chia tay ấy. Chân tôi vội vã rời căn nhà hiu quạnh lên đồi tôn giáo hy vọng gặp Quỳnh và gia đình. Trên đồi tôn giáo vắng lặng, có lẽ bữa lễ cầu kinh và sinh hoạt Phật tử đã qua. Tôi buồn bã ngồi trên một phiến đá trên dốc núi nhìn xuống biển với tia hy vọng bắt gặp bóng dáng cao gầy quen quen. Chợt có tiếng chân ai sau lưng cắt đứt dòng suy nghĩ của tôi:

- Chào anh Thái. Anh làm gì ngồi nhìn biển buồn bã thế. Phương Anh ngồi nói chuyện với anh được không?

- Ô, chào Phương Anh. Xa quê hương, xa gia đình ai mà chẳng buồn.

Phương Anh cứ tự nhiên. Hồi này Phương Anh hát hay lắm.

- Thiệt không? Anh biết Phương Anh hát tặng ai không?

- Tặng anh K ra đi ngày mai chứ ai!

- Anh biết mà giả bộ hoài, em hát cho anh đó, anh có thích bài hát đó không?

- Cũng thích mà hơi buồn buồn làm sao ấy. Tại sao lại tặng tôi chứ?

Phương Anh không trả lời, cúi đầu hỏi tôi:

- Anh có từng yêu ai chưa?

- Có! Còn Phương Anh?

- Anh biết rồi còn bắt em nói! Thôi mai gặp anh chỗ làm nhé.

Nói xong cô gái đỏ mặt bước xuống đồi tôn giáo.

Tôi lững thững đi xuống biển khi màn đêm từ từ buông phủ. Tiếng nhạc buồn gợi cảm phát ra từ các tiệm cà phê ven biển. Những ngọn đèn dầu leo lét trong quán hắt chút ánh sáng nhòa trên bãi cát. Hình như gia đình cô Hà đang ngồi trên bãi biển. Tôi mừng rỡ tiến nhanh lại:

- Cô Hà! Cô Khánh. Cháu về nhà không thấy ai đi tìm này giờ.

- Đi tiệc có vui không Thái? -- Cô Khánh hỏi.

- Dạ cũng chả có gì vui. Như mọi lần tiễn người khác để mình cảm thấy buồn ở lại.

Cô Hà nhìn tôi cười cười hỏi:

- Hồi này con ngồi với con gái nào trên chùa vậy?

Tôi áp úng nhìn Quỳnh đang chơi cát với My, hy vọng cô bé không nghe được cuộc đối thoại, tôi nhỏ giọng đáp:

- Dạ Phương Anh làm chung với con, tình cờ gặp trên chùa.

Cô Khánh cười châm chọc:

- Thái có thương nó không?

- Dạ không! -- Tôi trả lời cương quyết.

- Còn Hồng Hoa? -- Cô Hà cười hỏi.

- Dĩ nhiên là không, còn ghét là khác nữa. -- Tôi lắc đầu quầy quậy.

- Còn con Quỳnh? -- Mẹ Quỳnh nửa đùa nửa thật hỏi.

Tôi áp úng đỏ mặt, may mà trời tối, trả lời:

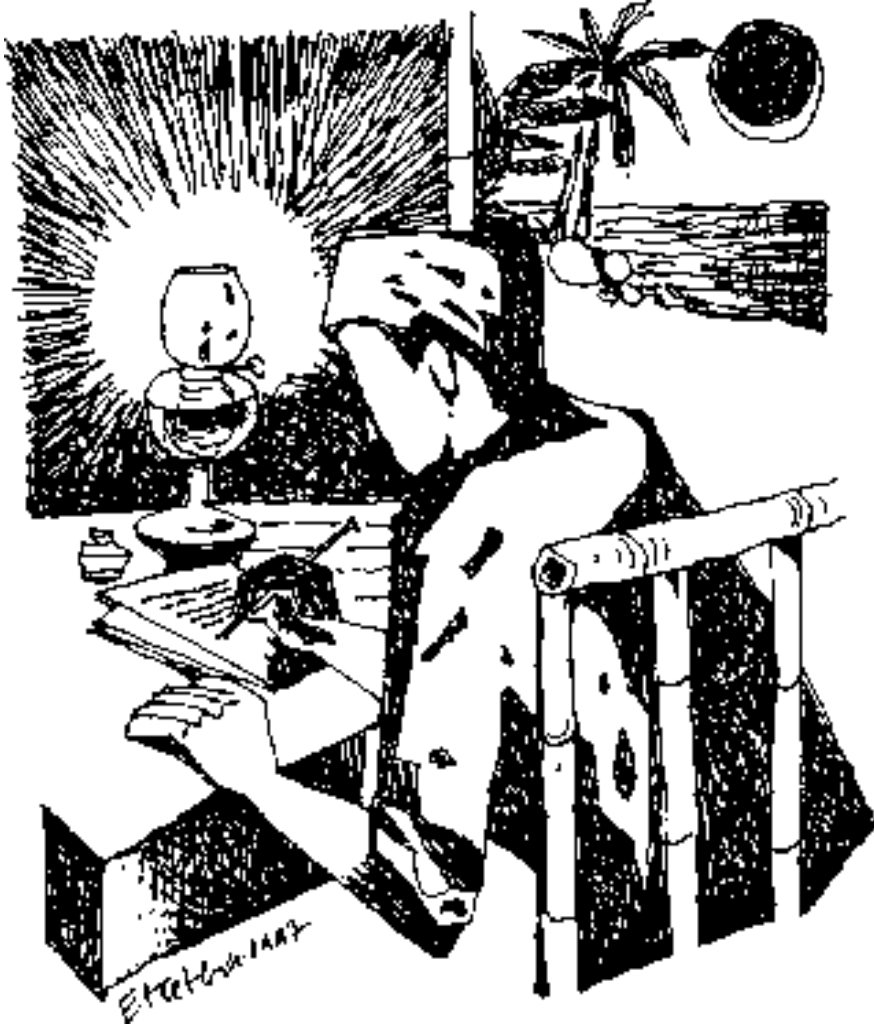
- Dạ!... Dạ, ai thương con thì con thương lại hết.

Tôi mong rằng lời chân thật đó Lệ Quỳnh nghe được, và lời ấy chỉ để riêng dành cho cô bé. Tối đó tôi vui vẻ lắm, mặc dầu chỉ còn sáu ngày nữa là tôi xa “nàng”. Dầu gì tôi cũng nói được lòng mình cho cô Hà hiểu và hình như tôi không bị cấm cản như trước cho dù cũng chẳng có dấu hiệu đồng ý chấp nhận cho chuyện tình của chúng tôi. Khuya tôi thức

chỗ trên KuaLa Lumpur khám sức khoẻ trước khi rời Mã Lai, nên tôi dự định đưa họ mấy lá thư mang đi trước gia đình cô Hà. Khi Quỳnh đến trại tập trung sẽ nhận được thư tôi ngay. Tôi đã dặn anh Quang là cách 2 ngày đưa cô bé một lá thư, cho đến khi thư từ đảo đến từ bưu cục.

.....

Thế rồi ngày đó cũng đến, cái ngày



dậy khơi ngọn đèn dầu nhỏ đủ sáng để viết lá thư nhưng không phải viết thơ về Việt Nam cho gia đình như thường lệ. Tôi viết thơ cho Lệ Quỳnh mặc dầu chúng tôi vẫn còn sống chung một nhà bên nhau. Tôi muốn cho cô bé một sự ngạc nhiên sung sướng và cũng muốn xoa đi nỗi buồn nhớ khi phải rời xa tôi trên hoang đảo “buồn lo bi đát” này. Tôi biết vài ngày nữa có mấy người bạn trên khu F đi định cư Canada, họ sẽ tập trung một

mà chúng tôi lo sợ nhất. Sáng thức dậy cô Hà bảo tôi dẫn Quỳnh đi lấy nước uống, thật sự tôi biết cô thăm cho chúng tôi bên nhau những giờ sau cùng. Chúng tôi nắm tay nhau dạo qua bao nhiêu cồn đá, đi qua lại hết bờ biển khu G mấy lượt nhưng không nói được lời nào với nhau, mắt chỉ nhìn nhau ứa lệ. Rồi đài thông tin vang lên làm lồng ngực tôi đập như vỡ tung. Tin trong ngày nói sắp đến giờ đồng bào đi định cư Canada rời đảo.

Họ đọc từng tên người, từng số tàu, khi đến tên gia đình cô Hà và số tàu DN630, tự nhiên chúng tôi nhìn nhau nước mắt lăn dài. Chúng tôi ôm chặt nhau thổn thức vì sợ thời gian đến sẽ tách xa đôi đứa. Bài hát “Biển Nhớ” nổi lên làm xé lòng chúng tôi từng mảnh, giọng đọc xướng ngôn viên buồn ảm “Canada xứ lạnh tình nồng...” như mảnh lưới ác nghiệt bao trùm lấy hồn tôi. Bỗng nhiên, tôi có ý nghĩ điên cuồng muốn dẫn cô bé vào rừng sâu phía sau hoang đảo trốn tránh hiện thực, trốn tránh mọi người, để cô bé không rời đảo được và mãi mãi bên tôi. Nhưng nhìn ánh mắt đong đầy lệ, đôi môi nhỏ rung rung trên nét mặt ngây thơ, tôi biết rằng cô bé cũng không thể nào thiếu vắng được mẹ và tình yêu gia đình. Thôi thì luyến lưu thâm ngấn cho dài nhớ thương. Chỉ mong ở tương lai nơi phương trời xa lạ nào đó một hạnh phúc sẽ đến với tầm tay chúng tôi trọn vẹn. Cuối cùng chúng tôi đành quệt nước mắt dẫn nhau về nhà cùng chuẩn bị hành trang đưa gia đình cô Hà rời đảo.

Họ đưa Lệ Quỳnh lên chiếc cầu Jesty mà ngày nào chúng tôi cùng nhau cập bến, cô bé khóc nức nở quay nhìn tôi. Mỗi tiếng khóc như một vết thương quặn đau buốt trái tim, tôi đứng chết lặng nhìn cô bé và gia đình bước lên tàu Pulau Mutiara. Chiếc tàu nổ máy chậm chậm xa rời hải đảo. Tôi chạy lên đồi thông tôn giáo trông theo chiếc tàu, tay giơ cao lên bằng vải tím có chiếc kẹp đỏ, kỷ vật của nàng tặng, vẫy chào giã biệt. Tôi không còn cất tiếng khóc được nữa, nhưng đôi mắt cứ tuôn trào dòng lệ nhạt nhòa hình bóng con tàu mang xa người yêu quý nhất đời tôi, chẳng biết mai sau sẽ còn có ngày gặp lại nhau nữa chăng???

Tôi trở về căn nhà đã ôm ấp thật nhiều kỷ niệm hạnh phúc hôm nay chợt vắng lạnh đến rùng mình. Trời ơi! Làm sao tôi có thể đối diện với hiện thực? Đầu tôi đau nhức, mắt nhòa mờ ảo, tôi mong mình đang nằm mơ, một giấc mơ buồn nhất. Nhưng trời vẫn sáng, mây vẫn bay, lẽ chẳng tôi vừa tỉnh giấc mộng liêu trai. Tim tôi vẫn còn thổn thức nhói đau để biết mình đang sống hiện thực nơi “buồn lo bi đát”. ■

(Viết tặng bé Lệ Quỳnh và tình ta)



GIẢI VIẾT VĂN

Tạp Chí NON SÔNG lần thứ 1

Nhằm khuyến khích phong trào viết văn trong giới trẻ Việt hải ngoại, tạp chí Non Sông, thuộc Tổng Hội Sinh Viên Việt Nam miền Nam California, xin hân hạnh tổ chức *Giải Viết Văn Tạp Chí Non Sông lần thứ 1*. Thân mời quý bạn tham gia thi viết văn qua các chi tiết sau:

THỂ LỆ

- Các tác phẩm dự thi bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh
- Chủ đề “**Tuổi Trẻ Việt với Người Việt và Quê Hương Việt**”
- Bài dự thi không quá 3.000 chữ và phải được đánh máy trên một mặt giấy
- Ngoài bản đánh máy, thí sinh có thể gửi thêm bài dự thi ở dạng đĩa điện toán hoặc gửi qua hệ thống internet để tiện việc ấn hành nếu thắng giải
- Hạn chót nộp bài dự thi: Thứ Sáu **19 tháng 12 năm 1997**, tính theo dấu bưu điện
- Thí sinh phải ghi rõ tên thật và bút hiệu cùng với địa chỉ, số điện thoại, và email (nếu có) để Ban Tổ Chức tiện liên lạc. Danh tánh của thí sinh sẽ được giữ kín
- Các thí sinh trúng giải sẽ được trao giải tại **Hội Tết Sinh Viên 1998**
- Các tác phẩm vào chung kết sẽ được in vào Tuyển Tập Giải Viết Văn Non Sông lần thứ 1

THÀNH PHẦN GIÁM KHẢO

Các nhà văn Bùi Vĩnh Phúc, Du Tử Lê, Hoàng Khởi Phong, Nguyễn Mộng Giác, Quyên Di

GIẢI THƯỞNG

Giải Nhất: Hiện vật và hiện kim trị giá \$500

Giải Nhì: Hiện vật và hiện kim trị giá \$300

Giải Ba: Hiện vật và hiện kim trị giá \$200

(Các giải thưởng sẽ được tăng lên nếu có thêm quảng cáo bảo trợ. Chúng tôi cũng xin kêu gọi các cơ sở thương mại hay các mạnh thường quân ủng hộ bảo trợ cho giải này.)

BÀI DỰ THI GỬI VỀ

Ban Tổ Chức Giải Viết Văn Tạp Chí Non Sông lần thứ 1
12771 Western Ave., Suite H • Garden Grove, CA 92841 • U.S.A.

MỌI CHI TIẾT XIN LIÊN LẠC

Tel: 714-893-3139 • Fax: 714-894-9549

Điện thư: nonsong@aol.com

hoặc <http://www.nonsong.org>



Hơn tuần nay, thời tiết thật lạ. Có những hôm, trời nắng thật đẹp. Không phải ánh nắng gay gắt tỏa hơi nóng hầm hập của mùa Hè. Cũng chẳng phải ánh nắng chói chang báo hiệu một ngày buổi giá của mùa Đông. Mà là những tia nắng hanh vàng ấm áp, hòa nhịp với những làn gió mát hiu hiu khiến lòng người chợt thoáng xao xuyến, bâng khuâng. Có những hôm, trời mưa dầm dề. Trời đất u ám, cây cỏ xơ xác vì những trận mưa dai dẳng kéo dài tưởng chừng không bao giờ tận. Có những hôm, trời đang nắng, bất chợt lại mưa. Những cơn mưa ào ào đổ như trút nước. Những hạt mưa nặng nề rơi xuống tạo thành những tiếng âm âm trên mái nhà, đan kết lại thành những màn lưới màu xám bạc phủ giăng khắp nơi nơi. Rồi tụ lại thành những dòng nước chảy xiết hai bên lòng đường. Thế rồi, mưa chợt tạnh, trời lại trở nắng. Những tia nắng lung linh chiếu xuyên qua những vòm cây còn lóng lánh những giọt nước

mưa tạo thành những màu sắc rực rỡ của cầu vồng. Phải chăng đó là những dấu báo hiệu mùa Thu đang trở về?

Mùa Thu, mùa gọi nguồn cảm hứng của thi nhân để dệt nên muôn vần thơ trầm bổng, mùa khơi động tâm hồn của nhạc sĩ để viết lên biết bao khúc nhạc tuyệt vời ca tụng mùa Thu. Mùa rừng cây thay đổi sắc áo tạo nên bức tranh lập thể với muôn màu sắc được điểm tô bởi nét cọ thần kỳ của thiên nhiên khiến ngẩn ngơ lòng người. Có thể nói mùa Thu là mùa tuyệt vời nhất ở vùng đất giá băng này. Mùa Thu không quá ngẩn ngủ như mùa Xuân, không nóng bức hừng hực như mùa Hè, cũng không rét buốt lạnh lẽo như mùa Đông. Tuy mùa Thu ở nơi đây không có cảnh “*Con nai vàng ngơ ngác. Đạp lên lá vàng khô*” nhưng vẫn đủ khiến rung động lòng người.

Kể cũng lạ. Chỉ sau vài cơn gió mát dịu thoáng qua, cả thành phố bỗng đứng nhuộm một sắc thái khác hẳn bầu không khí rộn rịp, hối hả của mùa Hè.

Những chiếc áo T-shirt, những bộ áo tằm màu sắc sặc sỡ âm thầm nhường chỗ cho những bộ y phục mùa Thu với màu sắc hài hòa, thanh nhã. Thời tiết cũng đột ngột đổi thay. Những buổi sớm đầu Thu, trời mát lạnh lạnh. Không phải cái lạnh buốt đến tận óc mà chỉ hơi lạnh lạnh, vừa đủ để ta chợt thấy thêm làn hơi ấm từ ly cà phê thơm ngát trên tay. Vào xế trưa, tiết trời thật dễ chịu, ấm nhưng không nóng, mát nhưng không lạnh. Nền trời cao, trong vắt điểm tô bởi vài cánh chim. Buổi tối, nhiệt độ bắt đầu giảm dần, trời trở lạnh vừa đủ để cho những chiếc áo khoác mùa Thu được dịp đem ra chưng diện. Thế rồi, những hàng cây trong thành phố lần lượt theo nhau thay đổi sắc áo. Có những cây phong vài hôm trước còn xanh ngấn ngắt, ấy thế mà chỉ sau vài trận gió lạnh thổi ngang đã vội chuyển màu. Chả mấy chốc mà phong cảnh bỗng đứng trông lạ hẳn khiến ta thoáng ngẩn ngơ. Cứ thử lái xe dọc theo những con đường rợp bóng cây mà xem. Những hàng cây lá đỏ, vàng, cam,

tía, lam chen lẫn nhau tạo thành những bức tranh lập thể thật độc đáo. Đẹp quá phải không?

Mà cũng chẳng cần phải đi đâu xa, chỉ quần quanh trong khuôn viên của ngôi trường Đại Học thôi cũng đã có biết bao cảnh thật đẹp. Cứ mỗi cơn gió nhẹ thoảng qua là những phiến lá phong cam, đỏ, tím, vàng lại thi nhau rời cành, chao lượn uyển chuyển như những cánh bướm, rồi khê khàng đáp xuống nằm rải rác đó đây trên những thảm cỏ xanh mượt, hay bên những luống hoa cúc vàng sắc sỡ. Những phiến lá Ivy rực rỡ đủ màu sắc phủ theo bờ tường, theo các vòm cửa sổ của những tòa building cổ kính cũng khe khê rung rinh như đang vẫy chào đón mùa Thu tới. Và những tấm áo khoác của đám sinh viên là những nét chấm phá sinh động cho cảnh sắc mùa Thu nơi đây. Hay ta cũng có thể thả bộ lang thang theo những lối mòn trong công viên để có thể ngắm nhìn thật gần những phiến lá đổi màu. Chao ơi, biết cơ man nào là lá, mà mỗi phiến lá dường như lại mang một màu sắc riêng biệt thì phải. Cứ thử nhìn kỹ mà xem. Những vòm lá đan nhau ở tít tận trên cao cũng nhuộm màu vàng, cam, đỏ, tím. Thế nhưng, những màu sắc đó hình như không giống với màu của những phiến lá chạy dài dọc theo hai bên lối ta đang đi, và lại cũng chẳng tương tự với màu của những xác lá đang ròn tan vụn vỡ dưới bước chân ta. Phải chăng vì ta hoa mắt nên không nhận rõ, hay vì nét cọ của tạo hóa quả thật quá thần kỳ? Mỗi lần trời trở gió thì một trận mưa lá lại rào rào trút xuống, tạo nên một cảnh sắc thật đẹp, mà cũng rất độc đáo, đặc biệt. Phải chăng đây cũng là một trong những nét quyến rũ của mùa Thu?

Có những buổi sớm, trời se lạnh, lái xe dọc theo Don Valley Parkway, ta bỗng ngỡ ngàng trước nét cọ thần kỳ của hóa công. Những tia nắng chiếu xuyên qua những hạt sương long lanh đọng trên những cọng cỏ xanh mượt, trên những phiến lá đủ màu rơi rải rác đó đây trên những thảm cỏ mượt mà, tạo nên những màu sắc vui tươi của bảy sắc cầu vồng. Những hàng cây thấp thoáng ẩn hiện sau lớp màn sương mù hững hờ giăng ngang, với muôn vàn màu sắc rực rỡ chập chùng đan quyện lẫn nhau tưởng chừng như bất

tận. Hay những buổi chiều, rẽ từ xa lộ vào con đường nhỏ dẫn đến khuôn viên campus Erindale của Đại Học Toronto, ta đã ngỡ sờ trước vẻ đẹp khó tả của cảnh sắc mùa Thu. Cũng chỉ những hàng cây phong lá đỏ, vàng, cam, tím mọc xen lẫn nhau, cũng chỉ những ngọn đồi đất hay những vực sâu hun hút, thế nhưng bỗng đứng lại tạo nên một vẻ đẹp vừa lộng lẫy, vừa hùng vĩ vô cùng khi ta ngắm nhìn qua khuôn kính xe lái với tốc độ thật nhanh dọc theo con đường nhỏ ngoằn ngoèo, khúc khuỷu. Cứ thử tưởng tượng mà xem. Thoạt đầu, vừa từ xa lộ rẽ vào, những hàng cây râm mát dọc hai bên đường khiến ta chợt thấy thoải mái sau những phút phóng xe vùn vụt len lách giữa những dòng xe trên xa lộ. Quen đà, ta vẫn cứ để xe chạy nhanh hơn tốc độ hạn định khá nhiều. Vừa lái xe, vừa ngắm nhìn vẻ đẹp thật nên thơ của những biệt thự thấp thoáng sau những hàng cây đủ màu sắc dọc theo con đường nhỏ nhưng khá thẳng này. Bất chợt, đường bỗng dốc dẫn xuống, rồi uốn lượn ngoằn ngoèo. Và nếu ta cứ giữ nguyên tốc độ cũ, chiếc xe sẽ lao vun vút trên con đường quanh co uốn khúc lượn theo bờ một vực sâu hun hút bên dưới. Eo ơi, thật thật khó tả vô cùng cái cảm giác vừa chợt ùa vỡ trong lòng ta. Tưởng chừng như tất cả các giác quan đều hoạt động cùng lúc trước những cảnh sắc loang loáng thay đổi liên tục theo tốc độ xe chạy. Những màu vàng, đỏ, tím, chàm, cam của hàng phong hòa quyện với những màu sắc tươi thắm của những cánh hoa dại mọc xen giữa những tảng đá nằm trên sườn những ngọn đồi thoải thoải bên lề đường, vừa lọt vào tầm nhìn của ta, thoắt cái đã vội nhường chỗ cho dãy hàng rào mỏng manh ôm dọc theo một vực sâu đen hun hút. Thế rồi, chỉ qua một khúc quanh, những tàng cây màu sắc rực rỡ lại hiện ra trước mắt ta. Cứ thế phong cảnh thay đổi không ngừng, khiến ta vừa thú vị, vừa hồi hộp khi thưởng thức những cảnh đẹp bất ngờ xuất hiện trước mắt. Nửa muốn đi chậm lại để có thể ngắm nhìn kỹ hơn những tuyệt tác của hóa công, nửa lại muốn phóng xe nhanh hơn để có thể thấy được những cảnh đẹp ẩn dấu ở phía trước. Nhưng rồi, sau khúc quanh cuối, hai hàng cây lại khoe sắc

thắm hai bên lề đường dẫn đến khuôn viên Erindale campus với rặng liễu nghiêng nghiêng soi mình bên hồ nước....

Có những hôm, trời mưa thật nên thơ. Những hạt mưa lất phất giăng nhẹ, chỉ vừa đủ để làm ẩm mái tóc, để hơi lạnh lạnh bờ vai. “Mưa ướt mi người yêu” dễ thương như thế đó. Cũng có những buổi, trời mưa rả rích suốt cả ngày. Nhịp mưa rơi trên mái nhà như âm điệu rộn ràng của một khúc nhạc: “hạt mưa, mưa rơi tí tách, mưa tuôn róc rách, mưa xuyên qua màn nh...”. Ta cứ lắng nghe tiếng mưa rơi ròn rã, để rồi chợt thoáng xao xuyến, băng khuâng khi chạnh nhớ lại những cơn mưa ở nơi quê nhà ngày xưa ấy. Cũng có những hôm, trời đang nắng, bất chợt đổ mưa. Trời đất u ám, tối sầm, tưởng chừng như trút hết nỗi giận hờn vào những hạt mưa ào ào tuôn trên mái nhà, rồi tụ lại thành những dòng nước cuộn cuộn chảy xiết dọc theo hai bên lòng đường. Những hàng cây ủ rũ dưới trận mưa nặng nề, thật ảo não. Nhưng rồi, mưa chợt tạnh, trời trở nắng. Những tia nắng hanh vàng chiếu xuyên qua những vòm lá còn ướt đẫm nước mưa rồi phản chiếu thành những màu sắc long lánh của cầu vồng, tạo nên một vẻ quyến rũ bất ngờ của mùa Thu.

Mùa Thu, mùa của những nụ hồng kính dâng Mẹ hiền nhân ngày lễ Vu Lan, mùa của ngày tựu trường, mùa của các bé thơ mừng đón Tết Trung Thu, mùa của ngày lễ Halloween, Thanksgiving. Mùa Thu, mùa của những đóa hoa cúc vàng khoe sắc thắm, mùa của rừng cây thay sắc áo, mùa của những cơn mưa dai dẳng, rả rích kéo dài suốt ngày. Mùa Thu, mùa của những buổi thần thơ dạo chơi theo những lối mòn ngập đầy xác lá trong công viên. Hay nằm gối đầu dưới gốc cây lặng ngắm nhìn cảnh gió đùa lá bay bay, để thả hồn mơ mộng vẩn vơ, để dệt những vần thơ ngu ngơ, vụng về... Mùa Thu ơi mùa Thu, phải chăng Thu đã về... ■



**LÀM QUEN VỚI
CỘNG TÁC VIÊN NON SÔNG**

Thái Ngân

LTS: Qua từng số báo, giữa Non Sông và người đọc, chúng ta đã khá quen thuộc nhau qua những bút hiệu. Nhưng “văn kỳ thanh, bất kiến kỳ hình,” biết tên mà chẳng bao giờ thấy mặt mũi, người ngơ ra sao. Để tạo nhịp cầu thân ái giữa bạn đọc gần xa và những bạn trẻ, đã và đang hết mình với tờ báo, chúng tôi sẽ lần lượt giới thiệu chân dung thật của một số cộng tác viên gắn bó thường xuyên với tạp chí Non Sông. Kỳ này, các bạn sẽ có dịp gặp gỡ Vũ Hoàng Lân, người làm nên vẻ đẹp Non Sông.

vũ hoàng lân Non Sông người làm nên vẻ đẹp

Vũ Hoàng Lân tốt nghiệp đại học Mỹ Thuật Sài Gòn năm 1990 và đại học Cal State Long Beach năm 1997. Anh hiện là Graphic Designer, làm việc toàn thời gian tại một công ty chuyên về trình bày Fashion Catalog tại Orange County. Đồng thời anh cũng đang theo học chương trình cao học tại Cal State Fullerton về ngành Graphic Design. Qua "rủ rê" của bạn bè, anh đã về cộng tác với Non Sông như một Art Director được hơn một năm nay.



NS: Xin anh cho biết lý do nào khiến anh gia nhập “gia đình” Non Sông?

Lân: Sinh hoạt với các bạn trẻ có cùng sở thích và nhiệt tình vẫn là niềm vui của tôi. Non Sông, cũng như Tổng Hội Sinh Viên Nam Cali với vô số khuôn mặt trẻ và những tấm lòng rộng mở đúng là một môi trường thích hợp. Thêm vào đó, việc trình bày sách báo là một trong những công việc nghệ thuật mà tôi thích làm. Do vậy, tôi đã bị cô chủ nhiệm Nhã Anh “bắt cóc” về đây.

NS: Nói về việc trình bày báo, có người cho rằng dạo này báo Non Sông trình bày hơi trống trải, “phí giấy” anh nghĩ sao?

Lân: Trống trải thì đúng nhưng phí giấy thì không. Việc trình bày, cũng như nhiều lãnh vực khác trong đời sống, khái niệm khoảng trống (empty space, negative space) rất quan trọng. Từ tranh Thủy Mạc của Trung Quốc, tranh Mộc Bản của Nhật, đến các tạp chí thời trang của các nhà Gucci, CK, hay Esprit, khoảng trống luôn đóng một vai trò rất quan trọng. Vấn đề là sử dụng khoảng trống như thế nào

cho hợp lý. Nói một cách đơn giản, một căn phòng đẹp và trang nhã, chắc chắn không phải là một căn phòng chất đầy đồ đạc, dù là đồ đắt tiền.

NS: Anh có thể cho biết những nỗi vui buồn khi về cộng tác với Non Sông?

Lân: Niềm vui thì rất nhiều. Như đã nói, vui vì có dịp tiếp xúc với nhiều bạn bè mới, vui vì được tham gia đóng góp công sức của mình vào những mục đích lành mạnh và đầy ý nghĩa của Non Sông và Tổng Hội Sinh Viên. Còn buồn là vì Non Sông, cũng như tình trạng chung của nhiều tổ chức không vụ lợi khác, còn quá nhiều giới hạn trong vấn đề tài chánh, thời gian và nhân lực. Điều đó khiến cho rất nhiều dự định táo bạo của Non Sông chưa thể thực hiện được.

NS: Những thú giải trí của anh?

Lân: Vẽ tranh bao giờ cũng là nguồn vui lớn nhất đối với tôi. Tuy nhiên, với tình trạng thời giờ eo hẹp như hiện nay, chuyện vẽ với trở thành một thứ “xa xỉ phẩm.” Học hỏi về computer graphics, xem sách báo chuyên ngành về trình bày và các tạp chí thời trang để củng cố

nghề nghiệp; xem phim, tivi và cả... đi dạo shopping để theo kịp với những cái mới thay đổi cũng rất thú vị. Thỉnh thoảng tôi cũng “đi dạo” trên internet, vào các Vietnamese IRC chatrooms để tán gẫu với bạn bè Việt Nam ở khắp nơi.

NS: Sẵn nói về chuyện IRC, anh có vẽ một loạt tranh vui về đề tài này trên Non Sông số Tết Đinh Sửu, anh nghĩ IRC có ảnh hưởng gì đối với giới sinh viên?

Lân: Nó cũng như con dao hai lưỡi. Lợi hay hại là tùy người sử dụng mà thôi. IRC hay internet nói chung là một phương tiện hết sức hữu hiệu và nhanh chóng để làm research và để mở mang kiến thức, cũng như để tiêu pha những giây phút rảnh rỗi ngắn. Ngược lại, nếu lạm dụng nó thì tác hại cũng không phải là nhỏ. Nhiều bạn sinh viên, do có lối sống cô độc, tách rời những sinh hoạt lành mạnh của xã hội chung quanh, đã hao phí rất nhiều thời gian vào IRC một cách vô ích. Kết quả là việc học hành giảm sút hẳn, thậm chí có khi còn dẫn tới những hậu quả xấu trong quan hệ với gia đình hoặc bạn bè chỉ vì bị lẫn lộn trong môi trường nửa thực nửa ảo của IRC.

NS: Nếu có được một mơ ước cho Non Sông, anh sẽ ước gì?

Lân: Mơ ước cao xa thường là chuyện không thực tế, vậy thì mơ ước làm gì. Tôi chỉ mong sao Non Sông sẽ sớm tìm được cách giải quyết cho những bế tắc hiện tại trong vấn đề tài chính, thời gian và nhân sự, để tờ báo Non Sông sẽ tới tay người đọc một cách trân trọng hơn, giá trị hơn. Mong lắm sự bảo trợ của các vị còn quan tâm đến sinh hoạt của tuổi trẻ Việt Nam tại hải ngoại, cũng

như sự tham gia của các bạn trẻ đối với sinh hoạt của Non Sông.

NS: Anh quan niệm về hạnh phúc như thế nào?

Lân: Đơn giản thôi, với tôi, hạnh phúc là tổng số của những niềm vui nhỏ nhỏ ngay trong sinh hoạt hàng ngày.

NS: Còn quan niệm về cuộc sống?

Lân: Tự thân cuộc sống bao giờ cũng tươi đẹp cả, nếu mình đừng “nhăn nhó” với nó. Tôi vẫn cố gắng tự tập cho mình sống với đời bằng một trái tim nóng và

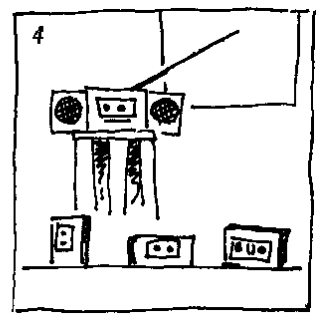
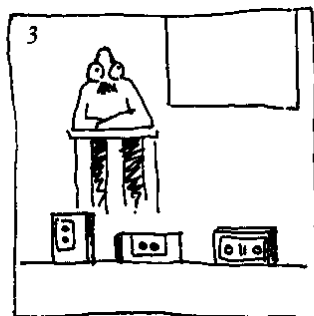
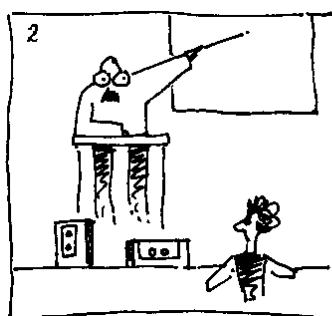
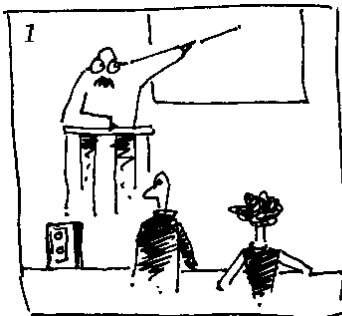
một cái đầu lạnh.

NS: Câu châm ngôn mà anh thích nhất?

Lân: Câu nói của nhà hiền triết Hy Lạp Socrates, “An unexamined life is not worthed a life.”

Mời các bạn thưởng lãm chùm tranh vui về đời sống sinh viên mới nhất của Vũ Hoàng Lân dưới đây. Các bạn cũng có thể ghé thăm và thưởng ngoạn các tác phẩm khác của anh tại:

<http://www.csulb.edu/lanhvu> hoặc <http://valgraphics.martweb.com>



Ý Nghĩa Truyền Đạt QUA MẮT CHỮ

Phương pháp kết hợp các kiểu chữ để giúp người đọc dễ dàng hơn.

Vũ Hoàng Lân



Bạn vừa mới download được bộ chữ VPS từ internet, hoặc vừa mua một bộ chữ từ công ty VNI. Chao ôi, sao mà nhiều kiểu chữ lạ và đẹp đến thế. Thật là hứng thú, và bạn muốn sử dụng ngay những bộ chữ đó vào tờ báo sắp ra của hội sinh viên trường bạn. Nhưng hãy khoan đã. Niềm hứng thú và hăm hở đó có thể làm cho tờ báo của bạn biến thành một tập flyer quảng cáo mà bạn thường thấy trên cửa kính xe mà ai đó đã gài vào trong lúc bạn đậu xe ở các khu chợ. Bỏ một chút thì giờ đọc qua những luật lệ căn bản trong cách sử dụng kiểu chữ dưới đây, biết đâu sẽ giúp được một chút gì đó cho tờ báo tương lai của trường bạn.

LTS: Nhu cầu làm báo trong các hội sinh viên ngày càng gia tăng. Có trường làm định kỳ mỗi hai ba tháng, cũng có trường làm theo các chu kỳ truyền thống như Hè, Giáng Sinh, Tết Nguyên Đán. Làm một tờ báo, một tờ đặc san, là một kinh nghiệm hết sức đáng nhớ đối với các bạn trong ban biên tập hay ban báo chí sinh viên. Tuy nhiên, đó cũng là một công việc không phải dễ dàng gì. Nó chiếm nhiều thì giờ và công sức không kém gì tổ chức một đêm văn nghệ Culture Night, một cuộc thi đấu thể thao liên trường, hay một bất cứ một công tác nào khác trong chương trình hoạt động của các hội sinh viên.

Để góp phần làm cho việc làm báo sinh viên bớt đi khó khăn và gia tăng phần hứng thú, nhất là đối với các hội sinh viên chuẩn bị ra tờ báo đầu tiên của mình, Non Sông quyết định mở thêm một mục mới từ số này: Sinh Viên Làm Báo. Mục này sẽ đề cập tới tất cả những vấn đề, những điều kiện để cho một tờ báo sinh viên ra đời và tồn tại. Nó bao gồm việc tổ chức bài vở, kỹ thuật trình bày, ấn loát, liên lạc bảo trợ tài chính, tổ chức phát hành, v.v. Non Sông chào đón tất cả những ý kiến đóng góp xây dựng để chúng ta có thể cùng làm được những tờ báo sinh viên ngày càng hay hơn, đẹp hơn, trân trọng hơn khi đến tay người đọc.

Bao nhiêu kiểu chữ là đủ?

Đa số mỗi bài viết cần khoảng hai kiểu chữ để giúp đỡ người đọc một cách thoải mái và rõ ràng hơn. Những tựa bài (headlines), tựa nhỏ (subheads), và những trích đoạn (pull quotes) với các mặt chữ khác nhau sẽ tạo thành một hệ thống giúp người đọc dễ dàng hơn từ đầu đến cuối bài viết.

Trong những bài viết phức tạp hơn, thí dụ như những bài nghiên cứu với nhiều đề mục khác nhau, bạn có thể sử dụng tới đa đến bốn mặt chữ, đừng cố gắng sử dụng nhiều hơn. Hãy giữ sự đơn giản. Chỉ áp dụng sự thay đổi kiểu chữ để giúp đỡ người đọc dễ dàng hơn mà thôi.

Có lý do chính đáng

Làm cho thông tin của bài viết rõ ràng hơn, gia tăng những quan hệ thị giác từ các phần trong bài, tạo những chú ý cần thiết, đó là những lý do mà bạn giữ trong đầu khi thay đổi kiểu chữ. Một luật lệ đơn giản để chọn một hỗn hợp chữ là đừng nên kết hợp

những mặt chữ từ những gia đình chữ (type face family) khác nhau. Mỗi mặt chữ đều được thiết kế như là một phần của một gia đình chữ. Thí dụ trong VNI-Helve-Huế có chữ thường, đậm, nghiêng, đậm nghiêng. Sử dụng những mặt chữ trong cùng một gia đình sẽ bảo đảm độ tương phản cần thiết, làm đơn giản hơn những bài viết phức tạp, làm trang báo dễ nhìn hơn, người đọc thoải mái hơn vì không phải khổ sở khi nhìn thấy nhiều kiểu chữ đập nhau chan chát trên trang giấy.

Bây giờ, đã biết được các luật lệ căn bản rồi, thỉnh thoảng bạn lại muốn đi ra khỏi luật lệ một chút. Vậy thì sẽ có những con đường an toàn nếu bạn chịu khó theo một vài hướng dẫn sau.

Một chút phá lệ

Con đường an toàn đầu tiên để sử dụng hai mặt chữ khác nhau nhằm tạo tương phản là kết hợp chữ có chân (serif) với chữ không chân (sans serif). Dùng bất cứ chữ có chân nào, rồi kết hợp với một chữ không chân, thế là bạn đã một bước ra khỏi sự thuần túy bảo thủ trong cách dùng chữ rồi đó. Thí dụ như dùng VNI-Helve cùng với VNI-

Time chẳng hạn (hình 1).

Kế đến, bạn có thể kết hợp hai kiểu chữ có chân rất khác nhau. Thí dụ bạn có thể sử dụng kiểu VNI-Univer mảnh khảnh cùng với kiểu VNI Bondon Poster đậm chắc (hình 2). Sự kết hợp táo bạo này, nếu sử dụng đúng chỗ, sẽ phá vỡ sự nhàm chán trong những bài viết dài.

Kết hợp hai kiểu chữ không chân

Đây là một kết hợp có phần khó khăn hơn, và chỉ nên sử dụng một lần trong cùng một trang viết. Hãy để ý và bạn sẽ thấy sự kết hợp hai kiểu chữ không chân gần giống nhau như VNI-Helve và VNI-Swiss Condense (hình 3) sẽ có tác dụng rất khác với sự kết hợp giữa hai kiểu chữ không chân nhưng khác nhau xa như VNI-Don và VNI-Aptima (hình 4).

Hai kiểu chữ gần giống nhau nhưng từ hai gia đình chữ khác nhau, sẽ tạo được sự hài hòa trong sự không cân bằng. Thí dụ như VNI-Garam và VNI-Pagon (hình 5).

Những tương phản mạnh không phải là không nên sử dụng, chỉ có điều, khó khăn sẽ gia tăng.

Một điều quan trọng, bạn hãy tránh

bóp hẹp hay kéo rộng một mặt chữ. Các bạn mới sử dụng các software như Corel Draw hay TypeAlign thường hay thích bóp méo một cách không thương tiếc một tựa bài. Xin hãy nhớ cho, làm như vậy bạn chỉ làm xấu đi trang trình bày của bạn mà thôi. Hơn nữa, bạn sẽ khó mà có thể đặt để cái tựa bị bóp méo ấy vào trong trang viết một cách hài hòa, trang trọng cho được.

Hãy quan sát cẩn thận và tự tin

Cái gì cũng vậy, có luật và có pháp cách. Nhiều khi bạn vẫn có thể kết hợp hai kiểu chữ khác nhau như lửa với nước vào một trang viết một cách đẹp mắt.

Đánh giá cuối cùng vẫn là ở bạn vì tờ báo là tác phẩm của chính bạn. Hãy quan sát kỹ sự cấu tạo các kiểu chữ và cách dùng chữ ở các nguồn khác nhau để tham khảo. Và rồi hãy áp dụng những điều góp nhặt được vào tờ báo của bạn. Nếu bạn thấy là đẹp, thì chắc hẳn là nó sẽ đẹp. Hãy tin tưởng vào cặp mắt của bạn. Xin chúc các bạn tìm được niềm vui trong việc trình bày tờ báo của các bạn.

(Tài liệu tham khảo: Interface Magazine)

đoạn trường tân thanh

nguyên du Trăm năm trong cõi người ta,

(hình 1) Chữ là chữ mệnh khéo là ghét nhau.

Trải qua một cuộc bể dâu.

Những điều trông thấy mà đau đớn lòng.

hán mặc tử (hình 3)

Sắc nghệ không vẽ thắm trên V?

Nhìn nắng hàng cau nắng mới lên

Vườn a mười cuối xanh như ngọc

là lệ sương che mặt trời chói.

đôi mắt người sơn tây

Quang Dũng

Em ở hình Sơn Tây gầy gò

Kêu gọi anh chiến đấu ra đi

Chăm biệt của người anh tốt bụng

Chim xanh không thấy tiếng Đà V.

(hình 2)

khôi tình con

TẢN ĐÀ một đời kẻ Việt người Tần

Ngoi phật ăn lá, nửa phần cứu hàng.

màu tím hoa sim

Nàng có ba người anh đi quân đội

Những đóa em rừng, có vết nước mắt nơi

HỮU LOAN

(hình 5)

MỘT VÒNG CÁC TRẠI HÈ

- TÂY BẮC
- VỀ VỚI NON SÔNG
- VỀ NGUỒN

- Trời đất, mưa kiểu này thì làm sao mà cắm trại được.

Tí tui rầu rầu trong bụng khi lên đường đi trại hè Tây Bắc tại Camp Sheppard ở thành phố Enumclaw thuộc tiểu bang Washington. Cái xứ Washington này nó kỳ lắm, tuy phong cảnh thật thơ mộng nhưng nó cứ mưa rỉ ra rỉ rả gần suốt cả năm, cứ như con nít khóc nhè vậy.

Kệ, mưa thì mưa mình cứ đi thử xem sao. Khi tới đất trại thì Tí tui thấy ban tổ chức đang đội mưa để ghi danh. Trại sinh khá nhiều. Có những người từ California, Texas và từ Canada qua dự nữa. Ai đi trại cũng có cặp có đôi, có bè bạn, chỉ có Tí tui là đi với cái... sleeping bag. Thấy tui đi lơ ngơ một mình, có mấy cô trong ban tổ chức nhìn nhìn Tí tui cứ như nhìn... ăn trộm hồng bằng, chỉ có ăn trộm mới đi cắm trại một mình.

Trại hè Tây Bắc lần thứ 8 năm nay, được tổ chức vào hai ngày 21, 22 tháng 6, mang tên Trại hè Đại Dương do các bạn trẻ thuộc đoàn thanh niên Đại Dương tại vùng Seattle đứng ra đảm trách nhiệm tổ chức. Nhóm Đại Dương là một trong là một trong những nhóm trẻ vùng Washington, có nhiều đóng góp thường xuyên trong các công tác cộng đồng.

Các trại sinh sau đó được chia vào những đội, mỗi đội mang tên một con sông như sông Gianh, sông Hậu Giang, sông Bạch Đằng, v.v..., tên những giòng sông này nhắc nhở các trại sinh nhớ về những địa danh của quê hương với những

TÍ TIỂU TỤY

Đêm lửa trại có thể nói là phần đặc sắc nhất của kỳ trại Tây Bắc. Tí tui chưa bao giờ dự một đêm lửa trại “ướt át” mê ly như vậy bao giờ cả. Trời mưa thật lớn, trại sinh ngồi dưới những tấm nhựa lớn để cùng nhau sinh hoạt. Hết tiết mục này đến tiết mục khác diễn ra một cách sôi nổi. Các trại sinh tự biên tự diễn các tiết mục cho đội mình, ca vũ nhạc kịch, cái gì cũng có, vui thì thôi.



Ban tổ chức trại hè Tây Bắc

chiến tích, đặc điểm địa lý v.v...

Vì mưa suốt ngày nên phần sinh hoạt bị hạn chế khá nhiều. Tội nhất là mấy anh chị em trong ban ẩm thực, cứ suốt ngày ở trong nhà bếp để lo ăn cho trại sinh. Tuy thế nhưng không khí trại rất vui. Cả trại tranh thủ hể tạnh mưa một tí thì bung ra sinh hoạt liền. Từ sinh hoạt vòng tròn, thi đua cho tới trò chơi lớn, ai cũng tham gia hết mình. Lúc ngồi dưới những tấm nhựa bên cạnh nhà bếp, Tí tui có cảm giác mình đang trở về lại trại tị nạn.

Đêm lửa trại có thể nói là phần đặc sắc nhất của kỳ trại Tây Bắc. Tí tui chưa bao giờ dự một đêm lửa trại “ướt át” mê ly như vậy bao giờ cả. Trời mưa thật lớn, trại sinh ngồi dưới những tấm nhựa lớn để cùng nhau sinh hoạt. Hết tiết mục này đến tiết mục khác diễn ra một cách sôi nổi. Các trại sinh tự biên tự diễn các tiết mục cho đội mình, ca vũ nhạc kịch, cái gì cũng có, vui thì thôi. Nước mưa cứ rơi lộp bộp lên các tấm che tạo thành một âm thanh là lạ của một buổi sinh hoạt lửa trại dưới... mưa. Thỉnh thoảng mấy cô kêu lên “ái... ái...” vì nước dột chảy xuống là mấy anh chàng xung quanh xách cây thọc cho nước đang dồn trên tấm nhựa cho chảy hết xuống đất, thấm thì thôi.

Kỳ trại Tây Bắc này có khoảng gần 150 người tham dự. Tuy là lần đầu tiên đứng ra tổ chức nhưng đoàn Thanh Niên

Đại Dương đem lại một chương trình trại rất thú vị tuy có khó khăn về thời tiết. Nhìn ban tổ chức làm việc cật lực trong lúc trời mưa, trại sinh ai cũng thương. Nào là trại trưởng Nguyễn Học, nào là Hùng Biên, Nguyễn Phong, Phương Chi, Nguyễn Phước, Thanh Thảo, Khanh, Kha v.v..., ai nấy làm việc thật nhiệt tình.

Cũng trong kỳ trại này, cô Lê Thụy Tố Quyên đã đại diện các bạn sinh viên vùng Vancouver-Canada, đứng ra đảm trách việc tổ chức trại hè Tây Bắc lần thứ 9 năm tới tại Vancouver, Canada. Đây cũng là lần đầu tiên trại hè Tây Bắc được tổ chức ở... ngoại quốc.

Cho tới lúc Tí tui đang ngồi viết bài tường thuật này thì các anh chị em trong nhóm Đại Dương đang ráo riết chuẩn bị tổ chức tết Trung Thu cho các em nhi đồng vùng Washington.

Hơn một tháng sau đó, vào ba ngày 25, 26 và 27 tháng 7, Tí tui bay về miền Nam California để dự trại hè Về Với Non Sông lần VIII với chủ đề “Lửa Thiêng Bừng Sáng”. Về Với Non Sông VIII được tổ chức tại O’Neill Regional Park thuộc thành phố El Toro như VVNS VII năm vừa rồi. Trại Về Với Non Sông không bị trời “ăn hiếp” như trại Tây Bắc nên chương trình trại chạy thật êm. Hai trại trưởng Hoàng Việt Paul và trại phó Nguyễn Hoàng Giang, cùng với chị Lan Thái, thủ quỹ, và Ngọc Trâm, thư ký làm việc như diễn từ đầu đến cuối. Số trại

sinh tham dự trên 200 người từ khoảng 5 tiểu bang đến. Có một số đến từ Canada và Bỉ do tình cờ viếng thăm miền Nam California. Cứ mỗi lần bay về Cali là lòng Tí tui ấm lên như trời Cali vậy. Gặp lại anh em đông đủ nhất là lúc trại hè cho nên bằng cách mấy Tí tui cũng phải “bò” về cho bằng được. Nhìn anh em làm việc cật lực hết công tác này đến công tác khác mà bắt... sợ. Mỗi một hội Xuân phải chuẩn bị trước 4-6 tháng, mỗi trại hè phải chuẩn bị trước 3 tháng, chưa kể tờ Non Sông phải ra mỗi 2 tháng và bao nhiêu công chuyện khác trong năm.

Khi vừa đến đất trại thì buổi hội thảo mới bắt đầu. Mỗi đội lên trình bày một đề tài khác nhau và trao đổi ý kiến với các đội khác. Trại hè là một dịp để vui chơi và học hỏi, phần hội thảo chiếm phần cốt lõi để nhắc nhở những bạn trẻ cùng nhau có một hướng nhìn chung về văn hoá, nguồn cội.

Tại trại hè VVNS VIII năm nay có một mục lạ, chủ nhiệm Non Sông Việt Tâm mời các trại sinh tham gia chương trình “Vạch Lá Tim Sâu”. Các đội đọc kỹ báo Non Sông để tìm ra những khuyết điểm hầu giúp ban biên tập làm việc “cảnh giác” hơn. Đội nào tìm ra nhiều lỗi nhất sẽ thắng giải “Vạch Lá Tim Sâu”.

Đêm lửa trại với chủ đề “Đêm Huyền Sử” có thể nói là thành công nhất trong tất cả các đêm lửa trại của Về Với Non Sông từ trước đến nay. Chủ tịch

THSV Hoàng Quốc Khánh đã khéo léo thu thập một số sử liệu để trao cho các đội tự tập dượt. Các đội đã bằng tài năng sáng tạo của mình đã đưa mọi người về lịch sử, huyền sử dân tộc. Trại sinh được dịp ôn lại sử nước nhà qua những tiết mục Phù Đổng Thiên Vương, Sơn Tinh Thủy Tinh, Bánh Dày Bánh Chưng, Đình Bộ Lĩnh, Sự Tích Trầu Cau, Huyền Trân Công Chúa, An Tiêm v.v... Hầu như các tiết mục đều đem lại những giây phút thật ý nghĩa và cũng rất hài hước.

“Phù Đổng Thiên Vương” có lẽ là một trong những tiết mục nổi bật đêm hôm ấy. Cậu bé Thánh Gióng to như cái tủ lạnh loại “medium size” nằm chình ịch bên lửa trại bú sữa. Bà mẹ cứ rầu rĩ than thở sao con mình lớn vậy không nói năng mà chỉ nằm lì bú sữa cả ngày. Bỗng nghe có tiếng rao ngoài ngõ rằng đất nước lâm nguy, triều đình cần người cứu dân cứu nước, cậu bé ngồi bật dậy và bảo mẹ đưa “cellular phone” kêu sứ giả vào tiếp chuyện. Sau đó cậu bé đã mang giày Nike, mặc áo CK, bú bình sữa loại 6 gallons, v.v và v.v... rồi cầm giáo ra sa trường giết giặc. Thắng xong giặc cậu bé bay về trời....

Những tiết mục như vậy thật vui, ngộ nghĩnh, ý nghĩa và làm nhiều trại sinh hỏi nhau về sự tích khi họ chưa nghe qua.

Sau lửa trại mọi người được chị Võ Hoa, trưởng ban ẩm thực, mời mỗi người một ly chè thật ngon. Chị Hoa cũng là một trong những người rất nhiệt tình và vén khéo trong nhiều công tác của TH.

Gần nửa trại thức tới 4 giờ sáng để ca hát sinh hoạt, chắc ở nhà hát thì bị cảnh sát... bắt nên lên đây nhiều người hát cho đã.

Cũng như mọi năm, các đội thi đua nhau trong các trò chơi thi đua và trò chơi lớn. Qua đó tinh thần đồng đội kết chặt hơn, mọi người thân hơn và giữ liên lạc

đều với nhau. Trại trưởng Paul đã đưa ra những trò chơi thi đua thật táo bạo và hào hứng. Các đội phải thi cứu thương, thi chạy đua v.v..., ai nấy cứ như lên cơn sốt, cố gắng sao cho đội mình thắng.

Đi trại Về Với Non Sông thì các trại sinh được ngủ lều chứ không ngủ trong cabin như trại Tây Bắc và Về Nguồn. Nhờ đó không khí có vẻ “trại” hơn, trại sinh cũng chẳng ai muốn nằm trong lều. Cũng nhờ vậy mà ban quản trại dễ tập hợp trại sinh để sinh hoạt. Tuy nhiên phần

Gần đây nhất, nhân dịp Labor Day, Tí tui bay qua Louisville để dự trại Về Nguồn VIII với chủ đề Tản Viên. Vì muốn tranh thủ xem Kentucky có gì lạ nên Tí tui lấy chuyến bay lúc 1 A.M. và tới Kentucky lúc 11:30 A.M thứ Sáu, cả đêm ngồi trên máy bay rảnh rỗi mà chỉ ngủ được có 2 tiếng đồng hồ. Tới phi trường không thấy ai ra đón làm Tí tui làm Tí tui lo phát... sốt, đúng là ban tổ chức đem con bỏ chợ, Tí tui xách điện thoại gọi lung tung. Cả nửa tiếng sau mới có người trong BTC đến.



Một màn thử thách trong Trò Chơi Lớn, trại hè Về Với Non Sông VIII

ăn uống thì có vẻ khó khăn hơn vì đất trại Về Với Non Sông không có nhà bếp, không có lò nấu nướng, tủ lạnh, phòng ăn như Tây Bắc và Về Nguồn.

Kỳ trại VVNS VIII kết thúc trong tình thân giữa các trại sinh. Mọi người mặc áo lưu niệm trại hè và kéo nhau ra chụp những tấm ảnh kỷ niệm.

Tính ra Tí tui đã dự 8 kỳ trại Về Với Non Sông liên tiếp, có biết bao là kỷ niệm. Mỗi năm Tí tui thấy lại một số những khuôn mặt cũ, gặp thêm những khuôn mặt mới. Có một số không bao giờ thấy nữa, chắc họ đã đi xa, bận bịu, hoặc đã lấy vợ, lấy chồng, sinh con đẻ cháu, về hưu và... già yếu.

Chưa hết, tưởng đâu tới nơi sẽ được đi chơi tí xíu cho biết cái xứ Kentucky Fried Chicken, nào ngờ Tí tui bị ban tổ chức “đi” gần chết, nào là phụ đi mua đồ dựng trại, vác gỗ, dựng cột cờ, khiêng lương thực, khiêng bàn ghế, nói chung là BTC coi mình như... con cháu trong nhà, sai được cái gì thì sai. Vừa đói, vừa mệt, vừa... khủng hoảng tinh thần mà còn bị “dọa” đợi tới tối khuya mới có đồ ăn nên Tí tui lo hỏi đường tìm mua Hamburger ăn cho vững bụng. Thấy Tí tui tội tội nên có một người đẹp tên là Diễm Hồng tìm đâu được ổ bánh mì thịt tặng Tí tui làm “kỷ niệm” làm Tí tui xúc động quá trời đất, ơn này kiếp sau sẽ... trả Diễm Hồng ạ. Chưa hết, buổi tối hôm

đó Tí tui còn phải ra phi trường phụ đón trại sinh từ khắp mọi nơi đổ về. Cái xe Van to như vậy mà chật ém những người, Tí tui bị dồn phía sau chót với đám vali, tí nữa là bị ép... lòi ruột. Về Nguồn ơi là Về Nguồn, sao mà chơi anh em quá vậy?

Điều thích thú nhất là khi đến phi trường Tí tui cũng gặp nhiều người từ các tiểu bang khác về dự trại. BTC đưa đón rất chu đáo, đây là một điểm rất hay của BTC trại Về Nguồn. Có khoảng gần 300 trại sinh từ 17 tiểu bang về dự trại

làm việc thật ăn khớp, rất đáng phục.

Vào tối thứ Sáu, Tí tui gặp Nguyễn Hoàng Giang và Nguyễn Quang Định từ Cali (THSV Nam và Bắc California) qua dự trại. Giang và Định cũng đi trại Về Với Non Sông rất thường xuyên. Người nào cũng nghe tiếng trại Về Nguồn từ lâu và kỳ này mới bay qua tham dự được.

Trại Về Nguồn năm nay được tổ chức tại Camp Piomingo, Louisville, Kentucky từ ngày 29/8 đến ngày 1/9/97. Nhờ có địa điểm rộng rãi, tiện nghi cũng như thời gian

diễn một tiết mục về lịch sử Việt Nam, cũng tựa tựa như đêm lửa trại Về Với Non Sông VIII, với những tiết mục như “Trăm trứng trăm con”, “Hai Bà Trưng” v.v.... Vui nhất là lúc rước lửa, lão thân lửa cầm ngọn đuốc la hét, quơ tay chân lung tung cứ như là mắc... kinh phong. Rồi sau đó cả trại cùng nhau hát và nhảy lửa “Anh em ta, mau cố chặt cây khô vào đây đốt chung. Đêm khuya nghe, tiếng tí tách cây khô nổ vang giữa rừng...”, vui ơi là vui.

Sau đêm lửa trại, mọi người được mời tham gia một chương trình tựa tựa như MTV, bà con nhà ta la hét quá trời. Nhiều trại sinh đốt những lửa trại nho nhỏ và ngồi quây quần với nhau ca hát.

Điểm kém khuyết đáng kể là BTC đã không làm được cho mỗi trại sinh một cuốn sổ tay sinh hoạt như các trại Tây Bắc và Về Với Non Sông. Sổ tay sinh hoạt trại rất quan trọng vì nó giúp phần sinh hoạt được thành công hơn. BTC cũng quên chụp ảnh toàn trại để sau này gửi cho mỗi trại sinh có một tấm ảnh kỷ niệm. Trại hè Tây Bắc và Về Với Non Sông đều gửi cho trại sinh những tấm ảnh



Anh Trung, sáng lập viên Về Nguồn, đang chào đón các trại viên

năm nay. Có những người chỉ lái 2 tiếng đồng hồ là đến trại như các bạn từ Ohio, nhưng cũng có những bạn lái đến 16 tiếng đồng hồ từ Florida. BTC cũng có một lối tổ chức rất là ngộ như... E.T., rất hiếm thấy, có nghĩa là không có trại trưởng hoặc trại phó mà chỉ có các ban ráp vào nhau làm việc. Gần 70% nhân sự của BTC nằm ở các tiểu bang khác chứ không nằm ở Louisville, Kentucky. Nghe đâu BTC thường lên... “trời” (email) họp mỗi ngày, mỗi tuần để tổ chức trại thay vì gặp nhau hàng tuần, hàng tháng như BTC của các trại hè khác. Tối ngày tổ chức trại là mọi người từ các tiểu bang tự động ráp lại với nhau

tổ chức dài hơn các trại Tây Bắc và Về Với Non Sông nên trại sinh có nhiều chương trình để sinh hoạt hơn. Trại sinh được chia vào các làng, xã. Mỗi làng, xã đều có làng trưởng, xã trưởng, cờ xí v.v....

Sinh hoạt của Về Nguồn rất đa dạng phong phú. Một trong những phần đặc biệt của trại là mục “Thả Thơ” do Lộc Quy phụ trách. Mục này làm các xã nhà ta điên đầu khi thi đua với nhau. Mỗi bài thơ đưa ra đó đều thiếu một chữ, các xã phải chọn coi chữ nào điền vào cho đúng, cái khó là nhìn qua thì thấy gần như chữ nào cũng hợp để điền vào.

Vào tối thứ bảy, đêm lửa trại tuy ngắn nhưng cũng rất vui. Mỗi xã lên trình

chụp chung làm kỷ niệm.

Bên cạnh các trò chơi thi đua, Về Nguồn có một đêm văn nghệ rất vui nhộn. Một trong những tiết mục đặc biệt là màn “đấu giá” các chàng và nàng để gây quỹ cho về nguồn. Ai mà trả giá được cao thì được chàng hoặc nàng đấy... kem cho ăn. Dưới sự điều khiển rất linh hoạt của anh Bùi Hiếu Thảo, buổi đấu giá trở nên rất sôi nổi. Mỗi người bị đấu giá được bắt đầu từ... 25 cent, cứ thế mà bà con nhà ta lên giá liên tục. Chẳng hạn Ngọc Nga của vùng Louisville, Kentucky giá lúc đầu chỉ...đáng... 25 cent nhưng được “anh hùng... mặt lộ” Dzũng Đakao vùng Portland, Oregon bằng mọi giá đã

“beat” với giá 81 dollars để được người đẹp đút... kem cho ăn, sướng thì thôi.... Chẳng vì thế mà sau kỳ trại Dzũng Đakao mang biệt hiệu “chủ tiệm kem” và nghe nói sẽ về Portland mở “Tiệm Kem 81”.

Bên cạnh đó nhiều chàng trai dự trại Về Nguồn cũng “fall in love” với nhiều người đẹp trong BTC. Không để ý sao được khi gần như cô nào cũng dịu dàng, vui vẻ trại sinh. Sau đây là một trong những đoạn thơ được đọc trước cả trại gửi cho Khánh Loan, một người đẹp trong BTC:

*Khánh Loan thương,
Kể từ khi gặp Khánh Loan,
anh cảm thấy hồi hộp,
ngây ngất trước những nụ cười
dễ thương của Khánh Loan.
Anh ao ước được làm một người
nâng khăn, sửa visa cho Khánh Loan.
Không cần nói nhiều Khánh Loan
cũng đủ hiểu anh muốn nộp đơn xin làm rể cho Về Nguồn.
Rất mong Khánh Loan chấp nhận lời thỉnh cầu của người
từ phương xa này. Nếu Khánh Loan từ chối lời thỉnh cầu thì anh sẽ cắn lưỡi tự
chết để Ban Tổ Chức chịu.... trách nhiệm.
Thương Khánh Loan cho tới lúc cắn lưỡi...*

Ký tên

Người phương xa...

Đây chỉ là một trong những mẩu thơ tình tuyệt vời nhất trong hàng chục lá thư được gửi tới các người đẹp.

Bên cạnh những phần vui chơi rất sôi nổi, trại Về Nguồn cũng tổ chức một buổi hội thảo cho các bạn trẻ tiếp xúc và trao đổi với các bậc đàn anh về những kinh nghiệm trong cuộc sống. Hai anh Tâm Huy và Quang Vinh rất khéo léo trong buổi điều hành hội thảo.

Trong kỳ trại này, các trại sinh cũng có dịp nói chuyện trực tiếp với nhà văn Doãn Quốc Sĩ và các thân hào nhân sĩ khác về những tác phẩm, đề tài văn thơ.

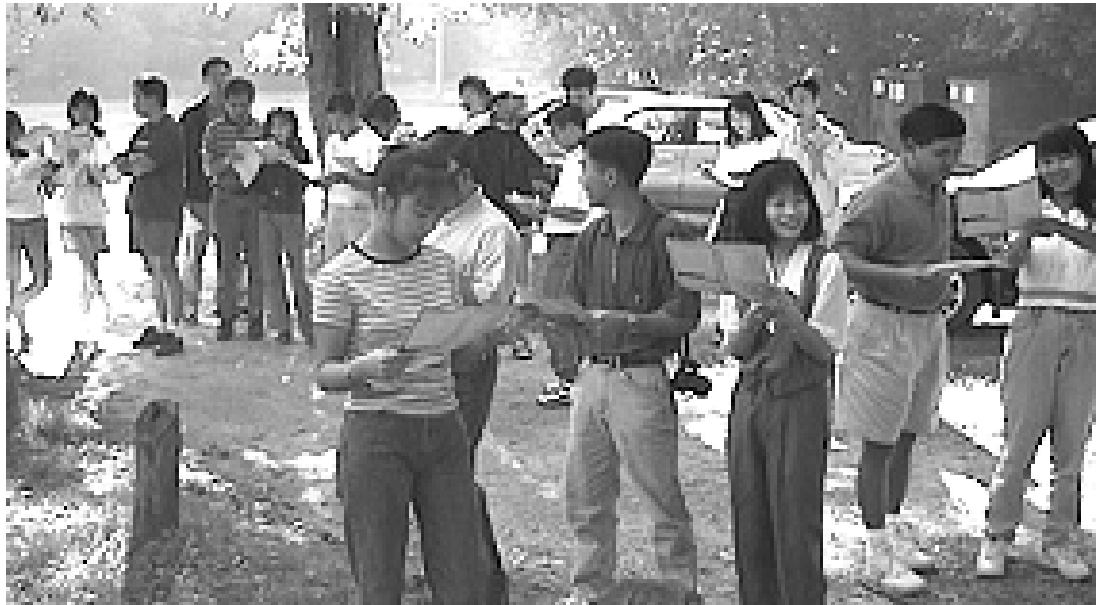
Trại Về Nguồn năm nay không có phần trò chơi lớn như nhiều trại khác nhưng thay vào đó là phần biểu diễn cổ nhạc, thả thơ, nấu ăn v.v... Phần nấu ăn

rất vui nhộn. Các xã được phát đồ ăn để tự nấu và bán. Mỗi trại sinh được phát 300 đồng tiền... giả để mua đồ ăn thiết. Hầu hết các xã bán đồ ăn không kịp, không khí rất vui nhộn.

Các bạn trong BTC như anh Tùng,

gây bao nhiêu cảm tình sâu đậm, Tí tui học được rất nhiều điều hay ở mỗi trại cũng như có thêm thật nhiều người bạn thật dễ mến.

Trong những năm vừa qua Tí tui có dịp đi khá nhiều trại, trại hè Lửa Việt tại



What is Tan Vien? Wow, check out the list of games and activities

Kim Ngân, Khánh Loan, Tâm Huy, Ngọc Nga, Diễm Hồng, Hoàng Lan, Trọng Khải, Thảo, Vinh v.v... đã làm việc liên tục trước đó cũng như trong hai ngày trại, phân công các bạn này lại là từ các tiểu bang khác đến như Tí tui đã nói ở trên. Đặc biệt Ngọc Nga và Thảo là hai tay sinh hoạt xuất sắc trong các chương trình sinh hoạt. Một điểm son nổi bật nữa là các phụ huynh, thân hữu của trại Về Nguồn đã đến nấu ăn cho con em mình suốt mấy ngày trại.

Đối với những người về bằng máy bay, ban tổ chức cũng cử người đưa trại sinh ra phi trường, thật là chu đáo. Tại phi trường Louisville, chúng tôi chia tay nhau và hẹn năm sau gặp lại. Về đến nhà gần một tuần mà Tí tui vẫn còn nhớ đến Về Nguồn.

Mỗi kỳ trại có mỗi cái hay khác nhau. Từ kỳ trại “ấm ướt” và rất khó khăn nhưng tạo nên bao nhiêu tình thân của trại hè Tây Bắc, từ cái sôi nổi của trại hè Về Với Non Sông đem lại quyển luyện cho bao nhiêu trại sinh, từ cái rất tây và rất ta của trại hè Về Nguồn đã

Bắc Cali của bút nhóm Lửa Việt vào năm 92, trại Kết Thân của nhóm Thế Hệ tại Texas, trại Về Với Non Sông của THSV Nam Cali, trại Tây Bắc của các bạn trẻ vùng Tây Bắc Hoa Kỳ, trại Về Nguồn của nhóm Về Nguồn gần bên phía đông.

Nhờ đi khá nhiều nên Tí tui có dịp tiếp xúc với ban tổ chức của các kỳ trại. Họ là những người trẻ rất nhiệt tình, hăng hái trong những công tác công ích của cộng đồng. Họ là những sinh viên, cựu sinh viên, các bạn trẻ mới qua và có những tâm tư đưa tuổi trẻ hướng về nguồn cội. Bên cạnh họ lúc nào cũng có những bậc cha anh tiếp tay trong các công tác của họ. Rất nhiều người trong số họ mong muốn có một kỳ trại mỗi năm tập trung các bạn trẻ đang hoạt động từ khắp mọi miền về để cùng nhau học hỏi, trao đổi sinh hoạt, tham dự những khóa huấn luyện và cùng nhau tạo một đường hướng đồng nhất để tuổi trẻ Việt nam tại hải ngoại có thể đẩy mạnh những tiềm lực mạnh mẽ của mình trong các công tác cộng đồng và cho một quê hương Việt nam sau này. Kỳ trại mà

nhiều người ước mong được làm ấy sẽ tập trung vào học hỏi, trao đổi kinh nghiệm hơn là vui chơi. Những hoạt động trẻ hiện tại có rất nhiều nhưng thường

có tính cách rời rạc, địa phương. Với điều kiện thông tin siêu xa lộ internet hiện nay, việc kết lại vòng tay của tuổi trẻ từ khắp nơi sẽ dễ dàng hơn nhiều. Nếu làm

được thì kỳ trại lý tưởng ấy thì sẽ giúp trại sinh tập trung rất nhiều vào việc học hỏi và tìm cách áp dụng những gì học hỏi được để phục vụ cộng đồng, địa phương mình và cùng nhau dự bị chung cho những phương án lâu dài sau này.

— Anh Tí Tiêu Tụy ơi, “hurry” viết bài đi trại lệ lên, anh Vũ Hoàng Lân “lay-out” báo sắp xong rồi đó, lè lè lên....

— O.K., rán rán cho anh vài ngày đi... viết gấp quá khó viết lắm...

Những cái emai liên lạc hàng ngày giữa anh chị em trong Non Sông và Tí tui làm cho Tí tui có cảm giác vẫn còn đang tiếp tục làm việc với anh em tuy rằng mình đang ở một nơi khá xa.

— O.K., anh em ráng nán vài ngày để tui còn chạy hình các trại hè Tây Bắc và Về Nguồn cho kịp..., sẽ gửi bài về các trại hè xuống vào cuối tuần này...

Còn biết bao nhiêu điều nữa Tí tui muốn kể cho bạn nghe ở mỗi kỳ trại, mong rằng mỗi độc giả sẽ là mỗi trại sinh của các trại hè Tây Bắc, Về Với Non Sông, Về Nguồn trong những năm tới... ■



Wow, these girls know what they are doing? j/k

PHIẾU ĐỘC GIẢ ỦNG HỘ NON SÔNG

Tên *Name*

Địa Chỉ *Address*

Điện Thoại *Phone*

Điện Thư *Email*

Trong nước Mỹ (*In U.S.*) \$18.00 cho 1 năm (*for 1 year*)

Ngoài nước Mỹ (*Outside U.S.*) \$30.00 cho 1 năm (*for 1 year*)

Ủng hộ *Donation*.....

Chi phiếu xin đề (*Chech payable to*): Non Song Magazine
 Và gửi về (*and send to*) NON SÔNG MAGAZINE
 12771 Western Ave., Suite H
 Garden Grove, CA 92841 * USA

LTS: Nguyễn Thắng và Phi Trang là hai cố vấn trẻ đang làm việc tại viện đại học Fullerton và Pomona. Non Sông rất hân hạnh được sự tiếp tay của hai bạn. Trang HTHĐ sẽ đến với quý độc giả trong mỗi số báo nhằm mục đích giải đáp các thắc mắc của các bạn sinh viên học sinh và quý phụ huynh liên quan về đời sống sinh viên tại các viện đại học Hoa Kỳ. Sau đây là một vài câu hỏi cho mùa tựu trường này



NHỮNG CÂU HỎI Mùa Tựu Trường

1. My question for you is what advice can you give to a first time college student since this is my first year? I would appreciate an answer. (Freshman, Cal Poly Pomona)

Answer: Thank you, “Freshman,” for your general, yet practical question. We should first congratulate you for passing the first hurdle of your college life, getting in. The first year can be very challenging, some would argue the most challenging of all. It would also be one of the most memorable years of your life. You are in a new environment, surrounded by unfamiliar faces. Life is moving at a faster speed than you are used. You will find that it takes responsibility, discipline, assertiveness and the desire to be successful in college. Though, it will be fun. Here are something you can do to have a successful year:

— Build a support network for yourself. Get to know your classmates, especially those who sit around you. Get their names, phone numbers, and possibly start a study group for each class. Get to know your counselors, professors. Find out what their office hours are. What their expectation of you in each class are. Go introduce yourself in their office. Professors have to deal with hundreds of students every semester or quarter; they will not know who you are unless you come to them. Find out what support services are available on campus such as tutoring, counseling, financial aid, computer

labs... and hook up with them. The sooner you build this support system the sooner you have this safety net should you need it. Remember, your professors, counselors, tutors, administrators are working for you. Use them to your best benefit.

— Plan ahead. Decide early on if you want an A, B, C in each class. We hope you all choose the first choice. Find out the first days of class what is expected of you for the grade you want. Find out when the exams are and when the projects are due. Plot all deadlines on a semester or quarter long timeline. Time management is very crucial to your college success. Schedule enough time to get the projects done on time or for the A's on midterms. Be realistic. Research says that in order to get an A, you have to study two hours for every hour you spend in class. Schedule all the “fun” activities like parties or going to the movies on weekends. We all have the same amount of time. Use yours wisely.

— Share your school work with your parents and family, not in the sense of making them do the work for you but making them realize your dreams, goals, and ambition. Many of our parents did not attend college here so they may not know what it's like to be in your shoes. Discuss your plans with them. Work out a schedule of your school activities and house duties. Find a quiet place to study at home. Try to schedule your house chores on weekends. Let your parents

know if you are busy study for a test or preparing for a presentation... Your family can be a great support network for your success in college. Make your family an ally.

— One last suggestion, don't party too much. Your family and you are investing a significant amount of time and money for your future. An average education costs from \$35,000 in public systems and takes between four to six years of full time study. Study your priority carefully.

Let us know if these will work for you. If you have other ideas that can help others, please write to us. We wish you much success and fun in your first year. Make it a memorable one.

2. Tôi muốn học thêm sau khi ra trường và dự định apply vào chương trình cao học trong ngành của tôi. Xin anh cho biết là mình có thể xin financial aid cho chương trình cao học không? Nếu được, thì những chương trình nào, và không, thì có cách nào tôi có thể xin trợ cấp thêm không? (ví dụ như scholarship, fellowship...). (Phùng Thị Ngọc, UCI)

Answer: Tài chính thường là yếu tố quan trọng nhất để chúng ta quyết định học ở đâu và học chương trình nào vì các chương trình hậu cử nhân (postbaccalaureate) thường có một giá khá cao, nhưng không có vấn đề nào mà không có giải pháp nếu chúng ta chịu nghiên cứu, phải không bạn? Có rất

nhieu nguồn tài chánh có thể giúp bạn đạt được mục tiêu mình mong muốn.

Thực tế thì các sinh viên trong chương trình cao học cũng như tiến sĩ (Graduate students) vẫn có thể xin Financial aid nếu hội đủ điều kiện về pháp lý và tài chánh. Tuy nhiên các khoản tiền bị hạn chế bởi vì sinh viên ở hai chương trình này không nhận được tiền từ các chương trình Pell grant (liên bang) và Cal grant (tiểu bang), là hai khoản tiền chỉ dành riêng cho các sinh viên ở bậc cử nhân (Undergraduate students).

Thông thường sinh viên cao học và tiến sĩ thuộc các gia đình có lợi tức thấp có thể nhận được University Grant và mượn nợ (student loan) lên tới \$18,500 mỗi năm. Ngoài ra có rất nhiều chương trình học bổng qua dạng fellowship, teaching và research assistantships dành riêng cho các sinh viên cao học và tiến sĩ với những điều kiện khác nhau. Các bạn nên liên lạc với văn phòng Financial Aid Office ở trường các bạn theo học để được hướng dẫn thêm.. Các bạn cũng có thể tìm thêm các chương trình học bổng khác trên hệ thống internet ở địa chỉ:

<http://www.ed.gov>

<http://www.fastweb.com> hoặc

<http://www.ucop.edu/acadadv/fgsaa/journey.html> cho hệ thống đại học

University of California (UC). Trong các tiệm sách và thư viện cũng có các loại sách và directories để giúp các bạn nghiên cứu thêm như *The Graduate Scholarship Book: The Complete Guide to Scholarships, Fellowships, Grants, and Loans for Graduate and Professional Study*, tác giả Daniel J. Cassidy, Prentice Hall xuất bản, *Annual Register of Grant Support: A Directory of Funding Sources*, National Register Publishing xuất bản, hoặc *Directory of Special Programs for Minority Group Members*, Garrett Park Press xuất bản... Các bạn cũng nên biết hiện đang có nhiều chương trình học bổng dành riêng cho phụ nữ. Xin tìm đọc *Directory of Financial Aid for Women*, của tác giả Gail Ann Schlachter, Reference Service Press xuất bản.

Đừng để học phí làm bạn nản lòng. Nên nghiên cứu kỹ một chút bây giờ để

sau này khỏi mang cái nợ khổng lồ. Chúc bạn nhiều may mắn và thành công trên con đường học vấn.

Cũng xin nhắc là các bạn cao học và tiến sĩ cũng cần phải điền đơn financial aid (FAFSA application) hàng năm như các sinh viên khác.

3. Em mới vào đại học năm đầu. Nghe bạn bè nói là nộp đơn xin financial aid cho niên khoá 97-98 bây giờ đã trễ. Xin anh cho biết điều này đúng không? Nếu đúng, thì khi nào là thời điểm tốt nhất để nộp đơn cho financial aid? (Trần Xuân Chi, OCC)

Answer: Thời gian mình nộp đơn xin financial aid rất quan trọng để xin tiền cho niên khoá tới. Sinh viên đại học đã bắt đầu nộp đơn xin financial aid cho năm học 1997-98 từ ngày 2 tháng giêng năm 1997 (January 2, 1997). Những bạn chưa điền đơn vẫn có thể điền đơn từ bây giờ cho đến trước ngày cuối cùng của niên học 1997-98 (cuối tháng năm).

Tuy nhiên nếu bạn điền đơn trước ngày 2 tháng ba năm 1997 (March 2, 1997) thì được kể là điền đơn sớm và được nhiều ưu tiên hơn. Tóm lại thì chưa có hết hạn để xin financial aid cho năm học 1997-98 và thời hạn tốt nhất để nộp đơn là trước ngày 2 tháng ba mỗi năm cho niên học sau; ví dụ March 2, 1997 cho niên khoá 1997-98. Để ý nộp đơn đúng hạn cho niên học 98/99 bạn nhé. Chúc bạn nhiều điều tốt đẹp trong năm đầu đại học.

Bạn có thể lấy đơn FAFSA (Free Application for Federal Student Aid) tại các văn phòng Financial Aid của các đại học hoặc văn phòng Hướng Nghiệp (Career) và Cố Vấn (Counseling) ở các trung học bắt đầu vào giữa tháng 12 mỗi năm.

Cám ơn các bạn đọc đã đặt những vấn đề rất thú vị cho Hành Trang Học Đường kỳ này. Mong các câu trả lời của chúng tôi giúp quý vị phần nào. Mọi thắc mắc hoặc ý kiến đóng góp, xin quý vị và các bạn gửi về tòa soạn Non Sông:

Non Sông Magazine
c/o HTHĐ/PTHE
12771 Western Ave. Ste. H
Garden Grove, CA 92841



Áo Trắng Bướm Bay

(Kỷ niệm Trung Vương...)

Áo trắng ngày xưa nhỏ với ta
Từng chiều tan lớp như mây ngày
Gió vờn áo trắng như đàn bướm
Vỡ tiếng cười giòn áo kiêu sa...

Áo trắng ngày xưa biết nhớ thương
Bao năm cùng sách vở sân trường
Áo trắng ngoài sân ý gốc phượng
Vương cánh hoa chuẩn áo mơ sương...

Áo trắng hiền ngoan như tuổi hồng
Thường hay e thẹn biết ngóng trông
Gót nhỏ hạt cườm hài đen bóng
Áo trắng ngại ngần trao thơ mong...

Áo trắng ngây thơ như áng mây
Có còn nhung nhớ bao đêm ngày
Áo trắng ta về tương tự trộm
Mơ mãi cầu vồng cho áo bay...

Áo trắng thân yêu đã bao lâu
Bóng áo dật muốn dải mưa ngàn
Áo trắng ngày nay còn bay mãi
Cho màu áo trắng rung hoàn cầu...

Ngọc Quỳnh

TỰU TRƯỜNG!

Tố Tâm
UC Irvine



Sáng nay sương rơi nhiều quá! Cả thành phố chìm trong màn sương. Tôi lái xe đến trường với cảm giác bồi hồi của một cô bé mới bước vào trường còn sợ sệt, lạ lẫm. Ngày tựu trường bao giờ cũng gieo cho tôi nhiều xúc động. Giờ đây, những tháng ngày đã lùi vào quá khứ nay lại trở về trong tôi nguyên vẹn.

Một buổi sáng mùa thu sương giăng đầy lối. Thu miền Trung luôn luôn kèm theo chút gió se se lạnh. Tôi nước mắt như mưa, ôm cái cặp lép xẹp đựng một cuốn vở bốn mươi tám trang và một khúc bút chì, rụt rè đi bên Má đến trường. Đó là ngày đầu tiên tôi đi học. Trường ở ngay đầu làng nhưng tôi cảm thấy xa xôi vô cùng. Tôi khóc và khi Má giao tôi lại cho cô giáo. Tôi khóc vì sợ cô giáo, sợ chúng bạn, sợ tất cả mọi người xung quanh. Tôi khóc vì nhớ Má, nhớ Nội, nhớ Anh, nhớ Chị, nhớ đồng cát với những đồ hàng bày bán trước sân và nhớ luôn cả bầy heo con mới đẻ. Tan học, Má đón tôi ngay trước cửa lớp. Những đứa trẻ xung quanh cũng có người đón như tôi. Những tiếng “Ba”, “Má” tuôn ra mừng rỡ. Tôi bỗng nhiên nghĩ đến Ba và ôm cổ Má hỏi thật nhiều về Ba. Tôi thắc mắc tại sao những đứa trẻ khác có Ba đưa đi học mà tôi không có? Ba tôi đâu rồi? Má thở dài nắm chặt tay tôi bước về nhà và bảo sẽ nói cho tôi biết khi nào tôi đủ khôn lớn. Ông Nội đón tôi ngay ở cổng. Nội ôm tôi vào lòng, hôn tôi và khen tôi giỏi, ngoan, đã đến trường học. Tôi phụng phịu năn nỉ Nội cho tôi được ở nhà. Đi học buồn quá! Đi học tôi nhớ Nội vô cùng! Nhưng Nội không chấp nhận. Ngày hôm sau tôi giả vờ ngủ quên

để khỏi phải đến trường. Nhưng Má kêu tôi dậy để đi học. Tôi khóc lóc, nài nỉ, van xin Má để được ở nhà. Má hết dỗi tôi bằng những lời ngon ngọt, quay sang dọa dẫm, tôi vẫn chần chừ chưa muốn đi. Nội ở ngoài vườn vào với con roi vót bằng tre thật dài trong tay. Nội bảo nếu tôi không đi học thì sẽ bị ăn đòn bằng con roi đó. Hôm đó và những ngày hôm sau, tôi thút thút ôm cặp đi trước, Nội cầm con roi dài đi sau để “lùa” tôi đi học. Một hôm ở trường, trong giờ ra chơi, một thằng bé trong lớp hích tay tôi và hỏi: “Nè, Ba mi bị ở tù đến chừng nào mới được về vậy?” “Không!” Tôi hét lên. Nước mắt nhoe trong gió lạnh, tôi đâm đầu chạy về nhà mặc cho cô giáo chạy đuổi theo sau cố bắt tôi lại. Hồn tôi như ngôi nhà tan hoang không tường không vách. Tôi thấy trời tối. Thằng bé đã chọc tôi. Thằng bé đã sỉ nhục tôi. Nó kêu tôi là con của một người bị ở tù. Đất dưới chân tôi như sụp xuống. Cổ tôi nghẹn lại. Trái tim bé bỏng của tôi thổn thức. Tối ấy Má lấy cuốn album cũ được cất kỹ trong rương, lật từng trang và chỉ cho tôi tấm hình của một người đàn ông có thân hình cân đối được khoác lên người bởi bộ đồ sĩ quan VNCH trông thật oai hùng. Má nói người đó chính là Ba tôi. Má bảo rằng thằng bé ở trường tôi nói đúng. Ba tôi đang bị ở tù ở một nơi rừng núi rất xa xôi. Ba tôi là một sĩ quan VNCH đấu tranh để dành tự do. Ngày hôm sau ôm vở đến trường, tôi không tức giận mỗi khi những đứa trẻ khác nói về Ba tôi. Tôi đang rất hạnh diện về Ba, người mà tôi chỉ được nhìn qua tấm ảnh nhỏ. Với tôi, Ba thật oai hùng và vĩ đại làm sao! Tôi mơ ước một ngày nào đó Ba trở về, cùng đến với tôi trong ngày tựu trường. Ngày đó Ba sẽ mặc đồ, đội mũ giống như trong hình.

Thời gian chậm chậm trôi qua, mang theo chín mùa phượng nở kể từ ngày tôi ôm vở đến trường. Ngày tựu trường lần thứ mười làm tôi hồi hộp quá! Bỏ lại sau lưng vùng đồng quê với những bạn bè dân quê mộc mạc, tôi vào thành phố tiếp tục sự nghiệp của người học trò trong tà áo dài trắng nữ sinh. Mùa tựu trường này Ba đã về. Tôi không cần Má dắt hay Nội cầm roi đưa tôi đến trường. Tôi cũng không ao ước Ba đến trường với tôi trong

bộ quân phục. Tôi mỉm cười với quá khứ của chín năm về trước. Tôi đã là nữ sinh của một trường trung học. Trước ngày vào trường, Ba dặn dò tôi phải ráng học, đừng mê chơi. Má nhắc nhở tôi phải hòa nhã, tế nhị với mọi người. Nội lo lắng khuyên tôi phải ăn, ngủ, học đúng giờ để giữ gìn sức khỏe. Tôi xếp mớ hành trang khuyên bảo đó vào lòng và mang đến trường. Tôi băng khuâng dẫm nhẹ lên bãi cỏ còn đọng sương mai dưới sân trường, thẹn thùng trong tà áo dài trắng lần đầu tiên khoác vào người và bỏ ngỡ nhìn xung quanh như chú nai con lạc lối. Tôi không gào lên để khỏi bị đi học như ở chín năm về trước. Tôi không còn sợ sệt khi một người nào đó hỏi đến Ba và không còn cái cảnh tôi đi trước, Nội cầm roi đi sau nữa. Với tôi bây giờ đã là một “người lớn” với học đường rộng mở, với tương lai đang chờ phía trước, với niềm hy vọng mà Nội, Ba, Má đã đặt vào cùng mớ hành trang Nội, Ba, Má chuẩn bị, tôi đang cất giữ trong lòng.

Hôm nay đây, tôi tựu trường tại một trường đại học ở hải ngoại. Chỉ có Ba với những lời dặn dò khuyên bảo trước khi tôi vào trường. “Nơi quê nhà Má chưa đến kịp để gói ghém thêm vào hành trang lời khuyên bảo cho tôi. Nội cũng vậy, nơi quê nhà xa xăm, có lẽ Nội cũng đang thăm hỏi đến cho tôi những lời nhắn nhủ. Ngày tháng trôi đi, thật nhẹ nhàng như một cô học trò đang mài miết lật từng trang sách để tìm tương lai. Những gì của ngày hôm nay sẽ là chuyện kể của ngày mai và là kỷ niệm của ngày kế tiếp. Nhưng trong tôi, những lời khuyên và niềm hy vọng của Nội, Ba, Má vẫn rất mới như vừa nhận được sáng hôm nay. Tôi giờ đây đang hòa lòng mình vào khung cảnh tươi vui nhộn nhịp của sinh viên trong khuôn viên trường của ngày tựu trường. Tôi muốn gửi về Nội, Ba, Má tất cả niềm vui tươi và nhịp thở sống động của khuôn viên đại học mà tôi đang hòa lẫn. Tôi cũng mong muốn Ba nơi này và nơi quê nhà xa xăm đó Nội, Má vững tin rằng trong hành trang tôi mang theo để dò dẫm bước vào đời vẫn còn cất giữ những lời khuyên nhủ và niềm hy vọng ngày nào của Nội, Ba và Má kính yêu! ■

Trường Huyện

Anh gửi em bao tấm hình xa lạ
Bão đây là trường cũ năm xưa
Em tìm quanh mái trường vách lá
Con đường lầy sáng nắng chiều mưa.

Sống với em tấm lòng trường cũ
Rất đơn sơ nhưng rất thiên thần
Em khôn lớn từ đời khốn khó
Của bạn bè lớp áo nông dân.

Ngày em đi cúi nhìn lớp học
Xiêu vẹo tường, loang lổ sân chơi
Nhưng chỉ có nơi đây bão bọc
Kỷ niệm thân thiết cả một đời.

Ở quê người giảng đường rộn rã
Nhiều khi về thương nhớ bồi hồi
Chỗ quê hương mái trường vách lá
Mùa mưa về đổ cánh ô môi.

Em chợt khóc những dòng nước mắt
Mừng vui như gặp gỡ bạn hiền
Giữa cuộc sống muôn màu tấp nập
Vẫn còn đầy nỗi nhớ thương riêng.

Nhận thư anh có hình mái ngói
Tường cao ôm cổng lớn ngang đời
Anh bảo em người ta đã đổi
Học đường thành chỗ bán mua vui.

Em chợt khóc những dòng nước mắt
Thà như chưa đổi dáng thay hình
Ngôi trường huyện bây giờ đánh mất
Sao tìm hoài chút nhớ không tên.

Nguyễn Thị Lộc Quy

Ông trăng thượng tuần dịu dàng tỏa sáng. Đồng cỏ bạt ngàn của vùng Arapahoe Park không còn xanh mượt mà, tươi mát như những lúc chiều xuống. Khoảng không mờ ảo, hoang lạnh dù gió đêm chỉ thoảng nhẹ qua vai. Con đường ngoằn ngoèo nhỏ hẹp của vùng ngoại ô như chạy về bất

trên da thịt. Nó ngồi bệt xuống bệ bê-tông của bờ đập, nhìn ra mặt hồ rộng bao la với những đốm sáng đèn măng xông của những tay câu đêm. Nó ngửa cổ tìm những vì sao mang huyền thoại của Daudet (*). Mặt nước đen ngòm, sâu thẳm. Nó có cảm giác như nơi này là một phần nhỏ của biển Ninh Chữ được giữ lại trên vùng cao nguyên Colorado

những chiếc đèn câu của dân chài mà bọn nó gọi đùa là những vì sao biển. Ngày xưa bọn nó hay chạy ra biển vào những đêm trăng, nằm dài trên cát đếm sao và tranh nhau chọn sao bốn mạng. Nó của ngày xưa háo thắng đến lạ lùng, bao giờ nó cũng chỉ chọn ông sao sáng nhất là bốn mạng của nó! Nó chột mím cười khi nghĩ đến ngày xưa. Bây giờ chỉ mỗi mình nó với những vì sao mà bao giờ chúng cũng nhạt nhòa mỗi khi nó muốn đếm. Bây giờ chỉ mỗi mình nó với nỗi chờ mong những vì sao được ép từ trong thư của Nhỏ... “Chiều xuống, từng chiếc lá rơi thật nhẹ. Ráng chiều nhuộm hồng cả không gian rồi... tím thẫm. Và chiều đi cũng nhẹ nhàng như khi đến. Trên trời đã có một vì sao đang lặng lẽ nhìn Nhỏ (tự xưng Nhỏ nghĩ đến P). Trời tối dần, Nhỏ không còn nhìn thấy những chiếc lá trên hàng cây trước nhà nữa. Thêm một vì sao nữa, rồi hai, rồi ba... Nhỏ đếm được chín ông sao rồi nè. Nhưng ông sao nhòa dần, và rồi một ông sao nóng hổi rất lên tay Nhỏ...” Ừ ngày xưa trẻ con đến nỗi đi giành nhau ông trăng trên trời, để Nhỏ phải chia ra “ông trăng của Phính có một nửa thôi, còn một nửa ông trăng là của Nhỏ.” Còn bây giờ, nó nhường cho Nhỏ hết vì không có Nhỏ, một nửa ông trăng của nó sao mà vô nghĩa ời là. Còn Nhỏ thì “... bây giờ Nhỏ đi ngủ đây, để ông trăng qua bến với Phính, rồi mai lại về đây chơi với Nhỏ...” Nó chột bật cười... Qua rồi, ngày xưa... Hôm qua nó nhận được quà của Phương Thùy, một tập truyện ngắn của Châu Giang (**), một tập truyện ngắn của Nguyên Hương (***) và hai tập Áo Trắng mới nhất. Nó thầm cảm ơn Thùy đã mang lại cho nó niềm vui to lớn. Những dòng văn của Châu Giang đảo lộn cuộc sống hàng ngày của nó. Mặc cho kim đồng hồ quay tít trên bàn học, mặc cho đêm khuya dần. mặc cho ngày mai là ngày thứ sáu, là ngày nó phải làm tám tiếng ở sở, buổi tối năm tiếng ở nhà hàng, nó chẳng mấy may lo lắng. Nó có cảm giác như cảm nhận được trọn vẹn những vui buồn trong cuộc sống của từng nhân vật trong truyện của Châu Giang. Nó nhận ra Châu Giang đã lớn hẳn. Giọng văn lẫn suy nghĩ của Châu Giang cho nó một cảm xúc khác hẳn lần đầu tiên nó được

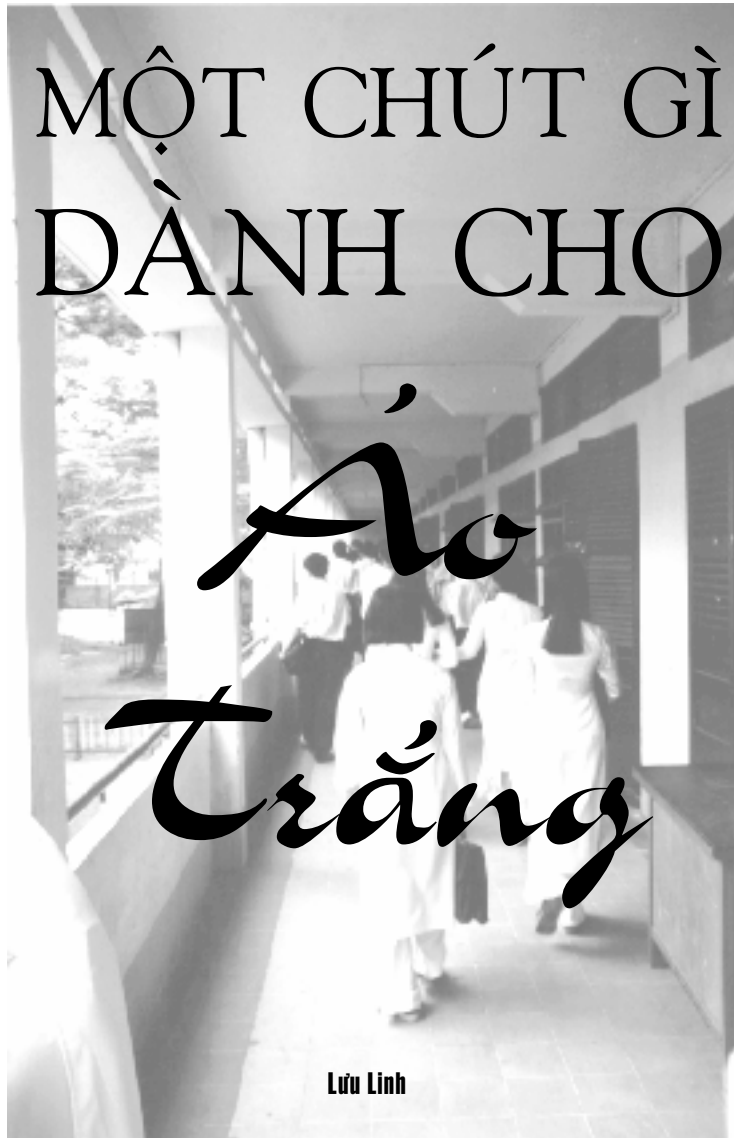


photo: Nguyễn Quân

Lưu Linh

tận. Nó bước thong thả trên con đê chắn ngang đập nước. Quanh nó, đêm lặng lẽ buông sâu. Không gian tĩnh mịch, yên bình, nó nghe lòng nhẹ nhàng, thanh thản, lãng quên đi những lo âu muộn phiền của cuộc sống hàng ngày, quay về những tháng rong chơi, vô lo của ngày xưa. Gió lùa mặt hồ, hơi nước mơn man

này, hay nói đúng hơn là được nó giữ lại trong con tim đang đầy nỗi nhớ xứ Phan của nó. Nó cứ ngỡ rằng bên kia bờ đảo nhỏ và những bụi cây của hồ là bãi cát mịn màng với hàng phi lao mát rượi của biển Ninh Chữ quê nó. Nó nghe nhớ quay quắt từng kỷ niệm của thuở trung học. Cũng ông trăng “trẻ con”, cũng

đọc “Con Dốc” của Châu Giang. Nó nhận ra Châu Giang cũng đang có những băn khoăn về cuộc sống, cũng có những giằng co trong niềm tin giữa lý tưởng và thực tế. Nó chạnh lòng nghĩ đến nó mười năm về trước. Nó không biết bây giờ nó có còn có buông ra những câu mỉa mai như “năm đô một bức tranh” như Châu Giang không, hay... dường như cuộc sống dạy cho nó biết chấp nhận cái gì nó có được thì phải. Sáng ra, nó đến sở làm với tập truyện của Nguyễn Hương và hai tập Áo Trắng trong cặp. Trong đầu nó chẳng có chút kế hoạch nào cho ngày làm việc hôm nay. Trong nó đang đầy cảm xúc, suy nghĩ từ những mẫu truyện đọc được ở “Đền Lồng Trên Cao” của Châu Giang. Cuộc họp hàng tuần vào chín giờ sáng diễn ra như thường lệ. Đội của nó có chín người, tất cả ngồi quay quanh bàn họp. Mục đích của buổi họp là mỗi người phải báo cáo lại với tổng giám thị (supervisor) tình hình công việc của mình trong tuần, và kết quả việc lập trình so với thời hạn quy định. Nó còn nhớ những chiều đầu mới vào làm ở công ty. Cũng trong phòng họp này, buổi họp đầu tiên nó chẳng giữ được bình tĩnh, nói năng lộn xộn, cà lăm lăm ai cũng phì cười. Còn công việc lập trình đầu tiên của nó thì càng buồn cười hơn. QUARK là một công ty chuyên lập trình phần mềm vi tính (computer software program) cho ngành ấn loát tạp chí. Công ty được thành lập đã mười năm và chương trình phần mềm vi tính của công ty rất là qui mô. Dù chỉ là một sinh viên thực tập (intern student) và nhiệm vụ đầu tiên nó được giao là viết một phần nhỏ lập trình gọi là test filter; nhưng để viết được phần rất nhỏ này, nó cần phải đọc và hiểu những phần liên quan. Vì vậy mà mấy tuần lễ đầu, mỗi ngày tám tiếng, nó chỉ phải đọc và đọc, nghiên cứu tìm hiểu những phần liên quan với nhau. Tội nghiệp cho đôi mắt vốn đã không được to của nó, nay lại càng teo dần vì mỏi. Hôm nào về cũng than thở với má: “Con chọn sai ngành rồi má ơi! Ham chạy nhảy hư con mà mỗi ngày tám tiếng ngồi một chỗ.” Còn chị nó thì chọc nó là: “Vài ba năm nữa đầu mày hói hết cho coi vì suy nghĩ không ra, cứ vò đầu bứt tóc nên tóc nào chịu nổi.” Mặc cỡ hơn nữa là

sau khi hoàn tất, lần đầu thử kiểm tra trên máy và khi đánh lệnh “thực hành,” máy vi tính kêu cái rẹt, một khung hình chữ nhật hiện ra, bên trong khung là hình họa một trái mìn đang được châm ngòi cộng thêm bên dưới là “system error 11,” làm nó vừa mắc cỡ vừa tức, công trình của nó viết mấy tuần liền. Còn thằng bạn làm chung thì được dịp bò ra mà cười, “What a good programmer you are! You made the system crashed!” (Mày là lập trình viên thứ thiệt à nhen, chỉ một phát một là toàn bộ hệ thống bị tê liệt hết!) làm nó sượng không tả nổi. Ngồi trong phòng họp, nó chẳng tài nào tập trung để nghe thiên hạ báo cáo, cứ nôn nao, mong cho mau hết giờ để được đọc Áo Trắng. Ngoài kia trời đẹp vô cùng. Qua khung cửa kính của công ty, khu trung tâm khu phố chính của Denver với những vật thể bé li ti bên dưới. Ánh nắng phản chiếu trên những khung cửa kính của tòa nhà cao đối diện làm không gian như sống động thêm hơn. Trời xanh trong, cao vời vợi làm nó càng thấy bị ràng buộc tù túng quá đỗi trong cái phòng họp này. Nó đưa mắt liếc nhìn mọi người trong phòng, ai cũng chăm chú lắng nghe. Nó thẫn thẫn chính bản thân: chưa có ai hư như mày cả. Nó vò đầu bứt tai nhưng cũng vô ích, không tài nào tập trung... giá mà được cúp cua! nó nhìn quanh đặc chí cười một mình. Hình như nó cũng chẳng bao giờ lớn nổi như Nhỏ từng nói, vì cái thói quen hề muốn điều gì là phải làm cho bằng được, chẳng cần biết lợi hại gì cả. Cuối cùng nó đã xin về sớm, chạy ù lên đồi, nằm dài ra cỏ đọc Áo Trắng. Cũng chẳng hiểu tại sao nó thương những nhân vật trong truyện của các bạn Áo trắng đến lạ. Phải chăng những bông bột háo thắng, những lầm lỗi vô ý, những băn khoăn khúc mắc trong cuộc sống của các bạn bây giờ cũng chính là những gì nó đã từng có, đang có trong cuộc sống hàng ngày và đã trở thành những bức xúc trong cuộc sống hiện tại của nó vì không có điều kiện môi trường để san sẻ? Để rồi mỗi lần đọc Áo Trắng, nó có cảm giác như cảm nhận thật trọn vẹn từng nỗi đau cũng như những niềm vui của từng nhân vật bằng chính con người của nó. Bây giờ nhìn lại, hành trang cuộc sống của nó

đầy áp kỷ niệm vui buồn, những mảnh tình thân, tình thương, tình yêu chân thật, nỗi đau của chia lìa, xa cách, những vất vả của cuộc sống mới, những thất bại nho nhỏ trong công việc để rồi nó thấy dễ cảm thông với mọi người hơn trong cuộc sống này... “Hãy yêu ngày tối dù quá mệt kiếp người, cuộc đời còn ta cứ vui, dù vắng bóng ai... Hãy nghiêng đời xuống nhìn suốt một mối tình, chỉ là nhìn không nói năng, để buốt trái tim...” Nắng chiều của mùa hè nhảy múa khắp nơi trên đồi cỏ. Nó nghe lòng vui vui, niềm vui của Phương Thùy cho nó qua những cuốn sách mà nó yêu mến... nó huýt sáo một bài hát, một điệu nhạc rất quen thuộc mà ngày xưa nó hay thổi bằng khẩu cầm “... nhẹ nhàng trong gió vòng cánh cối xay, ngày nào những ai, còn đẹp lứa đôi. Tưởng rằng nắng gió vẫn còn thiết tha, nào ngờ cối xay, đánh ngừng cánh quay...” (Trong nắng trong gió) và tiếp tục lao vào công việc hàng ngày một cách máy móc.

Aurora, Colorado

Chú thích:

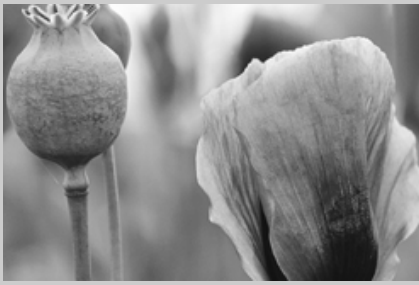
(*) *Alphose Daudet (1840-1897), một nhà văn ưu tú có tên tuổi sánh ngang hàng với những Victor Hugo, Honoré de Balzac, Gustave Flaubert... của thế kỷ XIX, thế kỷ vàng son của văn học nước Pháp, “Những vì sao mang huyền thoại của Daudet” là một ý nhỏ trong truyện ngắn “Những Vì Sao” trong tập “Thư Gửi từ Cối Xay Gió Của Tôi” của nhà văn Alphose Daudet.*

(**) *Châu Giang và Nguyễn Hương là những cây viết trẻ đầy tài năng của đặc san “Áo Trắng” (đặc san của tuổi mới lớn).*



Nụ Hồng

Ngày xưa, xưa lắm, có một vương quốc ở tận phương trời xa xôi bên một khu rừng rộng lớn và rậm rạp. Vương quốc này sống thật hòa bình và yên vui sau một thời gian dài người dân đã triển miên đấu tranh để giành quyền độc lập. Và vị anh hùng chỉ huy người dân của quốc gia này đã được dân chúng tôn lên làm vị vua đầu tiên.



Nhỏ,
Em hãy ngồi xuống đây bên tôi, giữa nơi này trời xanh đất rộng. Ngồi xuống đây để nghe chim hót, gió reo, để đón nhận bóng mát của cây cao và dịu êm của cỏ lá. Ngồi xuống đây em nhé, để nhìn mưa nắng giao hòa cho ngày tháng reo vui gọi về bốn mùa kết hợp. Ngồi xuống bên tôi đi em, và hãy nhắm mắt lại. Tôi sẽ kể cho em nghe một câu chuyện thần thoại của ngày xa xôi ấy, câu chuyện về sự tích của một loài hoa. Hãy lắng nghe, em nhé...

oOo

Ngày xưa, xưa lắm, có một vương quốc ở tận phương trời xa xôi bên một khu rừng rộng lớn và rậm rạp. Vương

CHO EM

Nguyễn Phước Nguyên

quốc này sống thật hòa bình và yên vui sau một thời gian dài người dân đã triển miên đấu tranh để giành quyền độc lập. Và vị anh hùng chỉ huy người dân của quốc gia này đã được dân chúng tôn lên làm vị vua đầu tiên. Sau thời gian dài chinh chiến, họ chỉ lo an hưởng thái bình và sống cho những quyền lợi của cá nhân mình. Vị hoàng đế kia cũng vậy, ngất ngưỡng trên ngai vàng và hào quang của quyền vị, ông đã bỏ bê việc nước, quên cả chăm sóc cho dân và để mặc lũ bầy tôi tham danh lợi cai trị dân chúng. Vì muốn hoàng đế lãng quên với việc triều chính, bọn tham quan đã chọn một thiếu nữ đẹp tuyệt vời để vua lập làm hoàng hậu. Nhưng trái với ý muốn của bọn quan lại, hoàng hậu lúc nào cũng hết lời khuyên răn nhà vua nên lo cho dân chúng và chỉnh đốn việc triều chính.

Lũ quan lại rất ghét hoàng hậu, nhưng không làm gì được vì nhà vua quá thương yêu nàng.

Cho đến ngày kia, sau một thời gian thụ thai, hoàng hậu sinh ra một đứa bé thật kháu khỉnh, dễ thương. Lạ lùng thay, thân thể của đứa bé trai đó lại trong suốt như pha lê, đến độ thấy rõ từng đường gân, mạch máu và trái tim. Thấy cơ hội đã đến, bọn tham quan bèn dèm pha với nhà vua rằng hoàng hậu là một phù thủy trá hình và tuyên truyền tin này ra ngoài cho toàn dân. Trước áp lực của bầy tôi và sự phản đối của dân chúng, nhà vua đã truất phế hoàng hậu ra khỏi hoàng cung cùng với đứa bé lạ lùng kia.

Trở thành một thường dân, hoàng hậu đem con đi khỏi hoàng cung. Đi tới đâu bà cũng bị dân chúng chửi mắng và xua đuổi. Suốt con đường tìm nơi ẩn trú, hoàng hậu đã bị bao kẻ ném đá, dùng gậy đánh đập mà chỉ biết cắn răng dùng

thân thể mình để che chở cho đứa con thơ. Với bao vết thương trên mình, hoàng hậu bồng con đến khu rừng già và ngã ra vì kiệt sức. Nhìn hài nhi mới ra đời trong lúc biết mình sắp chết, hoàng hậu không biết làm gì hơn là đưa tay vuốt ve con mình vài lần. Nước mắt tuôn ra và bà đã trút hơi thở cuối cùng. Đứa bé nằm bên mẹ không ai cho ăn nên khóc thảm thiết vì cơn đói. Tiếng khóc vang lên tận chín tầng trời làm Thượng Đế động lòng ngó xuống trần gian. Khi thấy hoàn cảnh thương tâm đó, Thượng Đế nổi giận vì lòng tàn ác của người dân vương quốc kia. Ngài bèn sai thiên thần mang đứa bé vô rừng chăm sóc cho nó lớn lên trong tình thương của thiên nhiên và muôn cầm. Sau đó, ngài ban một lời nguyện khiến cho toàn thân thể của từng người dân bị gai nhọn mọc đầy người, để suốt đời không ai được gần gũi ai cho đến khi mọi người biết thương yêu nhau. Từ đó người dân của quốc gia này đều mang trên mình một lớp gai, từ vua tôi cho đến hạng bần cùng. Mặc cho lớp gai trên mình ngày một dài và cứng nhọn theo lòng tham ngày càng to lớn, họ cứ sống cho cá nhân mình dù phải trả giá cho lòng vị kỷ đó bằng sự cô đơn khủng khiếp dẫn vật tâm linh.

Một ngày kia, nghe tin vương quốc này đang trở nên yếu thế, một quốc gia khác bèn đem quân sang xâm lấn lãnh thổ. Khi quân xâm lăng tràn qua bờ cõi, toàn dân trong nước ai cũng tự lo thân và trốn tránh nghĩa vụ. Nhà vua lúc đó đã hơi lớn tuổi mà vẫn bị lũ bầy tôi tham sống sợ chết làm áp lực bắt ngài đem một toán quân ra chiến đấu. Sức mình thì yếu, sức địch thì mạnh. Sự thất bại đến với nhà vua thật nhanh chóng. Dẫn tàn quân chạy về hoàng thành thì mới

hay lũ tham quan đã đem dâng cho giặc tự bao giờ. Phần chí, nhà vua quyết liều mình đem quân cố chiếm lại thành trì nhưng cuối cùng phải ngã ngựa vì một mũi tên tẩm độc. Nhà vua được một số quân trung thành cứu thoát và chạy trốn đến bên bờ rừng. Nhìn lại binh sĩ lớp bị thương, lớp bỏ mình, nhà vua lấy làm hối hận rằng mình đã không nghe lời hoàng hậu khuyên ngày trước. Nhớ đến hoàng hậu, nhà vua lại nhớ đến đứa con thơ vô tội của mình ngày xưa. Rồi nhà

điểm trên thân thể mình thành ưu điểm để chống giặc ngoại xâm.

Một ngày kia, với binh hùng tướng mạnh, nhà vua bắt đầu công cuộc đánh lại quê hương. Lần này, với đoàn quân thiện chiến và với lòng tin thống nhất, nhà vua đã chiếm lại được thành trì và xua đuổi quân xâm lăng ra khỏi lãnh thổ. Không may trong trận chiến cuối cùng nhà vua lại bị thương. Vốn đã yếu sức vì tuổi già, lại còn lao lực trong trận chiến dài đằng đẵng, nhà vua bệnh ngày càng

trong cơn sốt, người thầy thuốc rơi lệ. Giọt lệ nhỏ xuống trên gò má nhăn nheo của nhà vua làm ngài thức tỉnh và mở mắt nhìn người đang đứng bên cạnh mình. Khi nhà vua đưa tay lên với, người thầy thuốc bèn nắm chặt lấy tay nhà vua, quì xuống bên cạnh người và nói rằng: “Thưa phụ hoàng, con đây!” Rồi người thầy thuốc hất tẩm vải thô che mình xuống đất để lộ ra một thân thể trong suốt như pha lê. Để chữa bệnh cho cha, vị hoàng tử nâng vua cha lên và ôm người thật chặt vào lòng, mặc cho những gai nhọn đâm vào người thật sâu. Và máu chàng đã chảy ra. Lạ thay, khi máu của chàng thấm lên thân thể của nhà vua thì nhà vua cũng thấy mình khỏe lại. Và kỳ diệu hơn nữa, lớp gai nhọn trên thân thể nhà vua cũng tan biến dần theo từng giọt máu đỏ xuống của vị hoàng tử. Sau đó vị hoàng tử bèn đặt nhà vua nằm lại trên giường để dưỡng bệnh.

Từ từ đứng dậy và bước đến người đứng gần mình nhất, vị hoàng tử ôm lấy người đó và nói: “Chúng ta hãy thương yêu nhau. Bất cứ hình phạt nặng nề nào của Thượng Đế cũng đều được giảm bớt nếu chúng ta biết chân thành yêu thương nhau.” Rồi cứ thế từ người này sang người khác, chàng đi khắp thành mà ôm từng người một, từ ông lão nghèo nàn đến người thương gia giàu sang, từ em bé tật nguyền đến chàng thanh niên khỏe mạnh. Và cứ thêm mỗi người được ôm thì vị hoàng tử càng yếu dần theo từng giọt máu ứa ra trên thân thể họ. Cho đến lúc kiệt sức, chàng quì xuống bên đường. Tuy vậy, chàng vẫn mở rộng vòng tay kêu gọi mọi người đến cùng chàng mà chia sự sống. Mọi người nức nở khóc trước tình thương bao la của chàng. Những người sau cùng chưa được thoát bệnh đồng quì xuống bên chàng mà nói: “Chúng tôi xin hoàng tử đừng lao lực thêm nữa. Chúng tôi thành tâm nguyện mang lớp gai này trên mình để người còn được sống cùng chúng tôi.” Lạ thay, từ trên thình không bỗng có tiếng nhạc thánh thót vang lên và có lời truyền của Thượng Đế phán rằng: “Lành thay! Các người hiểu được tình yêu thương chân thật và bỏ đi lòng tị hiềm, ích kỷ. Dám hy sinh bản thân mình cho đồng loại là định nghĩa của yêu thương vậy.” Rồi



vua ngã bệnh vì vết thương hành hạ. Bên ngoài thì địch quân vây khốn, trong rừng thì binh sĩ liều mạng để tử thủ với nhà vua. Nhà vua lập đồn trong rừng làm chiến khu và để tập luyện binh sĩ.

Ngày qua ngày, dưới ách đô hộ nghiệt khắc của quân xâm lăng, người dân của vương quốc đó càng nghe đồn thêm về một quốc gia trong khu rừng già huyền bí nọ. Dần dần người dân tìm cách trốn đi và tìm vào rừng để gia nhập. Phía quân xâm lăng cũng điều ngoa, họ cho người trà trộn vào trong rừng nhưng kế hoạch không thi hành được vì không thể nào giả mạo được lớp gai cứng mọc trên thân thể của người dân bản xứ. Người dân đã biết đoàn kết để tạo cho khuyết

thêm nặng. Toàn dân trong nước chưa kịp reo mừng dành lại độc lập đã phải mang nỗi buồn cho tình trạng ngày càng nguy ngập của nhà vua. Biết mình sắp chết, nhà vua trong cơn sốt đã thốt lên rằng: “Ta chết cũng đành lòng, nhưng trời ơi, sao ta thêm được một lần ôm đứa con mà ta chưa hề biết mặt!...”

Bỗng nhiên có tin báo từ ngoài thành có một người thầy thuốc nói sẽ trị hết bệnh cho nhà vua. Cửa hoàng thành rộng mở. Người thầy thuốc bước vào hoàng cung với tẩm vải thô che kín thân thể mà không ai nhìn thấy mặt. Khi đến gần giường bệnh, người thầy thuốc đứng lặng yên thật lâu bên nhà vua mà không nói tiếng nào. Khi nghe nhà vua gọi con

cùng với thỉnh âm tan dần vào không gian, các lớp gai trên thân hình của những người còn lại đều biến mất đi.

Khi người ta nhìn lại thì vị hoàng tử đang khép mắt lại với lời nói thật hiền hòa thoát ra theo làn hơi thở sau cùng: “Hạnh phúc là có nhau hôm nay để sống. Yêu thương là biết sống làm sao để ta có nhau

đó là sự kết tinh của tình thương của chàng hoàng tử để nhắc nhở cho người đời bài học cao cả nhất về yêu thương và hạnh phúc. Và người ta gọi loài hoa đó là hoa Hồng. Và mãi mãi đến ngày nay, dù mang nhiều màu sắc khác nhau, loài hoa đó vẫn tượng trưng cho sự yêu thương.



ngày mai. Các bạn của tôi ơi, hãy nhớ rằng hạnh phúc không phải là của riêng ta để cho đi hay lấy lại. Hạnh phúc chỉ đến với ta khi ta biết yêu thương lẫn nhau và chia sẻ cho nhau tình thương đó...”

Rồi chàng lia đời sau câu nói đó. Ngày hôm sau, dưới sự hướng dẫn của nhà vua, toàn dân trong thành đã đưa di thể của chàng xuống lòng đất muôn đời, bên cạnh khu rừng nọ. Lạ thay, khi xác chàng vừa được chôn dưới lòng đất xong, người ta bỗng thấy có những chim muông, cầm thú kéo thành đoàn từ trong rừng ra nằm quanh ngôi mộ của chàng thật lặng yên và buồn bã. Một năm sau, người ta thấy trên ngôi mộ của chàng và chung quanh khu vực đó mọc lên những bông hoa đỏ tươi như máu với thật nhiều gai nhọn từ gốc đến ngọn. Người ta cho

oOo

Nhỏ,

Đó là sự tích của hoa Hồng mà tôi muốn kể cho em. Em thấy không, hoa Hồng không chỉ là hiện thân của tình yêu đôi lứa mà là của tất cả tình thương trong ta, dù là cho quê hương, dân tộc, gia đình hay bè bạn. Gai của hoa Hồng là để nhắc nhở cho ta nhớ rằng ta đừng bao giờ chiếm đoạt tình thương của ai cả, và cũng đừng vì quá yêu thương cá nhân mình mà làm những chuyện thương tâm cho kẻ khác. Tin tôi đi nhỏ ạ, những đau thương trong cuộc sống này không phải đến từ những người xa lạ mà từ những người thân quen. Hãy biết rằng ta có nhau hôm nay để yêu thương nhau; đó là hạnh phúc. Đừng để những tính toán cho ngày mai làm ta sợ sệt không dám

yêu thương nhau, nhỏ nhé. Nếu ta biết yêu thương nhau, tình thương tự nó sẽ bồi đắp cho ngày mai, em ạ. Và cũng đừng suy đoán quá nhiều về tình cảm trong lòng mình để tìm cách cất nghĩa nó; tức là em đang cố tự cất nghĩa với chính mình. Khi ta tìm được ý nghĩa của cuộc sống trong tình yêu, thì đó là lúc tình yêu mang đến cho cuộc sống của ta nhiều ý nghĩa nhất. Hãy nâng niu tình thương ta có trong nhau như một nụ Hồng, em nhé. Và khi đời sống có phong ba, ta hãy làm như chàng hoàng tử trong truyện cổ tích nọ mà ôm cánh hoa vào lòng để che chở cho cánh hoa đó từ những trận mưa to gió lớn, dù chính ta sẽ bị gai nhọn đâm đau buốt. Rồi khi ta không còn đủ nghị lực để che chở nữa, hãy biết đặt nét đẹp của cánh hoa đó vào tim để giữ cho biểu tượng của nó được nguyên vẹn. Và em sẽ thấy, cho nhau sự sống và chia nhau khốn khó là định nghĩa cao đẹp nhất của yêu thương.

Đó là điều tôi muốn chia sẻ cùng em, nhỏ ạ. Khi ta sống bên nhau ở những lúc cuộc đời muốn giết chúng ta bằng cách bắt chúng ta phải xa nhau. Sau này nhìn lại, em sẽ thấy đó là những lúc cuộc sống mang nhiều ý nghĩa nhất. Vì ta đã sống trọn vẹn cho tình thương. Vì tôi có em. Vì em có tôi. Và vì chúng ta có nhau.

Thôi, em hãy ngủ ngoan đi, nhỏ ạ. Và hãy mơ một giấc mơ — về một vương quốc nào đó, bên kia một bờ biển xa xôi nào đó. Để khi thức dậy, em sẽ bước vào cuộc đời bằng những lời hát yêu thương ngọt ngào, chân thật. Rồi em hãy ngó vào tim mình để thấy trong đó đang có những cành Hồng tuyệt vời đang kết nụ. Những nụ Hồng cho quê hương, cho dân tộc, cho gia đình và cho tôi nữa. Tình thương trong em hãy trong suốt và đơn thuần như trái tim pha lê của chàng hoàng tử. Rồi hãy nhìn vào tim tôi, em nhé. Để biết rằng trong tim tôi cũng có những nụ Hồng cho đồng loại như em. Nụ Hồng cho quê hương đói khổ, nụ Hồng cho đồng bào khốn khó lầm than, nụ Hồng cho mẹ cha tuổi đời và muộn phiền ngày thêm chồng chất, nụ Hồng cho bạn bè ngã gục ở những chiến lũy vô danh, nụ Hồng cho đời ta tha hương viễn xứ. Và một nụ Hồng này nữa, tôi dành cho riêng em, đó nhỏ. ■

The Word Quiz



Expand your word power by taking the Word Quiz.
Phi Trang sưu tầm

Increasing your vocabulary can help you to become a faster reader, a better student, a more confident conversationalist, and a more desirable employee. Non Sông will introduce 12 new words in every issue beginning with this month's. Make an effort to learn and use them to enrich your word power. Please turn over to see the answers.

1. endemic (adj)- A. commonly occurred. B. diligent.
C. problematic. D. excessive heat. E. học hành giỏi
2. dowry (n)- A. soft fabric. B. gia đình nghèo. C. monetary gift. D. an apartment. E. deep water.
3. foment (v)- A. to organize. B. to nominate a candidate.
C. to destroy. D. to promote growth.
4. apolitical (adj)- A. philosophical. B. non-political.
C. democratic. D. radical.
5. credulous (adj)- A. surprised. B. respectable.
C. biết thương người. D. gullible. E. careful.
6. surreal (adj)- A. literal. B. miraculous. C. bizarre
D. sự thật. E. godlike.
7. by-product (n)- A. sản phẩm tốt. B. obsolete item. C. new computer soft-ware. D. secondary result. E. manager of a big company.
8. immunity (n)- A. exemption. B. sự khác biệt. C. separation. D. temporary. E. obstinacy.
9. symbiotic (adj)- A. trạng thái bất bình thường.
B. cut-throat. C. mutually beneficial. D. painful. E. simple patterns.
10. consummate (adj)- A. useful. B. dedicated. C. preliminary. D. skilled.
11. contemptuous (adj)- A. scornful. B. ngọt ngào.
C. disobedient. D. ironic. E. vindictive.
12. ordeal (n)- A. conclusion. B. a happy ending. C. order of the church. D. a first child of a Jewish family.
E. a difficult experience.

Non Sông welcomes your contribution to the Word Quiz. Share your interesting words with us by mail them to:
Non Sông Magazine
c/o The Word Quiz
12771 Western Ave., Ste. H
Garden Grove, CA 92841

Từ chám điêm
5-7 đung _____ Khá
8-10 đung _____ Giỏi
11-12 đung _____ Xuất sắc

1. endemic (adj)- A. commonly occurred or widespread; prevalent in a particular locality or people; as in: Newspapers form Vietnam recently reports that bribery is *endemic* in the communist government.
2. dowry (n)- C. monetary or bridal gift; as in: We shall not take *dowry* at our sons' weddings, nor shall we give any *dowry* at our daughters' weddings.
3. foment (v)- D. to promote growth; to foster; to encourage; as in: All the Vietnamese Student Associations will collaborate with each other to *foment* unity in our community.
4. apolitical (adj)- B. non-political; as in: As a non-profit organization, the Union of Vietnamese Student Associations of Southern California is *apolitical* in nature.
5. credulous (adj)- D. gullible; trusting; easily convinced; as in: Her father taught her not to be *credulous* about everything she reads or hears.
6. surreal (adj)- C. bizarre; dreamlike; weird or unusual; as in: In his dream, he remembers seeing a series of *surreal* images of heaven.
7. by-product (n)- D. a secondary result; something produced in the making of something else; as in: Racism is a *by-product* of capitalism.
8. immunity (n)- A. special exemption from penalty or duty; as in: The judge granted him *immunity* for testifying in the war criminal case.
9. symbiotic (adj)- C. mutually beneficial interaction between dissimilar organization; as in: The couple shared that they got married because they felt they needed each other; their relationship is *symbiotic*.
10. consummate (adj)- D. supremely skilled or accomplished; gifted; as in: Staging three consecutive victories over the Mongol (Nguyen) Invasion in the 1200's, Trần Hưng Đạo was truly a *consummate* leader, and one of our greatest national heroes.
11. contemptuous (adj)- A. scornful; disdainful; insolent; defiant; as in: People in the court gave the accused rapist a *contemptuous* look.
12. ordeal (n)- E. a difficult or painful experience; as in: Losing her only brother on the way to the refugee camp was quite an *ordeal* for her.

Answers to the Word Quiz

Yếu tố phụ trách

Giải đáp các câu đố của NS85 trước của soạn giả Lê Ái Việt.

A. Đố Quốc Sử (Trong mục đích uống nước nhớ nguồn)

1. Tướng nào mặt sắt đen sì?
Tướng Mai Hắc Đế (tức Mai Thúc Loan)

2. Vua nào trong thuở hàn vi ở chùa?
Vua Lý Thái Tổ (tức Lý Công Uẩn)

3. Tướng nào bẻ gãy phò vua?
Tướng Trần Hưng Đạo (tức Trần Quốc Tuấn)

4. Vị nào dùng bút đánh lừa Vương Thông?
Nguyễn Trãi (hiệu Úc Trai)

5. Ngựa ai phun lửa đầy đồng?
Ngựa của Phù Đổng Thiên Vương

6. Voi ai nhỏ lụy giữa dòng Hóa Giang?
Voi của Trần Hưng Đạo khi sa lũy

7. Kiếm ai trả lại rùa vàng?
Kiếm của vua Lê Thái Tổ (tức Lê Lợi)

8. Súng ai rền nổ Vũ Quang thuở nào?
Súng của ông Cao Thắng

9. Còn ai đòi mặc hoàng bào?
Ông Lê Lai đòi mặc hoàng bào của Lê Lợi

10. Ai đem nhật tảo ghi vào sử xanh?
Nguyễn Trung Trục

11. Ai mài gương dưới trăng tà?
Quốc thù chưa trả đầu già điểm sương
Một lần giết huyệt giặc Trương
Về sau bị bắt, giữa đường quyên sinh?
Ông Đặng Dung

12. Lên yên khoác chiếc hoàng bào
Phất cờ lệnh tiến đi vào vòng vây
Bỏ mình tại chốn Thành Tây
Cứu vua giữ nước thân này hy sinh?
Ông Lê Lai

13. Nam quan bá biệt cha già
Trở về nợ nước thù nhà lo toan
Lam Sơn ai giúp gương vàng

Bình Ngô đại cáo giang sơn thu về?
Nguyễn Trãi

14. Cuộc đời như đám phù vân
Khi vinh, khi nhục cũng ngần ấy thôi
Thăng thăng, giáng giáng bao hồi
Kim Sơn, Tiên Hải ai người lập ra?
Nguyễn Công Trứ

15. Tước Vương đất Bắc đâu thềm
Mà quân Mông Cổ toan đem dụ người
Thà làm Nam quý đời đời
Còn hơn hàng giặc để đời giàu sang.
Trần Bình Trọng

16. Làm trai việc lớn phải lo
Ngàn thu sử sách thơm tho dự phần
Một lòng vì nước vì dân
Lê nào chịu nhục làm thân tôi đòi?
Vua Lê Lợi

17. Muốn cho nước mạnh dân giàu
Sớ dâng xin chém bầy đầu tham quan
Vinh quang phú quý chẳng màng
Trở về dạy học sửa sang việc nhà.
Chu Văn An

18. Tuổi già nhưng sức chẳng già
Xua quân Bắc tiến quân nhà Tống tan
Xuôi Nam, Chiêm quốc kinh hoàng
Thơ thần một áng, lời vàng còn ghi.
Lý Thường Kiệt

B. Nữ văn sĩ Quỳnh Dao, quê quán Đài Loan, đã xuất bản một loạt truyện tình ướt át. Một số lớn truyện của bà đã được dịch ra ngoại ngữ hoặc được quay thành phim bộ chuyển âm qua nhiều thứ tiếng trên thế giới. Đã một thời các cô gái vào lứa tuổi dậy thì đã phải mê ly những nhân vật trong truyện Quỳnh Dao và tìm đọc cho được sách của bà. Một phần lớn truyện của bà đã được dịch ra tiếng Việt với những tựa đề sau. Mùa thu lá bay, Tình buồn, Giòng sông ly biệt, Xóm vắng, Quyện Điểu, Hoa mai bạc mệnh, Giai điệu tình yêu, Trường tương tư, Cánh hoa cô lẻ, Bên bờ quạnh hiu, Lá hồng hồng điệp, Trên ngọn thủy triều, Hải âu phi xứ, Hoàng hôn dừng lại chân mây, Xuân phong thu vũ, Tuyết Kha, Tam độ mai, Điệp khúc màu xanh, Giai điệu tình yêu, Hư ảo một cuộc tình, Cánh nhận lạc đàn.

Đố bạn kỳ này

1. Anh hùng bé, anh hùng khôn
Sáng rạng ngày ra tới cửa cổng môn
Miếng ngon vật lạ cũng đến mồm
Trai lành gái tốt cũng được hôn?

2. Mang tên một thứ quả ngon,
Thêm nặng, nước mắt rơi tuôn, chữ gì.
Thêm huyền, viết phải chữa đi
Thêm “u” vào nữa, trại thì mang theo?

3. Giúp ai chăm chỉ học hành,
Dù cho công toại danh thành, chẳng xa.
Sắc kia nếu phải lia ra,
Nặng vào thì ở chung nhà với Nam?

4. Có huyền, sao nặng thế này,
Bỏ huyền thêm hỏi, dùng may áo quần.
Giúp cha giúp mẹ đỡ đần,
Ví thêm nặng, phải lãnh phần trông em?

5. Cái chi dùng cấm ở bình,
Nặng vào có thể vẽ hình người ta.
Hỏi thành cháy cửa cháy nhà,
Thêm huyền thì hết khi mà giận nhau?

*Trích “1001 Câu Đố Vui,”
của Bảo Vân & Nguyễn Cát
(Xem giải đáp trên trang Thư Tín)*





Trúc Phương phụ trách

July 25, 1997

Chào Non Sông staff:

Em is very honored to be one of the Non Sông readers, and I think Non Sông is one of the coolest magazines no one would want to miss out. Keep up the good work, and I am sure there will be thousands of readers out there who will support Non Sông all the way.

Sincerely,

Liz Tran (La Puente, CA)

Chào "Em" Liz,

Thanks for your enthusiasm and support of NS. Words from young readers like yourself are truly encouraging to our staff. NS will try to "keep up the good work," but Liz nhớ giúp tìm cho NS "thousands of readers" mà Liz nói "out there" nhé. Ráng dành thời giờ viết bài cho NS thêm "cool." Enjoy reading.

Vân Anh Đỗ (San Francisco, CA)

NS rất hân hạnh đón nhận "Cũng Một Cánh Diều" từ Vân Anh để đăng cho số này. Với lối viết tuy giản dị nhưng "Cũng Một Cánh Diều" của bạn đã nhắc nhở cho các bạn trẻ lưu tâm hơn nữa về một thứ tình thiêng liêng trong tình bạn: nhân ái. Đồng thời, qua lối ẩn dụ tế nhị, "Cũng Một Cánh Diều" đã nói lên được một phần trong cuộc sống hiện tại của các bạn trẻ quốc nội trong một chế độ được gọi là "Ưu Việt" mà nó đã đánh mất đi biết bao nhân tài của tương lai đất nước. NS rất mong sẽ nhận được nhiều "Cánh Diều Tiếp Nối" thường xuyên hơn, Vân Anh nhé. Chúc bạn luôn vui khoẻ và thành công trên mọi lĩnh vực trong cuộc sống.

Thân ái.

Mr. Bill Gallagher (Tustin, CA)

Thank you greatly for your invitation to the new exhibit and opening re-

ception of artist Nguyen Khai's artworks at the Tustin Renaissance Gallery. The NS staff will pass the word around so people within the Union of Vietnamese Student Associations can come admire artist Nguyen Khai's paintings and mixed media works.

Nguyễn Sơn Vũ cùng quý độc giả NS!

NS xin chân thành cáo lỗi tác giả Nguyễn Sơn Vũ của "Tìm Một Hương Đi." Vì sơ sót kỹ thuật nên chúng tôi đã in thiếu một đoạn của bài "Tìm Một Hương Đi" trong Non Sông số 86 vừa qua. Vì vậy, trong số này chúng tôi sẽ trích đăng lại đoạn bị thiếu vừa rồi. Mong tác giả Nguyễn Sơn Vũ cùng quý vị độc giả niệm tình bỏ lỗi cho.

Thân mến.

**Tìm Một Hương Đi (NS86, trang 10, cột 2)
Nguyễn Sơn Vũ**

I. Mục đích của việc thiết lập bang giao của Mỹ với Việt cộng

1. Về phía Mỹ:

— Thứ nhất, người Mỹ muốn biến VN thành một thị trường tiêu thụ với số lượng nhân công người Việt rất rẻ so với các quốc gia khác. Ai cũng biết là Việt Nam hiện nay là nơi cung cấp nhân công rẻ nhất thế giới.

— Thứ hai, sau khi Liên Xô sụp đổ, Mỹ muốn trở lại Đông Á Thái Bình Dương trong tư thế của một cường quốc trong vùng để ngăn chặn ảnh hưởng của Trung Cộng trong tương lai sẽ tràn xuống phía Nam.

— Thứ ba, khi đã đặt chân ở Việt Nam rồi, Mỹ sẽ dùng các áp lực, chủ yếu là kinh tế để thúc đẩy sự cải cách và làm biến thể từ từ chế độ cộng sản. Đó là sách lược "Đối thoại" chứ không "Đối đầu" do Mỹ chủ xướng, còn Việt Cộng thì gọi là chiến lược "Diễn Biến Hòa Bình"! Thế Diễn Biến Hòa Bình là gì? Đây là chủ trương của phe Tây phương, đứng đầu là Mỹ, muốn giải thể các chế độ cộng sản một cách êm thấm không cần phải đổ máu, bằng cách mang những tiện nghi vật chất của các nước phương Tây du nhập vào Việt Nam, tạo cho người dân có lối sống dân chủ, tôn trọng tự do và nhất là được hưởng một

đời sống vật chất sung túc. Để rồi từ lối sống này, người dân sẽ so sánh giữa hai nếp sống, một bên là nghèo đói kềm kẹp, một bên là tiện nghi, tự do do Mỹ mang tới, thế là người dân sẽ đâm chán ghét chế độ cộng sản mà nổi dậy lật đổ chế độ như chúng ta đã thấy xảy ra ở Liên Xô và các nước Cộng Sản Đông Âu.

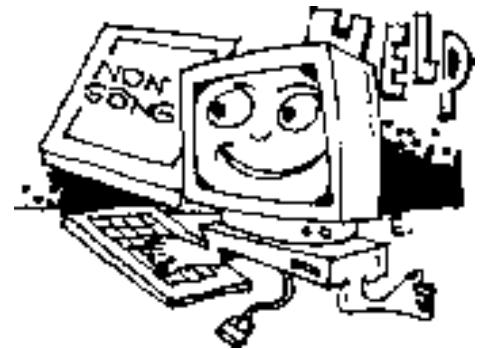
Giải Đáp Của Mục Đố Bạn trên trang 73.

1. con ruồi
2. trái lê, lê, lè, lều
3. viết, Việt
4. chì, chỉ, chị
5. hoa, họa, hỏa, hòa

Bạn Có Giúp Non Sông Được Không?

Nếu quý bạn đọc có dư dùng computer loại Pentium hoặc máy scanner thì xin vui lòng tặng cho chúng tôi để giúp thêm phương tiện trong việc làm báo.

Xin thành thật cảm ơn.



CHI PHIẾU NHẬN ĐƯỢC	
Đào Hữu Hạnh.....	\$18
Phùng Mai Trâm.....	\$20
Elizabeth Tran.....	\$20
Nguyễn Quý Tử.....	\$18
Đào Văn Nhiều.....	\$18
Tuyen Nguyen.....	\$25
Triệu Ngọc Thanh.....	\$20

SÁCH BÁO NHẬN ĐƯỢC	
Bản Tin Người Việt Illinois, Tập San Năng Mới (Đức), Sống Mạnh 106 & 107, Tập San Sinh Thức (Úc Châu), Nguyệt San Hiệp Nhất, Đặc San Tiền Giang.	